

• HOÀNG ĐỨC KHƯƠNG

Kĩ thuật
trồng & kinh doanh

Sứ Thái



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HOÀNG ĐỨC KHƯƠNG

**Kĩ thuật trồng
và kinh doanh**
Sứ Thái



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời giới thiệu

Đã hơn 40 năm kể từ khi được đưa vào Việt Nam từ đất nước láng giềng Thái Lan, cây sứ (hay còn gọi là cây sứ Thái) đã hiện diện, hòa mình một cách thâm lặng không ồn ào nơi hàng hiên, bồn hoa, chậu kiểng trong vườn hay trước sân nhà mỗi gia đình người Việt Nam. Cây sứ chưa hề được xem là một loài cây vương giả như những cây thiên tuế, cây mai, cây tùng hay các loài cây trồng theo dáng bonsai, mà cây sứ gần gũi với người Việt Nam chúng ta đơn giản vì cây sứ dễ trồng, dễ nhân giống và dễ chăm sóc. Chỉ bằng một cành sứ cũng có thể trồng thành một cây sứ và qua năm tháng hình thành một cây sứ có giá trị.

Cũng vì sự thâm lặng hiện diện đó mà có thể dễ dàng thấy được những cây sứ có tuổi đời 30-40 năm, gần bằng khoảng thời gian mà loài cây này có mặt tại Việt Nam. Những cây sứ cao lớn, thân cao 2-3 mét, bộ rễ to tròn, thân mập mạp, tàn lá sum suê, mang trên mình những vết cắt, vết sẹo lồi lõm làm chứng cho lịch sử tồn tại của chính cây sứ tại Việt Nam.

Và có lẽ số phận của cây sứ cũng sẽ chỉ để tô điểm, đóng góp hoa, sắc cho cuộc sống như bao loài cây cảnh bình thường khác nếu như vào giữa

thập kỉ 90 không có sự “đổ bộ” vào Việt Nam các giống sứ mới với màu sắc hoàn toàn mới, lạ, làm bất ngờ giới chơi hoa kiểng và đặc biệt là những ai lâu nay đã trồng sứ và xem loài cây này chỉ có một màu hồng nhạt cổ điển. Các giống sứ mới với nhiều màu khác lạ được nhập về từ Thái Lan, Đài Loan, tạo nên một phong trào “đổi màu” cho cây sứ. Thời điểm này, chúng ta cũng chưa biết tới việc trồng sứ bằng hạt. Việc các giống sứ mới nhập về được tháp ghép lên trên các cây sứ trồng từ hạt (hạt) đã cho giới trồng sứ khái niệm về “cây sứ hạt”. Kể từ đây, cây sứ đã sang trang và được nâng lên thành một loài cây kiểng trang trí có vị trí cao và các nghệ nhân đi sâu vào tìm hiểu, nghiên cứu nuôi trồng và dần dà có người đã chuyển sang chuyên về trồng sứ.

Bản thân người viết đến với cây sứ cũng rất tình cờ. Thời còn sinh viên rất thích trồng lan và các loại cây lá cũng như bonsai với sanh, sung, si, bồ đề... được để đây khắp khu vườn nhỏ trên mảnh sân nhà và dĩ nhiên, cũng có cả... cây sứ. Trong vài lần tình cờ đi ngang qua miệt Thủ Đức tìm vài loài cây mới về trồng, khi đi ngang qua vườn sứ Thảo Điền gần cầu Bình Triệu, sắc thắm đỏ rực của các cây sứ trong vườn ngay lập tức khiến lòng mê mẩn, phải nói rằng thật ấn tượng ngay buổi đầu đó. Dần dần làm quen với chú Túc, chủ vườn và mua vài giống mới về mày mò tháp ghép và không biết lúc nào say mê hẳn với cây sứ. Cây sứ dần dần xuất hiện nhiều hơn trong vườn nhà vốn chật hẹp và từ từ cây sứ vô tình “tiến” các cây lan, cây bonsai đi nơi khác. Cây sứ đã bén duyên với người viết như vậy, thấm thoát cũng đã gần 5 năm.

Từ đó người viết đã trở nên “yêu” sứ và quyết tâm tìm hiểu về loài cây này. Bước đầu tìm hiểu gặp khá nhiều khó khăn vì không thể tìm được tài liệu nào thật chi tiết nói về cây sứ. Vài quyển sách của các nghệ nhân nói về sứ, dù chưa thật đầy đủ nhưng đã giúp ích rất nhiều cho buổi đầu làm quen với loại cây này.

May mắn thay, vài người bạn ở nước ngoài đã gửi tài liệu, tranh ảnh về cây sứ và qua quá trình nuôi trồng sứ cũng như trao đổi kinh nghiệm với các nghệ nhân, người viết dần dần đã tự “nghiệm” ra nhiều điều về loài cây tuy đã hiện diện rất lâu nhưng còn khá “bí ẩn” này và cùng với sự khuyến khích của bạn bè cũng như quyết tâm của bản thân, cuốn sách này dần “thai nghén” và được thành hình.

Không với tham vọng được xem như một công trình nghiên cứu về loài sứ, quyển sách nhỏ này chỉ xin gửi tới những ai đang yêu hoa sứ, những người mới làm quen với cây sứ, những người chưa biết nhiều về sứ như một sự trao đổi, giao lưu kinh nghiệm để cùng tìm hiểu, cùng đúc kết và cùng nhau trồng, nhân giống và lai tạo các loài sứ đẹp làm phong phú bộ sưu tập của chúng ta và... cũng để cảm ơn chính loài cây thật đặc biệt này.

Chắc chắn những thông tin trong cuốn sách nhỏ bé này không thể tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị nghệ nhân, bạn đọc xa gần để lần tái bản sau được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn các nghệ nhân, nhà vườn đã hỗ trợ, chia sẻ tài liệu, hình ảnh để tập sách này được phong phú:

- David Clulow, Venezuela. Ashish Hansoti, vườn sứ Tropica, Mumbai (Bombay), Ấn Độ.
- Choochart Suntrapornchai, siamadenium.com, Bangkok, Thái Lan.
- Seetangsuk Veerasak, vườn Deawcactus, Thái Lan.
- Anucha Hiransirilak, Bangkok, Thái Lan.

Và các nghệ nhân, nhà vườn trong nước mà tác giả được tạo điều kiện chụp ảnh tư liệu:

- Nghệ nhân Năm Đông, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức Tp. Hồ Chí Minh.
- Ông Tuyển, chủ trại giống Đông Thạnh, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

Cuốn sách cũng được tham khảo qua các tài liệu :

- ISOCS Journal- Adenium Special 2005
- Pachypodium & Adenium 1999 – Rowley Gordon
- Genus Adenium in cultivation. CSSA Journal – Mark Dimmit & Hanson C.
- Các bài báo trên tạp chí Hoa Cảnh.
- Thông tin trên các báo, tạp chí, mạng internet..

Rất vui được nhận những ý kiến đóng góp của quý vị đến :

Hoàng Đức Khương

332/201/5 Dương Quảng Hàm,
P.5, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 9857839



1. nguồn gốc-lịch sử của cây sứ Thái



NGUỒN GỐC - LỊCH SỬ - TÊN GỌI

Trong vài chục năm nay, cây sứ ngày càng trở nên phổ biến như một loại cây cảnh trang trí, không chỉ bởi hình dáng thân cây rất đặc thù mà còn bởi có hoa đẹp và nhiều loại hoa. Cây sứ có xuất xứ từ vùng nhiệt đới, trải dài từ đông Nam Phi sang các nước Nam Á và Ả Rập như : Namibia, Tanzania, Somalie, Nam Phi, Ethiopia, Yemen, Sudan, đảo Socotra, Zimbabwe và được gọi bằng nhiều tên gọi khác nhau theo :

Tiếng Anh : *Desert Rose, Sabi Star, Impala lily, Karoose Rose, Elephant Foot*

Tiếng Pháp : *Rose du désert, French asalée*

Tiếng Thái : *Chuan Chom* (theo phiên âm)

Tiếng Hoa : *Fook Hui Hua* (theo phiên âm).

Cây sứ sống men theo những triền dốc bên các dòng suối cạn ở Ả Rập Saudi, đi xuyên qua Oman, Yemen, qua hòn đảo nhỏ Socotra tiến về đại lục Phi châu. Tại đây, cây sứ “Tây tiến” về phía nam sa mạc Sahara và đi dọc theo bờ biển Tây Phi để xuống Nam Phi. Vì chịu ảnh hưởng bởi các điều kiện địa lí khác nhau trong một vùng rộng lớn như vậy nên cây sứ phát triển thành các hình dáng khác nhau tùy từng khu vực. Điều này dẫn đến sự phân loài các cây sứ.

Cây sứ có tên khoa học hay giao dịch quốc tế là *Adenium* (Forsskal) Roemer & Schultes

Vì sao cây có tên khoa học là *Adenium* ?

Người châu Âu đầu tiên thấy cây sứ ngoài tự nhiên là một người Đức tên là Pehr Forsskal. Năm 1761, Forsskal tham gia một chuyến thám hiểm đến vùng Ai Cập, Ả Rập và Ấn Độ dưới sự tài trợ của nhà vua Đan Mạch. Đoàn thám hiểm đến Yemen vào tháng mười hai năm 1762 và Forsskal đã thấy cây sứ. Ông mất năm 31 tuổi vào tháng bảy năm 1763 và nguyên nhân được cho là bị sốt rét.

Sau đó Johann J. Roemer và Joseph A. Schultes năm 1819 mới dùng chữ *Adenium* để đặt tên cho cây sứ. Roemer sinh đúng năm 1763, năm Pehr Forsskal mất. Từ *Adenium* xuất phát từ chữ Aden (*Adenium*). Aden là tên trước đây của đất nước Yemen và cũng là tên để chỉ khu vực vùng vịnh Yemen, Ả Rập từ Biển Đỏ đổ ra Ấn Độ Dương.

Như vậy cây sứ đã được biết đến gần 300 năm. Với tên gọi *Desert Rose* (Hong sa mạc) như vậy, có thể nói cây sứ là một loài cây sa mạc và có nguồn gốc sa mạc (Hình 1.1) nên mang đặc tính rõ rệt của cây sa mạc : thân, củ, rễ cây sứ luôn mong nước và rễ mọc sâu vào lòng đất để hút nước. Cây sứ có nhựa (mủ) đắng và độc đối với vật nuôi.

Cây sứ thuộc nhóm cây Xương rồng và cây mong nước (*Cactus & succulent*) và thuộc họ Trúc đào *Apocynaceae* gồm các cây như *Plumeria* (Sứ đại, sứ cùi), *Nerium* (Trúc đào), *Tabernaemontana* (Lài trâu), *Thevetia peruviana* (Thông thiên), *Cerbera* (Mướp xác), *Wrightia* (Mai chiếu thủy), *Allamanda* (Huỳnh Anh), *Mendevilla* (Hong Anh), *Mye strophanthus*, *Cathanranthus roseus* (Dừa cạn), *Pachypodium lamerei*, *Pachypodium brevicaule*... Đa số hoa của cây họ này đều có hoa 5 cánh, nhiều màu đẹp, được dùng để trồng trang trí sân vườn, hàng rào... và tại Việt Nam rất dễ tìm thấy các loại cây này. (Xem hình 1.2)

Cây sứ, cho đến gần đây vẫn là loài cây thuộc nhóm mọng nước (*succulent*) tương đối hiếm và có giá trị cao trên thị trường thế giới do cây sứ khó trồng và phát triển chậm trong điều kiện mát, lạnh (đặc biệt tại các nước ôn đới và hàn đới) và khó tự giao phấn để có hạt. Cấu trúc hoa sứ khá phức tạp nên cây khó giao phấn để tạo trái và tạo hạt nên không thuận lợi cho việc sinh sôi nảy nở trong môi trường tự nhiên. Hạt sứ trong tự nhiên, hoang dã thường có chất lượng kém vì thường gặp các loài sâu hại và các yếu tố khí hậu, môi trường không thuận lợi làm ảnh hưởng tới chất lượng hạt sứ. Nhưng mọi chuyện đã thay đổi vào những năm 1970, kĩ thuật giao phấn bằng tay cho cây sứ đã được áp dụng và đã thành công, đem lại diện mạo mới cho cây sứ.

Vào những năm 1980, các nhà vườn ở Ấn Độ và Thái Lan đã sản xuất được hạt để gieo trồng và đem bán hạt giống đi các nước. Kĩ thuật này chỉ được áp dụng tại Việt Nam mãi đến cuối những năm 1990 (sau gần 20 năm) khi có sự “đổ bộ” của các giống sứ mới cùng kinh nghiệm về nhân giống cây sứ bằng hạt. Trước đây khi thấy cây sứ có trái, chúng ta ít quan tâm tới và khi trái chín, bung hạt ra, hai chùm lông tơ hai đầu hạt nhờ gió phát tán đem hạt bay xa. Việc nhân giống sứ bằng hạt đã gia tăng đáng kể số lượng cây sứ nhưng điều này không bất ngờ bằng việc xuất hiện các loài sứ lạ, đẹp, có màu sắc nổi trội hơn so với giống hồng lợt nguyên thủy. Việc lai tạo được bắt đầu ở Mỹ, Thái Lan, Đài Loan, Ấn Độ. Người Mỹ luôn đi tiên phong trong những cái mới và từ Mỹ đã xuất hiện hai giống có thể nói là mở màn cho các giống sứ mới : *Crimson Star* (Huyết Long) và *Calypso* (Đỏ Sen) trong đó giống Huyết Long ngay từ lần đầu xuất hiện tại Việt Nam luôn là giống được ưa thích và vẫn còn tiến tục phát triển, còn

Đỏ Sen tuy không thật nổi trội nhưng là một giống rất sai hoa (Hình 1.4).

Nền kinh tế Thái Lan được xem như một nền kinh tế “nóng”, tức bất cứ cái gì mới đều có giá cao và tạo được sự chú ý. Chính vì thế các nhà trồng sứ tại đây luôn hồ hởi trong việc lai tạo các giống sứ mới và lạ. Họ nhập khẩu những cây sứ giống tốt nhất từ Mỹ và Đài Loan làm nguyên liệu và nhân giống đơn giản bằng cách tháp ghép lên những cây sứ hột nguyên liệu đã có sẵn và cũng tự lai tạo cho mình các giống sứ riêng đặc trưng của người Thái. Các giống sứ mới xuất hiện ở Việt Nam ta đa phần được nhập từ Thái Lan nhưng không có nghĩa tất cả các giống mới nhập từ Thái Lan đều được lai tạo từ người Thái. Đơn giản việc xuất nhập khẩu qua lại giữa Việt Nam và Thái Lan có thuận lợi hơn so với các nước khác như Đài Loan, Mỹ, Ấn Độ và các nước châu Âu và một đặc điểm đáng chú ý khác đó là giá thành cây sứ từ Thái Lan luôn rẻ hơn các nước khác. Mặt khác các nhà vườn nước ta đã sẵn có các mối quan hệ buôn bán hoa kiểng từ lâu với người Thái trong việc nhập các giống lan, giống hoa, giống lá màu... nên việc nhập sứ cũng không có gì khó khăn. Nhưng như vậy cũng có nghĩa là chúng ta luôn đi sau người Thái về giống và các giống mới nhập từ Thái Lan không còn được “thời trang” so với mặt bằng chung của thế giới vì đôi khi người Thái còn phải nhập các giống mới từ Đài Loan, Ấn Độ, Mỹ về và nhân giống rồi họ mới xuất sang Việt Nam. Chúng ta có được các giống mới sau nhiều giai thoại như vậy.

Cây sứ cũng đã gặp khó khăn vào năm 1997, khi nền kinh tế Thái Lan hay châu Á nói chung bị rơi vào khủng hoảng và giá cả hàng hóa xuống thấp chưa từng thấy. Do đó việc xuất khẩu cây sứ không mang lại lợi ích cao về kinh tế và gây khó khăn cho các nhà vườn ở đây. Nhưng ở

Đài Loan việc nuôi trồng và tuyển lựa hoa sứ vẫn được tiếp tục vì nền kinh tế Đài Loan vẫn vững vàng trong cuộc khủng hoảng và cũng một phần nhờ có thị trường mẹ to lớn ở Đại Lục (Trung Quốc). Người Đài Loan vốn đã đi trước và họ lại càng tiến xa hơn. Vào thời kì khởi đầu, ba loài sứ được tập trung phát triển nhất là *Adenium obesum*, *Adenium somalense* var. *somalense* và *Adenium swazicum*. Các giò hoa sứ trắng thuần chủng và đỏ được phát triển trước tiên. Người Thái nhân giống mọi thứ mới mẻ từ bất cứ nguồn nào. Người Mỹ nuôi trồng các giống mới có chọn lọc. Trong khi đó người Đài Loan tập trung nhân giống sứ màu đỏ vì người Hoa luôn xem màu đỏ là màu của sự may mắn, phồn vinh, bản thân cây sứ được gọi là Fook Hui Hwa tại Trung Quốc và Đài Loan cũng có nghĩa là “loài hoa may mắn”. Chính vì thế, các giống sứ đỏ mới nhất, đẹp nhất đều đến từ Đài Loan. (Hình 1.3)

Ở châu Âu và Mỹ, hoa sứ cũng đang dần dần thâm nhập như một nghề trồng hoa chủ đạo dù chưa thể so sánh với các loài cây khác như hoa hồng, hoa lan... Hệ thống các siêu thị bán hàng nổi tiếng Walmart tại Mỹ cũng có bán cây sứ. Hai hệ thống bán hàng qua mạng nổi tiếng thế giới là Ebay và Amazon cũng bán sứ (Hình 1.5).

Một cây sứ hoa đỏ nở đều thường được mua làm quà tặng cho lễ cưới hoặc lễ khai trương như một sự cầu chúc may mắn (Hình 1.6).

Nhưng cũng nên nói đến cây sứ Việt Nam. Nghề trồng sứ ở nước ta tuy không thể so sánh về mặt khoa học kĩ thuật trong việc nuôi trồng, lai tạo các giống mới nhưng cây sứ Việt Nam cũng có nét riêng của nó và cũng đã có một lịch sử gần nửa thế kỉ. Có thể nói, cứ 10 nhà có trồng cây kiểng trang trí thì có hơn 5 nhà là có trồng sứ. Đi dọc

đường quốc lộ khoảng từ miền Trung vào TP. Hồ Chí Minh, dễ thấy nhà nào cũng có cây sứ và cây bông giấy. Tức cây sứ có một vị trí cố định trong các loài cây kiểng Việt Nam.

Chúng ta luôn tự hào rằng tại Việt Nam, có rất nhiều cây sứ “lão niên” hàng 30-40 năm tuổi mà các quốc gia khác rất khó kiếm. Có những cây sứ đã được xem như người bạn của một gia đình khi nó đã gắn kết với các thành viên hàng mấy chục năm, chứng kiến sự thăng trầm, các biến cố của gia đình đó. Nói cây sứ gần gũi là vì vậy.

Thời tiết và điều kiện nuôi trồng, thổ nhưỡng tại Việt Nam có thể nói vô cùng thuận lợi cho việc phát triển cây sứ. Đất trồng sứ từ phân chuồng, tro trấu, xơ dừa... có thể tìm thấy ở khắp nơi và giá rất rẻ; nguồn nước tưới có sẵn (nước thủy cục, nước từ giếng khoan có độ pH trung tính rất thích hợp). Khí hậu Việt Nam thuộc nhiệt đới - cận nhiệt đới quanh năm nắng ấm, ánh sáng luôn dồi dào rất tốt cho loài cây “sa mạc” này. Chúng ta không bị tình trạng monsoon (gió mùa), là nỗi “ám ảnh” của rất nhiều nhà trồng sứ trên thế giới vì vào thời điểm này trong năm cây sứ rất dễ bị úng, thối chết. Tiền đầu tư ban đầu ở Việt Nam cho một vườn sứ không cao trong khi các nhà vườn nước ngoài khi đăng kí nuôi trồng sứ phải đầu tư cơ sở vật chất lớn do phải đảm bảo các điều kiện về nông nghiệp theo quy định của chính quyền sở tại. Nền nông nghiệp nước ta luôn được nhà nước khuyến khích đặc biệt việc chuyển đổi từ sản xuất cây lương thực sang cây cảnh, cây hoa màu rất được ủng hộ. Tóm lại, chúng ta có “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” cho cây sứ.

*

* *

2. đặc tính thực vật của sứ Thái



I. RỄ : (ROOT) CÂY SỨ CÓ RỄ CÁI VÀ RỄ CON

Rễ cái : mọc ra trực tiếp từ thân cây, điểm tiếp giáp giữa rễ cái và thân là đoạn vòng eo (cổ rễ). Rễ cái là phần rễ lớn nhất do mọc ra trước tiên khi cây sứ hình thành bộ rễ và rễ cái phải lớn, phải mạnh để có thể giữ cho cây sứ bám đất, không bị ngã, đổ khi gió lớn. Khi trồng lâu ngày, rễ cái phình to và lồi lên trên mặt đất và mang các hình thù rất bắt mắt.

Cây sứ trồng trực tiếp xuống đất thì rễ cái bò ngoằn ngoèo không tập trung lại nên không thấm mĩ bằng trồng trong chậu. Hơn nữa, trồng chậu giúp kiểm soát nguồn dinh dưỡng cho cây sứ tốt hơn, kịp thời bổ sung dinh dưỡng cho cây. Cây sứ trồng dưới đất ít hoa hơn vì thiếu dinh dưỡng (Hình 2.1).

Rễ con (rễ nhánh) : là phần rễ nhỏ hơn mọc ra từ rễ cái, đầu rễ con có rễ cám nhiều lông tơ mịn màu trắng để hút nước, phân và các chất dinh dưỡng nuôi cây. Rễ con luôn mềm, không chắc như rễ cái cho nên rất dễ bị dập, úng dẫn đến gây thối bộ củ, bộ rễ cây sứ.

Tuy không trực tiếp làm đẹp cho cả bộ rễ nhưng rễ con là một thành phần quan trọng của cây sứ vì rễ con chính là nơi tiếp nhận nguồn dinh dưỡng cho cây và bệnh thối củ sứ đa phần xuất phát từ việc rễ con bị tổn thương, lan ra rễ cái cho nên rất cần quan tâm đến rễ con. Thường khi trồng lâu, rễ con bò lan ra, bí lỗ thoát nước ở đáy chậu nên làm cây sứ bị úng nên thối chết.

Cây sứ trồng lâu cần được kiểm tra thường xuyên lỗ thoát nước. Rễ con của cây sứ trồng chậu thường phát

triển thành một “nùi” rễ, hút hết chất dinh dưỡng nên rễ cái thiếu dinh dưỡng không phát triển cho nên rễ con cũng cần “dọn” lại, cắt bỏ các rễ con không thẩm mĩ.

Nếu xét về vẻ đẹp toàn diện của một cây sứ theo thang điểm thì bộ rễ chiếm vị trí chủ chốt, tương đương với hoa sứ vì cây sứ là loại kiểng có hoa, rồi sau đó mới xét tới cành, lá, bộ tán... Nhưng với cây sứ được chơi theo dạng bonsai, chơi gốc thì bộ rễ coi như 80% vẻ đẹp của cây. Hơn nữa, bộ rễ to, khỏe mới nuôi được bộ cành, lá, hoa đẹp.

II. CŨ

Chỉ có cây sứ trồng từ hạt mới có “củ” (caudex), là phần tiếp giáp giữa thân cây sứ và bộ rễ. Cây sứ trồng từ cành giâm hoặc chiết không có củ. Nếu như phần lớn chất dinh dưỡng của cây trồng từ cành nằm ở bộ rễ thì ở cây sứ hạt nằm ở củ. Củ phình to để trữ năng lượng cho cây sứ. Củ to, đẹp là do nó trữ nhiều nước, chất dinh dưỡng.

Quan sát cây sứ con khi mới trồng từ hạt thì thấy cây dường như thân, củ và rễ khá liên lạc nhưng đoạn tiếp giáp giữa thân và rễ tròn và phình hơn và dần phát triển to ra. Đôi khi củ sứ phát triển mạnh nên trữ hết nguồn dinh dưỡng nên bộ rễ không phát triển nhiều.

Cây sứ hạt thường dễ thối hơn cây sứ cành vì cây sứ hạt “mọng nước” ở phần củ, nếu phần củ bị tổn thương sẽ dẫn đến thối chết cây trong khi đó ở cây sứ cành, nguồn nước và dinh dưỡng phân bổ đều hơn ở các bộ phận khác (rễ, thân) nên chỉ thối, úng từng bộ phận và sẽ dễ xử lý hơn.

III. THÂN (STEM)

Cây sứ là phần mọc lên từ đoạn cổ rễ tiếp giáp với củ hoặc bộ rễ. Là phần “xương sống” cho cây sứ. Thân cây còn nhỏ màu xanh nhưng khi lớn trở thành màu xám mốc.

Thân cây có dạng thân gỗ gồm nhiều khoanh, bên trong là mô gỗ cứng và bên ngoài là khoanh mang mủ, khi cắt ngang thấy xuất hiện một lớp keo trong, dần chuyển màu sang đục trắng sữa. Thân mang nhiều cành làm nền cho bộ tàn của cây.

Khi muốn cây sứ ra nhiều cành, nhánh và để có bộ tàn sum xuê thì thân cây thường được cắt ngang sát với gốc. Đặc biệt với cây sứ hột, cành – nhánh ít đâm ra từ thân cây nên nếu không cắt ngang thân thì thân sẽ vươn cao lêu nghêu không thẩm mỹ, dễ ngã đổ.

Nhưng nếu cây sứ hột được cắt sát thân thì khi lớn lên, nhiều cành mọc mạnh tua tủa ra từ cổ rễ sẽ khiến phần “thân” dường như biến mất, chỉ còn củ và một cụm cành khiến cây mất cân đối về hình dáng.

IV. CÀNH, NHÁNH

Nhánh sứ là phần mọc ra từ thân cây, màu xanh sáng hơn màu thân vì “non” hơn. Nhánh mang lá mọc so le. Nhánh tạo nên cấu trúc của bộ tán, Cây sứ đẹp một phần do các nhánh mọc đều nhau tạo nên sự hài hòa chung. Đối với các cây sứ đã lớn, nhánh cũng lớn nên cần được cắt nhánh để tạo các nhánh mới mọc ra từ chỗ cắt tạo cho cây sum xuê, ra được nhiều hoa.

Nhánh cũng cần được chú ý chăm sóc vì chúng ta thường ghép các giống mới lên nhánh sứ và ít khi ghép trực tiếp lên thân.

V. LÁ

Lá sứ dày, mỏng nước thường có màu xanh bóng mọc ở đầu cành. Với nhiều giống sứ mới hiện nay thì lá cũng khá phong phú về kiểu dáng. Lá có thể trơn, láng hoặc có lông tơ mịn; màu từ xanh đến nâu, đỏ; đuôi lá có chóp nhọn có gai nhỏ hoặc bằng hoặc lõm vào trong.

Giữa trục chính của lá có một đường gân chính mang các gân phụ chạy dọc ngang lá. Gân có thể chìm hoặc nổi bật hẳn lên. Loài *A. somalense* có lá thật đặc biệt kiểu hình kiếm và rất nhiều gân, mỗi giống mỗi màu lá và màu gân lá. Vì sứ là loài cây mang tính sa mạc nên lá già rụng đi nên phần cành sứ già trụi lá và chỉ còn lá mọc ở đầu cành. Màu của đỉnh nhọn nơi ngọn lá sẽ cho ta biết khá chính xác màu của hoa.

VI. ĐỌT

Đọt là phần ngọn của nhánh mang chùm hoa, màu xanh hoặc đỏ, nâu... tùy giống. Màu đọt gần giống với màu hoa.

VII. HOA (CÁNH HOA, HỌNG HOA, NHỤY HOA)

Hoa là yếu tố quan trọng của bất kì cây sứ nào, có nhiều màu khác nhau : đỏ, trắng, hồng, tím, vàng... hoặc trắng hồng, đỏ đen, trắng tím hoặc có viền... rất đa dạng. Hoa nở theo từng chùm hoa, mỗi chùm hoa có từ 5 đến 10 hoa; những giống siêng hoa có thể có tới hơn 20 hoa mỗi chùm và nở dần cả hơn một tháng mới hết. Có những giống hoa nở đồng loạt một thời điểm (chùm hoa dày bông nhưng mau tàn) nhưng cũng có giống hoa nở dần từng hoa một (không bắt mắt nhưng cây luôn có hoa).

• **Cánh hoa:** Hoa sứ đa phần có 5 cánh xòe to ra, cũng có hoa 4 hoặc 6, 7, 8 cánh nhưng chỉ đọt biến và không bền vững. Hiện đã có giống Sao Mai và Tam Cung Lục Viện luôn có 6 cánh rất đẹp. Cánh có thể tròn, hình sao đầu cánh nhọn; cánh mọc khít nhau cánh này xen sát với cánh kia như chồng lên nhau làm hoa tròn trịa rất đẹp hoặc cánh rời rạc; cánh dùm quăn; cánh xẻ răng cưa. Có giống hoa có hai tầng cánh, lớp ngoài lớn hơn, lớp trong cánh nhỏ hơn.

• **Họng hoa:** Thường hình tròn nằm đầu ống phễu của hoa ngay dưới cánh hoa, nơi các cánh hoa chụm lại thành một khối. Họng thường có màu vàng, đỏ, trắng, cam, xanh. Hoa trắng thường có họng vàng, xanh; hoa đỏ có họng đỏ, vàng; hoa tím họng màu tím.

• **Nhụy hoa:** Là cơ quan sinh sản của hoa (hữu tính), có nhụy đực và nhụy cái. Trong ống hoa có 5 cọng nhụy hoa dài mọc ra bên ngoài. Sự dài ngắn của nhụy cũng tùy thuộc vào từng giống nên khả năng giao phấn giữa các giống cũng khác nhau.

Cấu tạo chi tiết của một hoa sẽ được đề cập đến trong phần kĩ thuật thụ phấn.

VIII. TRÁI

Sau khi hoa sứ được thụ phấn (do điều kiện tự nhiên hoặc tác động của con người), nơi cuống hoa phần bầu noãn sẽ phình to thành trái (tốc độ phát triển rất nhanh). Trái thường mọc thành cặp có đôi như trái đậu đũa, trái mai chiếu thủy nhưng cũng có trái mọc thành 3 nhánh (xem hình 2.2). Màu da của trái cũng tùy thuộc vào màu hoa, hoa trắng thì trái màu xanh, hoa đỏ trái màu đỏ pha nâu xanh...

Trong trái có rất nhiều hạt (hạt).

IX. HẠT (HỘT)

Trong một cặp trái có từ hơn 100 đến 150 hạt. Có những cây sứ sung mạnh, cặp trái lớn có thể cho vài trăm hạt. Hai đầu hạt có hai chùm lông mịn giúp hạt phát tán đi xa khi trái chín, bung. Hạt có kích thước như hạt lúa và cũng to, nhỏ, thuôn dài hoặc mập mập tùy giống. (Hình 2.3)

*

* *

3. phân loại

Sức Thái



I. BẢNG PHÂN LOẠI CÁC LOÀI SỨ

theo Johann J. Roemer và Joseph A. Schultes
(Roem. & Schult., Syst. 4. 35 & 411 (1819). 1819)

- Adenium arabicum* Balf. f., Trans. Roy. Soc. Edinb. 31. 161.,
Adenium arboreum Ehrenberg, Symb. Phys. 4.,
Adenium boehmianum Schinz., Verh. Bot. Ver. Brand. 30. 259., 1888
Adenium coetaneum Stapf, Dyer, Fl. Trop. Afr. 4. I. 227.,
Adenium honghel Lindl., Bot. Reg. 32. t. 54,
Adenium lugardae N. E. Brown, Kew Bull., 119., 1909
Adenium micranthum Stapf, Kew Bull., 334., 1894
Adenium multiflorum Klotzsch, Peters, Reise Mossamb. Bot. 279.,
Adenium namaquanum Wyley ex Harv., Thes. Cap. 2. 11. t. 117,
Adenium namaquarium Henslow, The Gardener, 1194, 1901
Adenium obesum Roem. & Schult., Syst. 4. 411.,
Adenium oleifolium Stapf, Kew Bull., 53., 1907
Adenium socotranum (Balfour) Vierhapper, Oesterr. Bot. Zeitschr., 286., 1904
Adenium somalense Balf. f., Bot. Socotra, 162.,
Adenium speciosum Fenzl, Sitzb. Acad. Wien. Math. Nat. 51. Abth. 2. 140., 1865
Adenium swazicum Stapf, Kew Bull., 53., 1907
Adenium tricholepis Chiov., Fl. Somalia, 2. 288., 1932

Về phân loại cây Sứ thì nhiều sách, báo, tài liệu đã nói chi tiết nhưng hiện vẫn chưa có sự thống nhất về việc phân loại cây Sứ. Bảng phân loại trên chỉ mang tính tương đối nhưng hiện cũng được xem là khá đầy đủ. Đây là các loài mà giới trồng Sứ trên thế giới công nhận. Với việc lai tạo và tìm kiếm các loài, giống mới, rất có khả năng bảng

phân loại sứ sẽ có thêm các loài mới. Bảng phân loại chỉ nêu ra các loài (specie), không tính đến loài phụ (thứ/sub-specie)

Cây sứ, hoặc chỉ có một loài duy nhất nguyên thủy là *Adenium Obesum* (loài đặc trưng nhất) hoặc có thêm các loài khác được tùy vào các mục đích nuôi trồng và nghiên cứu khác nhau. Vấn đề tranh luận chính yếu về việc phân loài đó là : có bao nhiêu loài sứ - và dựa trên cơ sở nào để có sự phân loài đó ?

Việc phân loài, loài này và loài kia không dựa trên yếu tố sinh học vì các loài sứ đều có cấu tạo sinh học tương tự nhau mà chỉ được dựa trên sự khác biệt về hoa (màu hoa, cấu tạo hoa) và kiểu hình của cây. Do vậy nên hầu như cũng khó xác định ngoài *Adenium Obesum* còn có các “loài” nào khác hay chỉ nên xem một cây sứ lạ như một “giống sứ mới” chứ không tách ra làm một loài riêng mặc dù các giống mới rất khác biệt và đã phát triển phức tạp hơn. Khi lai tạo giữa hai loài với nhau và tạo ra được một giống mới thì cũng không nên định ngay cho giống mới này một tên loài mới. Những giống mới được tạo ra giữa hai loài khác nhau thì giống mới này sẽ thuộc loài nào? Các nhà lai tạo đã thống nhất rằng giống mới sẽ mang tên loài mẹ, là loài mang trái sau khi thụ phấn giữa hai loài bố mẹ khác nhau. Ví dụ lai *Adenium Obesum* (phấn đực) và *Adenium Swazicum* (nhụy cái) với nhau sau khi thụ phấn chéo thì giống mới sẽ mang loài *Swazicum*.

Theo kinh nghiệm thì *A.obesum* và *A.swazicum* là hai loài có thể lai với nhau nhưng cũng rất miễn cưỡng; giao phấn bằng tay có thể giúp đậu trái nhưng trái nhỏ và nằm trên cây mẹ *A. obesum* và cho rất ít hạt. Giao phấn ngược lại không có kết quả tức cây *A. swazicum* khó đậu trái khi giao phấn với loài Sứ khác. Tương tự như thế với *A.arabicum*, rất khó hoặc coi như không thể giao phấn với *A. obesum*.

II. CÁC LOÀI SỨ PHỔ BIẾN NHẤT

Adenium Obesum

Adenium Swazicum

Adenium Multiflorum

Adenium Arabicum

Adenium somalense var. *somalense*

Adenium somalense var. *crispum*

Adenium Socotranum

Adenium Bohemianum

Adenium Oleifolium

Adenium Arizona

1. ADENIUM OBESUM (Hình 3.1)

Xuất xứ khắp châu Phi từ vùng nam sa mạc Sahara, Senegal, Sudan, Natal, Tanzania đến Kenya, phía Nam bán đảo A Rập. Là loài có đặc tính biến đổi, chiếm số lượng đa số trong loài Sứ, là loài tiêu biểu của cây Sứ, với nhiều dạng cây, hoa, lá, thân, rễ. Lá có thể to hoặc nhỏ, trơn láng hoặc có lông tơ mịn. Cây phát triển mạnh riêng rẽ từng cây hoặc theo dạng cây bụi, hoặc cao lêu nghêu với củ lùn và mập hoặc củ dài và hẹp và màu hoa thay đổi từ màu hồng nhạt đặc trưng cho đến hoàn toàn đỏ đậm. Cây con có dạng củ hình trứng.

Có thể nói *Adenium Obesum* mang gần như đầy đủ các đặc tính của tất cả các loài sứ khác cho nên *Adenium Obesum* là loài đặc trưng nhất cho loài sứ và coi như nói đến cây sứ là nói đến *Adenium Obesum*. Hình trên (Một giống hoa thuần trắng và một một giống đỏ đậm) cho thấy sự đa dạng về màu sắc của loài *Adenium Obesum*.

2. ADENIUM MULTIFLORUM: (Sabi Star) (Hình 3.2)

Xuất xứ từ Zimbabwe, Tanzania và đông bắc Nam Phi. Được xem là loài có hoa đẹp nhất trong các loài sứ nguyên thủy, “ngôi sao trắng trong nền đỏ”. Là loài cao lêu nghêu với lá lớn, bóng và phớt đỏ. Cây ra hoa vào mùa đông và mùa xuân sau một giai đoạn tĩnh trạng (sống khô hạn không cần nước tưới), chỉ ra hoa 1 lần một năm – cây không ra hoa khi thời tiết ẩm và ẩm ướt. Hoa loài multiflorum rất đẹp mắt với màu trắng được viền đỏ (xem hình) nhưng đây là loài có rất ít cây lai và cũng hiếm ra hoa. Đây là loài hoa đẹp nhưng cành dài, thân cao lêu nghêu không thích hợp cho cây trồng chậu trang trí.

3. ADENIUM SWAZICUM (Hình 3.3)

Là loài có các cây Chiều Tím, Mực Tím, Tím Hawaii, Vương Hồng, Bạch Long (Hạ Trắng)..

A.swazicum Purple Prince (Hoàng Tử Tím) *A.swazicum Chalking Pink* (Chiều Tím)

Xuất xứ từ Natal, Swaziland, giống với cây *A.Bohemanium* nhưng lá ngắn hơn, là loài có màu hoa cà. Các màu hoa của *A.Swazicum* rất khác lạ và dạng hoa cũng rất đặc biệt nên rất được chú ý và phát triển.

Rất khó lấy được hạt của cây *A. Swazicum* vì cây khó thụ phấn do ống hoa nhỏ, chắc và thuôn nhỏ dần xuống dưới cuống hoa. Các giống *A.Swazicum* lai với *A.Obesum* với trái nằm trên cây *A.Obesum* hiện đang là một trong những giống đẹp và ra hoa nhiều. Hầu hết các dòng cây *A.Swazicum* dễ bị nhện phá hoại vì lá có các chùm lông tơ nhỏ hai mặt lá, nhện dễ bám vào (đặc biệt là nhện đỏ - red spider).

4. ADENIUM ARABICUM: Sứ Kim Tự Tháp

A. *Arabicum* xuất xứ từ Ả Rập (*arabicum*). Củ sứ A. *Arabicum* kì lạ và khác biệt so với các loài khác cùng với lá dày mập, đây là loài sứ rất tiêu biểu đối với các loài mọng nước và mang tính “sa mạc” nhất trong các loài sứ. Hạt sứ A. *Arabicum* đặc biệt lớn và cây trồng từ hạt sẽ phát triển củ rất lớn, đẹp và chắc chắn. Cấu tạo thân cũng đa dạng. Cây cũng được gọi là cây sứ Vương miện (Crown) vì cấu tạo củ và bộ cành mọc lên rất đều xung quanh củ nhìn rất giống chiếc vương miện. (Xem Hình 3.4)

Hình dạng củ và thân của A. *arabicum* đã biến loài này thành loài có cấu tạo thân và củ đẹp nhất vượt trên các loài Sứ khác. Cây sứ *Arabicum* có thể để khô và không tưới nước vào mùa Đông. Cây rất ít ra hoa, cây ngủ đông kết hợp không tưới nước vài tháng trời mới giúp cây ra hoa.

Tuy nhiên cây A. *Arabicum* chỉ đặc biệt về thân và củ còn hoa thì lại rất kém so với các loài còn lại. Dĩ nhiên “Được này thì mất kia”, vì nếu có hoa đẹp và sắc sỡ thì giá trị của cây A. *Arabicum* sẽ rất cao.

Xin được giới thiệu với quý vị một cây A. *arabicum* khổng lồ tại một nhà vườn nằm ở ngoại ô Bangkok, Thái Lan. Những cây Kim Tự Tháp to lớn như trên không phải hiếm ở Thái Lan, nghe mà toát mồ hôi. Dường như mỗi nhà vườn đều cất công tìm cho mình một vài cây “tổ” thật lớn để làm mặt tiền cho vườn của mình và cũng để dễ “ăn nói”. Cây Kim Tự Tháp ở ta cao 0,5 mét đã thấy hiếm rồi.

5. ADENIUM SOMALENSE : Có xuất xứ từ Somalie (châu Phi) phát triển cao, nhanh và khỏe mạnh dễ dàng nuôi trồng để đạt được cây lớn làm kiểng. Thân cây hình nón chạy dọc từ củ, thân gần gốc xòe tròn ra và cây thuôn nhỏ dần hướng lên trên. Cây có khả năng lai tạo tốt do đó

liên tục có các giống mới được lai tạo (có Hoài Ngọc I, II..., Hoài Vũ...). Nét tiêu biểu của loài này là lá hình kiếm, có gân đỏ chạy dọc chiều dài lá và đầu lá có gai nhỏ. Loài chính là *Adenium somalense* var. *somalense* và loài phụ (thứ) là *Adenium somalense* var. *crispum*.

Adenium somalense var. *somalense*: (Hình 3.5) có các giống Thiên Hà, Hoài Ngọc, Hoài Vũ,...

Adenium somalense var. *crispum* (Hình 3.6)

Một loài phụ (thứ) của *Somalense* và có thân rất chắc chắn (quan sát cây trồng từ hạt *Somalense* var. *crispum*) bộ lá hẹp, lá gợn răng cưa. Cánh hoa quăn và xoắn lại. Cây sử *A. somalense* var. *crispum* dễ thụ phấn bằng tay với các loài sử khác.

6. ADENIUM BOHEMIANUM: (Hình 3.7) Một loại đặc biệt, xuất xứ từ Namibia và Angola, hoa gần giống với *A. Swazicum* nhưng có lá thuộc loại lớn nhất trong các loài sử, dài từ 10-15 cm. Cây có giai đoạn tính trạng dài và kém ra hoa. Hoa có màu từ hồng nhạt đến tím đậm và có họng màu tím. Cây có thể mọc theo bụi, cao đến 2 mét.

7. ADENIUM OLEIFOLIUM (Hình 3.8)

Cây xuất xứ từ Nam Phi, đông nam Namibia, nam Bostwana. Hoa màu hồng đậm. Hoa khá giống với *A. somalense* nhưng đặc biệt là lá luôn có màu xanh xám và có phấn. Cây trồng từ hạt thường bị thối củ trong thời tiết có gió mùa vì một phần thân của loại sử này mọc ngập trong đất trồng. Đây là loài này không thích hợp khi sử dụng quá nhiều chất dinh dưỡng và phát triển rất chậm.

8. ADENIUM SOCOTRANUM (Hình 3.9)

Xuất xứ từ hòn đảo nhỏ Socotra (*Socotranum*) ngoài khơi vịnh Ả Rập; dạng cây bụi, hạt lớn và cây khó thụ

phần nhưng dễ tạo thành cây bonsai. Cây *socotranum* và *arabicum* có cấu tạo gần giống như nhau về củ vì đều cho củ đẹp và lớn so với các giống sứ khác. và thân, cành của loài này giống như các loài sứ khác chứ không giống hình “kim tự tháp” của *A. Arabicum*. Cây *A. Socotranum* được coi như gã khổng lồ Goliath trong các giống sứ.

Người Thái hiện đang phát triển một loài mà tự gọi là *Adenium Thai Socotranum* và rất tự hào khi có một loài sứ mang tên quốc gia mình, tuy nhiên *Thai Socotranum* chỉ mang tên theo dạng “thương hiệu” là chính chứ đây không phải là một loài được định danh theo phân loại khoa học.

9. ADENIUM ARIZONA

Thực ra đây không phải là một loài sứ mà chỉ là những cây sứ được lai giữa hai loài *A. Obesum* và *A. Swazicum* bởi Tiến sỹ Mark Dimmit - một chuyên gia hàng đầu về cây sứ, tại thành phố Tucson, bang Arizona, Hoa Kỳ. Mark có một bộ sưu tập phong phú các giống được lai bởi hai loài trên và phân nhóm chúng thành *Adenium Arizona* (đặt tên theo tiểu bang Arizona của Mark). Trong số các cây nhóm này đặc biệt có cây *Crimson Star* (Huyết Long) được Mark rất tâm đắc và giới trồng sứ thế giới đón nhận ưu ái.



4. đặt tên giống sứ lai mới - giới thiệu các giống sứ lai đang được nuôi trồng tại Việt Nam



I. ĐẶT TÊN GIỐNG SỨ LAI MỚI

Ngoài giống hồng lợt nguyên thủy, tất cả những cây sứ được trồng từ hạt đều được xem như một giống lai mới: lai tự nhiên do cây sứ tự giao phấn và đậu trái hoặc lai nhân tạo (giao phấn bằng tay, thực hiện bởi con người). Vì dù cùng trái nhưng mỗi hạt sứ sẽ cho một cây sứ khác nhau và vì thế các cây sứ từ hạt sẽ rất đa dạng về màu hoa, dáng hoa, dáng lá... nhưng kiểu hình và màu sắc hoa thường được chú ý hơn hết khi đánh giá về một giống so với thân, lá (trừ phi cây mới có thân, lá quá đặc biệt).

Hoặc cứ xem như mỗi trái sẽ cho một giống mới thế quả thật, hàng trăm ngàn giống mới đã được sinh ra. Sẽ rất có lí nếu ai đó nói rằng mình có cả trăm, cả ngàn giống sứ vì mỗi cây sứ trồng từ hạt đều có quyền được xem là giống mới. May thay, người ta không đặt tên cho tất cả các cây sứ mới này nếu không sẽ loạn tên gọi về cây sứ.

Thường thì chỉ có những cây sứ thật đẹp, thật nổi trội về các đặc điểm như : màu hoa, kiểu hoa, màu và kiểu lá, thân... mới được đặt tên. Tên gọi cho một giống sứ mới được đặt bởi người phát hiện, lai tạo ra nó hoặc người nhập từ nước ngoài về đặt cho để dễ gọi trong nước. Ví dụ: giống Calypso được lai tạo ở Florida, Mỹ, nhập qua Thái Lan được đặt là Daeng Hadyai vì Hadyai là người nhập giống này về Thái, sau khi từ Thái Lan về Việt Nam thì có tên Đỏ Sen.

Các nhà vườn Thái Lan khi đặt tên một giống mới thường đăng kí với cơ quan về nông nghiệp để hưởng quyền

sở hữu tên gọi cho một giống nào đó. Và khi tên gọi đã được đăng kí thì hiếm khi có ai đặt một tên khác.

Còn ở nước ta thì sao? Vì đa số sứ nhập về đều mang tên tiếng Anh, tiếng Thái (phiên âm ra Anh ngữ) nên hơi khó nhớ đối với các nhà vườn Việt Nam cho nên thường được đặt tên Việt mỗi khi ai đó nhập về một giống mới. Đặt tên mới thường không có một quy tắc nhất định, miễn là dễ nhớ, gọi Hình (Trắng Tám, Trắng trăm hoa-trăm trái), hoặc qua màu sắc (Đỏ Sen, Mực Tím, Hồng Phấn...) hoặc các nhân vật nổi tiếng (Bạch Hải Đường, Hỏa Thiên Luân) hay những từ trừu tượng chỉ về cái đẹp (Chân Thiện Mỹ, Như Ý)... Tuy nhiên cũng thật nhức đầu khi nói đến 3 giống đều “hồng” sau : Hồng Duyên, Hồng Ân và Ái Hồng. Hồng Duyên thì đỏ, Hồng Ân đỏ nhiều hơn hồng, còn Ái Hồng thì phân theo dạng “tím” có lẽ hợp lí hơn. Thế mà cây nào cũng có chữ “hồng”.

Cây sứ Lạc Thần hoa trắng còn được đặt là Hạ Trắng, Tuổi Ngọc, Bạch Long... Thật khó mà Hình dung cho những ai chưa quen tên, nghe tên lạ, lờ tìm mua về lại vỡ lẽ vì là cây mình đã có chỉ vì sự đặt tên khá thoải mái này.

Rất cần các nhà vườn, các nghệ nhân và thông qua Hội Hoa Lan Cây Cảnh cùng nhau thống nhất một quy tắc chung để đặt tên một giống sứ mới phát hiện hoặc một giống mới nhập. Cây sứ hiện nay cũng có vị thế trong các nhóm cây kiểng nên cũng cần có một bộ phận, một phân hội về cây Sứ. Lễ tất yếu, người trông ra giống mới có quyền đặt tên cho giống của mình và người đầu tiên nhập một giống mới về cũng có quyền đó. Thiết nghĩ, các giống mới (đã hoặc chưa phổ biến ra thị trường) cần được công bố cùng tên gọi thật sớm để không phát sinh các tên gọi được đặt tùy tiện sau này.

II. GIỚI THIỆU CÁC GIỐNG SỨ LAI ĐANG ĐƯỢC NUÔI TRỒNG TẠI VIỆT NAM

Kể từ khi các giống sứ nhiều màu được du nhập vào Việt Nam, cứ mỗi tuần, mỗi tháng đều có các giống mới, lạ cho nên không thể thống kê thật đầy đủ tất cả các giống. Các giống sứ nhập vào nước ta theo nhiều nguồn : mua bán, quà tặng, trao đổi... và không hẳn giống nào cũng được các chủ nhân tung ra thị trường hoặc đem mua bán. Hơn nữa với các nghệ nhân có tay nghề, họ cũng tự tạo cho mình được các giống mới ngay tại vườn nhà và bằng chứng là đã có các giống “made in Vietnam” hoặc may mắn, một trái sứ nào đó ngẫu nhiên cho ra đời một cây hột mà hoa thật đẹp.

Phần giới thiệu này không nhằm thống kê tất cả các giống sứ lai đã và đang được giới trồng sứ nuôi, tháp ghép và nhân giống, vì tới thời điểm này, có lẽ đã có vài trăm giống (hoặc ngàn giống). Chính vì vậy chỉ xin giới thiệu các giống thật “phổ biến” và đang thịnh hành (đặc biệt tại thành phố Hồ Chí Minh và khu vực lân cận) và chủ yếu mang tính tham khảo. Có những giống cách đây vài ba năm gây “xôn xao” như Hỏa Thiên Luân, Thịnh Vượng... nhưng bây giờ không ai nhân giống cả. Những giống cũ như Hồng Phấn, Hồng Đào, Thái Dương... giờ đã ít thấy hoặc không còn thấy nữa.

Cũng xin giới thiệu một số giống sứ mới mà tác giả may mắn có được nhờ sự chia sẻ từ các người bạn trồng sứ tại Thái Lan và Đài Loan.

Chắc chắn rằng các giống sứ được liệt kê dưới đây không thể mô tả đầy đủ sự phong phú của các giống sứ mới trong nước vì sẽ có những giống mới, lạ, đẹp mà người viết chưa từng được thấy, được biết cho nên rất mong được

sự chỉ bảo, giới thiệu các giống mới, đẹp của các bậc nghệ nhân gần xa.

Thường để dễ phân loại, ta chia các giống theo màu sắc nhưng hãy xem, cây Hồng Duyên nhưng không “hồng” chút nào, toàn màu đỏ; cây Ái Hồng lại cùng tông màu với các cây màu tím như Chiêu Tím, Tím Hawaii... Chính vì thế, phân ra từng màu chỉ mang tính tương đối.

Hiện nay, tuy chúng ta đã có hàng trăm giống sứ nhưng tất cả đều na ná nhau. Những cây đỏ gần tương tự nhau có Chân Thiện Mỹ, Hỏa Thiên Luân, Như Ý; những cây tím như Chiêu Tím, Mực Tím, Tím Hawaii. Một giống sứ mới với cách phối màu hoa, cấu tạo cánh hoa, kiểu hoa lạ mới có thể gây được sự chú ý. Quá trình các giống sứ khi nhập vào Việt Nam gây chú ý có thể ghi nhận những mốc sau : đầu tiên là những giống sứ đỏ và trắng được nhập về và nổi trội trong số đó lại là cây sứ Chiêu Tím (như hoa rau muống); sau đó Huyết Long tạo nên một chuẩn mực về các cây sứ màu đỏ; băng đi một thời gian sau là cây Hoài Ngọc (một loài thuộc *A. crispum*) với kiểu hoa hoàn toàn lạ, hoa nhỏ nhắn nhưng dễ thương, siêng hoa và sau này là cây Thiên Hà và có thể sẽ nối tiếp là cây Phượng Hoàng, Hắc Kim Phụng.

A. CÁC GIỐNG SỨ HOA MÀU ĐỎ

Các giống màu đỏ xuất hiện trước tiên. Phần lớn các giống hoa đỏ được lai tạo ở Đài Loan vì người Hoa xem màu đỏ mang lại sự may mắn, thịnh vượng, phát đạt.

1. Như Ý (Hình 4.1)

Một giống hoa đỏ, màu khá thẫm, khi mới nhập về Việt Nam được đánh giá rất cao, tên gọi của giống hoa này đã thể hiện sự hài lòng của người trồng sứ.

Cây có hoa rất sớm sau khi ghép. Nói chung kết cấu hoa, tàn, lá bình thường.

2. Chân Thiện Mỹ (Hình 4.2)

Một giống hoa đỏ rất đẹp. Màu hoa đỏ tươi, cánh hoa có lớp lông mịn mềm mại, các cánh hoa khít nhau.

Đây là giống hoa đỏ, trội so với các giống khác. Nhưng gốc ghép sẽ kém phát triển sau khi ghép vì cành, nhánh của giống hoa này sẽ vươn rất mạnh, lấy hết chất dinh dưỡng làm củ, rễ cây teo tóp ít phát triển theo.

3. Hỏa Thiên Luân (Hình 4.3)

Khi mới nhập về, giống hoa đỏ này gây cơn sốt về kích cỡ hoa, được đồn là hoa đỏ cỡ “một tấc”. Lá lớn và có các lông tơ mịn hai mặt lá. Thực ra hoa cũng đẹp nhưng cánh không thẳng mà hay bị cuốn và hoa thường bị đột biến ra 4 cánh không đẹp, cánh hoa dễ bị tách rời.

Như giống Chân Thiện Mỹ, gốc ghép của giống Hỏa Thiên Luân sẽ kém phát triển.

4. Hoàng Oanh (Hình 4.4)

Là một giống hoa có màu đỏ nhưng rất đẹp, có thể nói là “nhung nhất”. Hoa đẹp và nếu kích cỡ hoa được bằng hoặc lớn hơn Chân Thiện Mỹ hoặc Hỏa Thiên Luân thì có thể nói đây là giống rất đáng phát triển.

Hoa rất bền và kín bộ cánh, hoa ra theo chùm, cành hoa ra đều các nhánh cho nên hoa phủ cả bộ tàn rất đẹp.

Lá hoa trơn màu xanh hơi phớt vàng nhạt.

5. Đỏ Sen (*Calypso*) (Hình 4.5)

Là một giống đã “cổ” vì được nhập về giai đoạn đầu thời kì các giống mới xuất hiện. Giống được lai từ Hoa Kỳ.

Lá gần gấp lại giữa gân lá và lá rất dễ bị rệp vàng phá hoại.

Là giống rất sai hoa, hoa vẫn ra dày đặc mặc dù cành, nhánh nhỏ.

6. Huyết Long (*Crimson Star*) (Hình 4.6)

Giống hoa đỏ thắm như tên gọi cũng như tên được đặt từ Hoa Kỳ - *Crimson Star* (Ngôi sao đỏ thắm).

Lá đặc trưng cho giống *Swazicum* có lông mịn hai mặt lá và lá thuôn nhọn. Cành phát triển rất khỏe và luôn có màu xanh.

Cây rất sai hoa và hoa ấn tượng, một màu đỏ thắm, tuyền và hoa có dạng ngôi sao với năm cánh nhọn. Họng hoa một màu đỏ đậm hơn. Khi cây ra hoa đồng loạt rất đẹp. Có thể nói, Huyết Long là giống sứ khá thọ trên thị trường và rất được ưa chuộng vì cho tới giờ, vẫn chưa có giống sứ nào có màu sắc nổi trội hơn giống đỏ thắm này. Người Mỹ quả thật rất đáng khâm phục, cây của họ luôn đáng được ghi nhớ. Hội Hoa Xuân Tao Đàn đã trao giải Vàng cho một cây sứ ghép Huyết Long (Hình bên).

7. Ngọc Tím (Hình 4.7)

Kiểu hoa khá giống với Vương Hồng nhưng mang màu đỏ thắm hơi nhung, hoa lớn hơn với cánh dày hơn. Cây kém hoa hơn cây Vương Hồng và rất dễ bị rệp đỏ cắn, phá.

8. Hỏa Phụng (Hình 4.8)

Cây con trồng từ hột của Huyết Long, do anh Bé (Bình Chánh - Tp. HCM) gây được. Hoa rất đẹp, đặc biệt có một lớp màu trắng phấn trước họng hoa. Cánh thuôn nhọn và có một màu đỏ tuyền rất đẹp. Hoa lớn hơn Huyết Long.

Cây dễ bị rụng lá chân. Nên xịt thuốc cho cây nếu thấy sâu rầy vừa chớm, khi lá đã nhiễm rầy nặng thì xịt thuốc xong, lá sẽ rụng hết.

Đây là cây sứ khá đẹp về hoa, chúng ta tự hào về giống sứ “made in Vietnam”.

9. Hỏa Châu (Hình 4.9)

Giống hoa đỏ, rất “đỏ” và rất sai hoa. Hoa không thật nổi trội so với các giống đỏ khác nhưng xét chung thì đây là cây hoa đỏ tương đối hoàn chỉnh : mau ra hoa, hoa lâu tàn vì cây sai hoa, ít sâu bệnh.

Cây ra hoa không bị “xuống” màu sau cả tuần lễ.

10. Vương Hồng (Miss India) (Hình 4.10)

Một giống hoa đỏ nhưng lại mang tên “hồng”. Là giống thuộc loài *Swazicum* nên lá có lông hai mặt.

Cây Vương Hồng xuất hiện đầu năm 2004 và rất được chú ý vì đây là một loài ra hoa và cực kì sai hoa.

Dạng hoa tuyệt vời với cánh hoa to và khít, chồng lên nhau. Họng nhỏ màu tím thẫm, bao phấn ngắn.

Đây là giống dễ chơi hoa vì hoa rất dày bông và hoa ra quanh năm. Dù thời kì nắng hay mưa đều có hoa.

Một giống hoa đặc biệt và khó chê được. Tuy nhiên, như các giống *Swazicum* khác, cành giống này không khỏe lắm và nếu trồng lâu ngày, cành mang nhiều nhánh và chùm hoa sẽ bị nặng và cong, ngã do đó luôn cần được cắt cành. Khi ghép nên ghép sát gốc ghép thì cành sẽ mạnh hơn.

11. Hồng Duyên (Hình 4.11)

Một giống mới đầu 2004 và cũng như Vương Hồng, giống này cực kì sai hoa, ra hoa cả những ngày mưa dầm. Hoa ra theo dạng chùm. Mỗi đợt có 4-5 chùm hoa, mỗi

chùm hơn chục nụ nên hoa thường xuyên, đợt này rồi tới đợt khác. Hoa cũng có đợt biến ra 6, 7 cánh khá lạ mắt.

Cây Hồng Duyên thường ra hoa ở đầu cành nên đầu cành thường bị nặng và cành dễ nghiêng ngã.

Nên ghép giống này sát với thân, gốc ghép. Cũng khó có một bộ tàn đẹp đối với giống này.

Cây ít bị sâu bệnh, nên được phát triển. Điều duy nhất cần chú ý là cây de thối đợt sau khi hoa tàn, gặp nước làm úng đợt, đợt bị úng - thối sẽ lan ra cả nhánh.

12. Sao Hỏa (*Prominent*) (Hình 4.12)

Giống hoa đỏ rất ấn tượng với năm cánh hoa nhọn rất “sao”. Cành và đợt hoa màu phớt nâu, đỏ.

Sau khi ghép, chồi ghép phát triển rất nhanh. Hoa màu đỏ mận rất đẹp. Hoa ra theo chùm đỏ rực rất nổi bật. Cây Sao Hỏa tuy phát triển tốt nhưng ra hoa không đạt nơi thành thị đầy khói bụi, cây sẽ ra hoa rất đẹp (như trong hình), ấn tượng nếu được trồng tại vùng xa thành phố, điều kiện thiên nhiên trong lành.

13. Ánh Sao (*Universal Star*) (Hình 4.13)

Như tên gọi, hoa hình như ngôi sao và từ bên trong hòng lại một ngôi sao nhỏ khác màu vàng trắng loe dần ra ngoài nhìn như hai ngôi sao lồng vào nhau. Kết cấu hoa lạ, đẹp mắt. Hoa màu đỏ tươi và có lông mịn rất đẹp, lá cũng có lông mịn. Tuy hoa đẹp nhưng cây ít hoa và cũng lâu ra hoa. Hoa sau khi nở 2-3 ngày thì lợt đi.

14. Sao Hồng (*Daothong*) (Hình 4.14)

Khá giống với Ánh Sao về kết cấu hai tầng ngôi sao ở hoa, tầng ngôi sao bên trong màu vàng kem khá bắt mắt. Lá trơn, bóng láng.

Không ấn tượng bằng Ánh Sao nhưng cây khỏe hơn vì thuộc *A. obesum*.

15. Sương Mai (*Flower's Flower- Lainam Tok*) (Hình 4.15)

Cây sương mai gây sững sốt vào đầu năm 1999. Một cây Sương Mai phát triển đều bộ tán sẽ rất đẹp vì có sự đan xen giữa hai màu trắng, đỏ.

Cây Sương Mai nhìn tương tự như cây Thái Vân.

16. Ước Mơ (*Have a Dream is the most beautiful*) (Hình 4.16)

Hoa màu đỏ thắm, rất sai hoa. Đặc biệt có các gân đỏ chạy từ cuống hoa ra bên ngoài hòng hoa lan đến rìa cánh hoa (như giống *A. Somalense*) mặc dù đây là một giống *A. Obesum*. Một giống sứ rất mới.

17. Đại Lộc (Hình 4.17)

Giống hoa đỏ rất sai hoa và dáng hoa tròn, cánh dày. Cây của Việt Nam. Cây rất ấn tượng.

Một giống sứ với kích cỡ hoa thật lớn, hoàn toàn nổi trội so với các giống hoa khác.

Các giống khác : Thái Dương, Ánh Dương, Phúc Tinh, Liên Hoa, Bách Hỷ, Đại Hỷ, Đại Hồng...

B. CÁC GIỐNG SỨ HOA MÀU HỒNG

Các giống sứ nguyên thủy đa phần đều có màu hồng chính vì vậy cũng ít có cây màu hồng đẹp.

1. Hồng Ngọc (Hồng Anh) (Hình 4.18)

Hoa Hồng Ngọc nhìn cũng khá giống Vương Hồng. Màu hồng đỏ của giống này như một màu trung gian của khá nhiều giống như Vương Hồng, Hồng Ân, Đỏ sen...

Lá cây khá lớn và có các gân trắng lớn. Hoa khá đẹp nhưng cây không ra hoa chùm. Ho rất “dễ thương”, không quá nổi bật nhưng cũng không quá khép nép.

2. Hồng Ân (*Lucky Ji*) (Hình 4.19)

Xuất hiện khá lâu và vẫn được yêu thích. Hoa khá lớn và có một màu hồng đỏ rất đẹp. Cây rất sai hoa tuy nhiên hoa dễ bị cụp cánh hoa, cánh hoa dễ bị rũ khi trời quá nắng, nóng.

Hoa lớn và cây sẽ cho hoa đẹp, bền nếu cây vẫn được chiếu sáng trong điều kiện trời mát hơn, không nắng gắt.

Các giống khác : Hồng Đăng, Hồng Điểm, Hồng Phấn, Hồng Đào..

C. CÁC GIỐNG SỬ HOA MÀU TRẮNG

1. Bạch Tuyết (*Hình 4.20*)

Giống hoa trắng trong số những cây hoa trắng đầu tiên được nhập về bên cạnh những giống hoa đỏ. Hoa Bạch Tuyết không thể đem so sánh với những giống trắng sau này nhưng đây là một trong những giống trắng đầu tiên nên cần nói đến vì trước đó chúng ta không thể hình dung cây sứ hoa màu trắng ra sao.

2. Bạch Hải Đường (*Kao Morodoklok*) (Hình 4.21)

Cây Bạch Hải Đường rất sai hoa, còn gọi là Trắng Tám. Hoa đẹp hơn Bạch Tuyết, Bạch Ngọc... và ra hoa nhiều hơn, bền hơn. Cây cũng có nhược điểm là hoa dễ bị cháy mép lá khi trời quá nắng, đặc biệt nắng sau khi tưới cây hoặc sau cơn mưa.

3. Tuối Ngọc (*Kao Hima*) (Hình 4.22)

Giống trắng thuộc A. *Swazicum* nên cành khá nhỏ và yếu, lá có lông mịn hai mặt. Đây là giống “trắng” nhất và

toàn diện nhất về màu trắng. Hoa tròn khít như cây Chiêu Tím và không bị phai màu hoặc chuyển màu sang hồng lợt như các giống trắng khác.

Nhưng cây lại phát triển rất chậm và chu kì ra hoa lâu. Tuy nhiên đây là giống mà bất cứ nhà vườn, nhà sưu tập nào cũng nên giữ lại.

4. Bạch Mã (*Spindrift*) (Hình 4.23)

Một cây hoa trắng rất đẹp, cánh khít nhau và cây rất mạnh. Hoa ra theo chùm, sai hoa và đặc biệt cây có hương thơm.

Đây là một giống cây hoa trắng mạnh mẽ, hoa lớn hơn so với các giống hoa trắng khác. Cánh hoa tròn khít vào nhau và có thể nói đây là cây hoa trắng khá hoàn chỉnh.

Các giống khác : Trắng trăm hoa-trăm trái, Bạch Ngọc, Trinh Bạch.

D. CÁC GIỐNG HOA MÀU TÍM

Đa phần các giống hoa màu tím đều thuộc nhóm A. *Swazicum*

1. Tím Hawaii (Hình 4.24)

Cây sứ Tím Hawaii màu tím lợt hơn so với Chiêu Tím, hoa pha một chút màu xanh lơ nhìn như hoa rau muống.

Có hai loại : Tím Hawaii lá nhỏ và Tím Hawaii lá lớn

2. Chiêu Tím (*Chalking Pink*) (Hình 4.25)

Cây sứ Chiêu Tím khá “thọ” trong thị trường hoa kiểng vì mang một màu tím rất đẹp. Hoa tròn khít các cánh và rất nổi bật vì kết cấu hoa đặc biệt hơn so với các giống khác.

Có Chiêu Tím và Chiêu Tím sọc.

3. Ái Hồng I - Ái Hồng II (*Beauty of Taiwan I,II*) (Hình 4.26 a; b)

Mặc dù mang tên Ái Hồng nhưng giống này đặc điểm thiên về nhóm cây có hoa tím như Chiêu Tím, Tím Hawaii hơn.

Cây đặc biệt rất sai hoa, hoa phủ cả bộ cành, lá và chu kì ra hoa rất nhanh, hiện đang được ưa chuộng.

Cây Ái Hồng đã có từ lâu nhưng chỉ mới phổ biến ở Việt Nam (cây Ái Hồng II) vào khoảng tháng 4 năm 2005.

4. Vương Nữ (Hình 4.27)

Màu sắc như pha trộn giữa Chiêu Tím và Tím Hawaii. Lá giống này đặc biệt rất hẹp vì hai cánh lá khép sát vào nhau.

Hoa khá lớn và đẹp. Cây không ra hoa theo chùm, lác đác hoa.

Các giống khác : Mực Tím, Ngọc Tím...

E. CÁC GIỐNG CÓ MÀU HOA, KIỂU HOA LẠ MẮT

1. Thiên Hà (*Harry Potter I và II*) (Hình 4.28)

Cây rộ lên vào khoảng đầu năm 2004 vì hoa Thiên Hà có hình dạng thật bắt mắt và nổi bật so với các giống khác. Mỗi cánh hoa đều có một vệt đỏ-tím như được ai đó dùng cọ vẽ quét lên. Viền cánh hoa màu tím. Họng hoa có các đường gân ngắn hơi loe ra bên ngoài. Đây là giống dễ đậu trái, hoa có kiểu phối màu khá lạ.

Tên quốc tế của cây Thiên Hà, thật bất ngờ, mang tên nhân vật cũng như tác phẩm truyện khá nổi tiếng, Harry Potter.

2. Hoài Ngọc (*Bossom Jade*) (Hình 4.29)

Là một giống hoa tiêu biểu thuộc *A. crispum*. Dù hoa nhỏ nhưng hoa rất dễ thương và mang vẻ đẹp dịu dàng, rất riêng như tên gọi. Cây luôn ra hoa theo chùm và rất sai hoa và lâu tàn cho một đợt hoa.

Tuy đã xuất hiện lâu nhưng đây là giống vẫn còn được chú ý. Bất cứ nhà vườn hoặc nhà sưu tập nào cũng không thể bỏ qua.

3. Tiểu Thư (*Muang Oraphan*) (Hình 4.30)

Cây thuộc nhóm *A. Somalense* và cây rất sai hoa, cỡ hoa vừa và nhỏ nhưng nhìn chung hoa đẹp và khá lạ. Cây mọc theo bụi và nếu cành, nhánh tốt cây sẽ nở hoa đều rất đẹp.

4. Phượng Hoàng (Hình 4.31 a, b)

Một giống sứ mới khá dị thường, độc đáo với kiểu hoa và màu hoa rất đặc biệt. Đây là giống rất lạ nếu so với kiểu hoa và màu sắc với các giống đã có. Hoa màu đỏ cam, hơi tía (như màu đu đủ tía) rất đẹp và lạ. Mép cánh hoa có các đường gợn cong khá đẹp. Cánh hoa dùm, kiểu hoa, hình dạng từng cánh hoa và màu hoa rất lạ mà một nhà sưu tập không thể bỏ qua.

Cây Phượng Hoàng có hai màu hoa khá lạ : màu đỏ tía (hai hình trên) và màu tím đột biến (hình dưới).

Đây là giống rất được quan tâm trên thị trường thế giới.

5. Sứ Mini (Hình 4.32)

Hoa và lá đều nhỏ hơn so với bình thường. Hoa sứ mini thường rất nhỏ và có màu đỏ, cánh rời nhau, ra hoa theo chùm.

Cây sứ rất dễ đột biến để ra hoa mini nên có nhiều loại sứ mini khác nhau.

Nhìn chung cây sứ mini không nổi bật và đẹp mắt.

6. Hoài Long (Hình 4.33)

Cả hai cây Hoài Long và Hoài Anh đều là hai giống sứ cùng loài *A. Somalense* var. *crispum*. Hai giống sứ này có từ rất lâu. Đặc biệt giống Hoài Long hoa đỏ là một giống tiêu biểu cho cây *crispum* đã xuất hiện khoảng chục năm trên thị trường các giống sứ lai của thế giới và có trước cả giống Hoài Ngọc nhưng chưa được du nhập vào Việt Nam vì hai giống này cánh hoa xoắn, hoa nhỏ nên dường như không “hợp nhãn” với giới chơi sứ trong nước.

7. Hoài Anh (Hình 4.34)

Vào năm 2000, anh Chuyos người Thái Lan có gửi tặng rất nhiều thành viên của Adenium Forum (diễn đàn về cây sứ) trên thế giới hạt giống của loài *Crispum* này vì anh là người có rất nhiều giống *crispum* và rất hào phóng.

Anh Tạ Xuân Thành, quận Phú Nhuận, một người bạn của Chuyos, là người gieo trồng hai giống Hoài Long và Hoài Anh này bằng hạt và đã ra hoa cách đây khoảng 3 năm.

8. Ngọc Mỹ Nhân I (*Noble Concubine I*) (Hình 4.35) Ngọc Mỹ Nhân II (*Noble Concubine II*) (Hình 4.36)

Đây là một cây sứ tiêu biểu cho dòng hoa màu trắng có viền đỏ. Hai phần trắng - đỏ rất tách biệt nhau, không lem màu, không pha vào nhau. Tuy không thật nổi bật nhưng giống hoa này hiện vẫn được liệt vào Top 10 các giống hoa sứ được yêu thích. Mang tên quốc tế : Noble Concubine (Nàng hầu quý tộc) cho thấy đây là giống hoa dễ thương nhưng kín đáo, e ấp.

Giống F1 (hình 4.36) cánh hoa dày hơn và cứng cáp hơn, viền đỏ đậm hơn.

Tuy nhiên hai giống hoa này vẫn không thể so sánh được với Quạt Hoa.

9. Quạt hoa (Hình 4.37)

Hiện là loại bán như tôm tươi trên thị trường Đài Loan (dạng best-seller) vì cánh hoa rất dày, xếp khít chồng lên nhau và hoa màu trắng viền đỏ rất hài hòa và đặc biệt cực kì sai hoa. Nụ hoa cũng đẹp.

10. Bạch Thiên Hà - Tân Thế Kỷ (*Uranian*) (Hình 4.37)

Đây là một trong những giống sai hoa nhất và độ che phủ hoa trên toàn bộ tán lá cây rất lớn, hoa gần giống với Thiên Hà.

11. Bướm Tiên (*Star of Romance*) (Hình 4.38)

Một giống hoa mới khá đẹp, hoa không lớn lắm nhưng cây khá sai hoa. Hoa nhỏ nhắn dễ thương. Màu sắc, cách phối màu thật lạ mắt.

Dù hoa nhỏ nhưng cành, nhánh phát triển khá nhanh và cứng cáp.

F. CÁC GIỐNG SỬ LÁ

1. Lá Đỏ (*Nila Kan*) (hình 4.39)

Có hai giống Lá đỏ : có hoa và không có hoa. Hoa giống này cũng màu đỏ, kích cỡ của hoa nhỏ. Tuy nhiên, lá cây màu nâu tía chứ không “đỏ”.

Cây lá đỏ không đặc sắc về hoa nhưng các nghệ nhân trồng sưu tập vì lá khá đặc biệt.

2. Lá Trắng (*Daeng Nab Anan*) (Hình 4.40)

Cây không mang một màu lá toàn trắng và cũng sẽ không có một cây lá hoàn toàn trắng vì nếu có, ánh sáng mặt trời sẽ đốt cháy bộ lá.

Lá của giống Lá Trắng có màu trắng và xanh lợt xen kẽ. Hoa cây lá trắng cũng bình thường.

3. Lá vàng - trắng (Thịnh Vượng) (Hình 4.40)

Cây Thịnh Vượng khi mới nhập về cũng khá đình đám. Hoa cũng tương đối, cánh hoa có răng cưa nhìn cũng khá lạ mắt. Tuy nhiên khi cành lá phát triển mạnh thì cây ít ra hoa.

G. GIỐNG SỨ HOA VÀNG

Hoa sứ màu vàng hiện vẫn đang được xem như chưa có. Thịnh thoảng dư luận vẫn râm ran việc có cây hoa màu vàng và vẫn có những hình ảnh hoa sứ vàng được công bố nhưng đó có thể là trò đùa bằng việc sử dụng kĩ xảo. Sau đây xin giới thiệu với quý vị hai giống hoa, khá vàng và có độ tin cậy rất cao.

(Hình 4.41) Cây hoa vàng được giới thiệu bởi giới trồng sứ đảo Hawaii - Mỹ. Cây thuộc nhóm A. Swazicum, nhìn khá giống với cây Tuổi Ngọc. Cánh màu vàng nhạt, chưa vàng hết các cánh hoa. Hoa có cánh khá mỏng.

(Hình 4.42) Cây hoa vàng thuộc nhóm A. Obesum phát triển tốt, được giới thiệu bởi anh Choochart, Bangkok, Thái Lan. Hoa chưa “vàng” đủ hết toàn bộ các cánh hoa. Nghệ nhân lai tạo ra giống này tiếp tục lai F1, F2 để lọc được giống vàng thuần hơn.

Cây sứ trắng bình thường khi mới nở cũng có các vệt vàng nhạt.



5. kĩ thuật trồng Sứ



I. KHÁI NIỆM CHUNG VỀ TRỒNG SỨ

Cây sứ là loài cây mọng nước lưu niên, xuất phát từ các khu vực nhiệt đới nhưng thực ra cây sứ không phải là loài cây sa mạc thuần chất. Loài sứ mà chúng ta đang trồng không phải là loài thuần chất sa mạc và đưa từ sa mạc về. Cây sứ sa mạc chỉ sống được ở vùng sa mạc cồn cỗi và hoàn toàn đó không phải là cây sứ mà chúng ta đang trồng. Cây sứ chúng ta đang trồng và đang nói đến ở đây là loài sứ đã được thuần hóa và đã mất đi rất nhiều các đặc tính sa mạc. Hơn nữa, các loài sứ hoặc giống sứ mới được lai tạo đang được trồng hiện nay ít nhiều đã bị “địa phương hóa” và chịu tác động của môi trường nơi chúng đang được trồng từ châu Á, châu Phi đến châu Mỹ, châu Âu). Chỉ những giống sứ chịu được điều kiện môi trường gây trồng ẩm hơn (không phải ở sa mạc) mới có thể sống được trong điều kiện nuôi trồng nhân tạo.

Đối với loài cây dai sức và bền bỉ này, cây chỉ chết nếu:

- môi trường nuôi trồng vừa ẩm ướt vừa lạnh,
- bị tưới nước quá nhiều,
- chất trồng sứ luôn kết dính, kém thoát nước (vì môi trường như vậy trái ngược hoàn toàn với điều kiện dành cho một loài cây có nguồn gốc sa mạc).

II. CHẤT TRỒNG (GIÁ THỂ)

Chất trồng sứ có thể nói cũng là một đề tài được giới trồng sứ tranh luận khá nhiều kể từ ngày cây sứ mới du

nhập vào Việt Nam và cho tới nay vẫn chưa có một sự thống nhất chung về một hỗn hợp đất trồng “lí tưởng”. Nhưng chung quy thì đất trồng sứ phải tơi, xốp và thoát nước tốt vì đa phần cây sứ chết vì bị úng nước, dư nước. Tuy nhiên việc chọn lựa chất trồng cần được xét đến thói quen cũng như các điều kiện về việc tưới nước của mỗi người. Nếu cây sứ được tưới thường xuyên, chất trồng phải thoát nước tốt và ngược lại. Mỗi vùng, mỗi địa phương đều có điều kiện khí hậu cũng như ưu điểm về nguồn chất trồng khác nhau nên hỗn hợp đất trồng sứ của các vùng khác nhau.

Khu vực thành phố Hồ Chí Minh và vùng lân cận sử dụng tro trấu, phân bò và xơ dừa (đa số đều phải mua từ các vựa, do ghe từ miền Tây Nam bộ chở lên). Đất trồng bằng các nguồn nguyên liệu này cũng rất tốt nhưng thường cây sứ mọc nhiều rễ cắm. Vùng miền Trung như Nha Trang, Bình Định, Phú Yên sử dụng đất pha cát, cây sứ cho bộ củ rất đẹp, da mốc xám, đòi hỏi thời gian nuôi trồng thật lâu vì loại đất trồng này kém dinh dưỡng. Khu vực miền Tây Nam Bộ (đồng bằng sông Cửu Long) như Đồng Tháp, Sa Đéc sử dụng phân rơm, phân chuồng cây sứ phát triển rất tốt nhưng cây cũng dễ thối, úng nhất.

Cây sứ không kén đất trồng, trồng đất nào cũng vẫn sống và ra hoa nhưng vấn đề ở đây là làm sao đất trồng đó giúp cây sứ phát triển tốt (chứ không chỉ sống), cành nhánh to khỏe và cây ra hoa đẹp và dĩ nhiên... ít bị thối, úng. Có lẽ cho đến nhiều năm sau, một công thức đất trồng lí tưởng được xem là khuôn mẫu chung khó mà có được vì chắc hẳn, người trồng sứ ở vùng nào cũng tự hào với chất trồng đặc trưng của địa phương mình.

Xin giới thiệu một số hỗn hợp chất trồng sứ của các nước để chúng ta cùng tham khảo :

*** Chất trồng ở THÁI LAN:** Là một hỗn hợp một ít đất sét, phân heo, vỏ dừa và xơ dừa, phân ủ từ lá cây, một ít than dừa và tro trấu (khá giống với Việt Nam) Hình 5.1.

Điều gì khiến chất trồng này có tác dụng tốt với cây sứ đó là : Vỏ dừa và xơ dừa giúp giữ nước và chất dinh dưỡng. Lá cây mục cung cấp các chất dinh dưỡng chậm giải phóng; đất sét như một màng chắn giúp các chất dinh dưỡng phân huỷ từ từ và ngăn không cho chất dinh dưỡng trôi theo nước. Có thể thấy chất trồng của người Thái khá thoáng khí, tơi xốp. (Hình 5.1)

*** Chất trồng ở ĐÀI LOAN :** Hoàn toàn khác biệt với người Thái vì ở Đài Loan rất khó kiếm xơ dừa(không như Việt Nam và Thái Lan luôn có sẵn và rất dồi dào). Chất trồng chủ yếu 80% là mặt đá cộng thêm với xơ dương xỉ và một ít than dừa. (Hình 5.2)

Chất trồng này được hầu như tất cả các nhà vườn Đài Loan sử dụng và vì thế chậu trồng rất nặng nhưng cũng cho kết quả tốt. Như vậy chất trồng của người Đài Loan không chú trọng đến phần dinh dưỡng trong chất trồng vì họ thường xuyên cung cấp phân, nước cho cây sứ trong suốt quá trình trồng tức nguồn dinh dưỡng sẽ được bổ sung trong giai đoạn trồng, không chú trọng trong giá thể vì chất trồng chỉ như một “giá thể” giúp cây đứng vững. Nghe nói rằng các nghệ nhân trồng sứ tại đây đang dần chuyển sang một loại chất trồng thay thế(gọn, nhẹ hơn) đó là cát thô và vỏ trấu.

*** Và đất trồng sứ ở ta như thế nào là phù hợp ?**

Có thể nói chúng ta có nguồn cung cấp các loại chất trồng rất phong phú như : Trấu sống, tro trấu, vỏ đậu phộng, bánh dầu, xơ dừa, đất đen,... nên không khó để tìm nguồn nguyên liệu này. Mỗi nhà vườn, mỗi người trồng sứ

qua quá trình trồng sứ lâu năm có kinh nghiệm sẽ tự gia giảm công thức cho hỗn hợp này. Có thể sử dụng hỗn hợp sau:

30% tro trấu (trấu lớn)

25% các chất : vỏ đậu phộng, vỏ trấu(trấu sống), xơ dừa(đã rửa hết chất chát bằng nước)..

25% phân hữu cơ : phân bò, phân heo, phân trùn, phân gà thật nhuyễn

10% đất phù sa, đất thịt nhẹ (đất sét là loại đất thịt nặng không được dùng vì thoát nước kém)

10% : các chất bổ sung khác theo bí quyết của từng nhà vườn.

(Hỗn hợp trên chỉ mang tính tham khảo và khái quát nhất theo thống kê chung và cũng theo kinh nghiệm riêng của người viết). Thường khi trồng sứ đại trà thì đất trồng luôn được các nhà vườn trộn trước và ủ khoảng vài tuần lễ rồi mới lấy sử dụng vì đất trồng chưa ủ dễ làm “xót” cây sứ khi đem trồng ngay. (Hình 5.3)

III. CHẬU TRỒNG

Chúng ta nên trồng sứ trong chậu vì khi trồng ngoài đất, rễ cây sứ bò ngoằn ngoèo không đẹp. Trồng chậu rễ sứ tập trung, quấn quanh chậu nên bộ rễ, củ trông thẩm mỹ hơn. Trồng chậu dễ di chuyển và kiểm soát được nguồn dinh dưỡng cho cây sứ. Trước đây, sứ được trồng bằng chậu men, chậu đất nung (dót) hoặc chậu xi măng, giỏ tre lót nylon... nhưng ngày nay có chậu nhựa hoặc thậm chí trồng bằng bịch nylon.

Các loại chậu :

- **Chậu men** : làm bằng đất có tráng một lớp men rồi nung lên nên rất đẹp, bề mặt ngoài chậu láng bóng không bị bám bẩn nhưng đắt tiền.

- **Chậu đất nung** : cũng làm bằng đất rồi nung lên nhưng không có lớp men, cũng có màu sắc nhưng không đẹp bằng chậu men.

- **Dót** : đất sét nung lên và có màu “đất” nhất trong các loại chậu : màu nâu đỏ và khá rẻ tiền rất được ưa dùng.

- **Chậu đúc xi măng** : chậu làm bằng xi măng non không có màu sắc (dót xi măng) hoặc chậu Hải Phòng có lớp sơn màu đỏ.

Các loại chậu khác : chậu cần, chậu đĩa, khay... nhiều dạng và giá cả thay đổi tùy theo giá trị của chậu

Ở Thái Lan có hai loại chậu đặc trưng : chậu đất nung có vành chậu gọn sóng (dành cho cây nhỏ và trung bình) (Hình 5.4) và chậu tròn cạn trơn láng (dùng cho cây lớn) (Hình 5.5).

Chậu trồng sứ rất đa dạng và cây sứ có thể sống tốt với nhiều loại chậu miễn chậu trồng sứ không có cổ eo ở gần miệng, vành chậu. Khi cây sứ còn đang phát triển thì không nên trồng trong chậu đất tiền vì cây sứ luôn cần thay đổi chậu phù hợp với mức phát triển cùng độ lớn của nó. Chỉ khi nào “ưng ý”, không cần cây lớn thêm, tức cây đã đủ độ lớn theo ý thích mới đem cây sứ trồng trong chậu đẹp, giá trị cao.

Khi trồng đại trà thì dót, chậu nhựa, giỏ tre, bịch nylon (Hình 5.6) thường được dùng nhất vì cơ động, rẻ tiền và dễ sang chậu :

Hình dạng chậu trồng sứ cũng rất quan trọng đến việc phát triển của cây sứ và đặc biệt là bộ củ, rễ. Cây sứ

con cần chậu trồng sâu. Cây sứ đã trưởng thành có thể trồng trong chậu cạn, nông hơn. Cây sứ con cần chậu sâu để rễ cái có điều kiện đâm sâu xuống dưới và tạo điều kiện cho các rễ nhánh phát triển ra các bên. Nếu trồng chậu cạn thì rễ cái sẽ phải “luồn” lách và bị “ức chế”, cây sẽ không phát triển được bộ rễ. Thời điểm ban đầu này rễ cái rất cần được tự do, đâm sâu xuống dưới.

* *Lưu ý*: tất cả các loại chậu đều cần có nhiều lỗ thoát nước. Bịch nylon thì ngoài việc các lỗ thoát nước được bấm, đục thì mặt dưới còn được đục lỗ theo các bên giúp bộ rễ được thoáng khí, bộ rễ dễ hít thở.

Theo kinh nghiệm trồng sứ đại trà và quy mô lớn như hiện nay thì cây sứ trồng trong bịch nylon là tốt nhất và tiết kiệm nhất. Trồng bịch nylon giúp cây sứ không nặng (như chậu đất) và dễ di chuyển cũng như khi sang chậu rất đơn giản và không làm hư bộ rễ sứ. Đầu tư ban đầu cho chậu trồng cây sứ bằng bịch nylon tiết kiệm rất nhiều so với các loại chậu khác.

IV. TƯỚI NƯỚC

Tưới bao nhiêu là đủ ? Đây là thắc mắc của đa số những người mới bắt đầu trồng sứ.

Khi cây sứ đang phát triển - tức thời điểm cây còn con phát triển với tốc độ rất nhanh - thực ra cây sứ luôn phát triển nhưng ở giai đoạn “dậy thì” này thì cây phát triển mãnh liệt và cây phát triển chậm đi sau giai đoạn này - cây sứ luôn cần độ ẩm cao trong đất trồng. Tưới nước cho cây thấy khi nào nước thoát ra từ lỗ thoát nước mới thôi (với điều kiện đất trồng thoát nước cực tốt). Vào mùa Đông (ở các nước ôn đới, hàn đới) thì cây sứ hầu như không phát triển, “ngủ đông” thì chỉ nên tưới rất ít và rất

lâu mới tưới một lần. Chính vì lí do này mà ở các nước trên khó mà có được những cây sứ thật to lớn như ở ta và Thái Lan láng giềng vì cây sứ ở các nước lạnh chỉ phát triển (lớn) tức chỉ “ăn” trong khoảng thời gian ấm áp và cây hầu như hoàn toàn ngừng tăng trưởng trong khoảng thời gian thời tiết lạnh. Cây sứ không “ngủ” ở ta do đó cây phát triển và lớn lên quanh năm không có thời gian ngừng nghỉ. Do đó cây sứ các nước nhiệt đới luôn to lớn hơn gần gấp đôi các cây sứ các nước thời tiết lạnh là vì vậy.

Việt Nam ta không có mùa Đông, cây sứ không ngủ nên cần được tưới nước quanh năm, chỉ trừ những hôm trời mưa.

Việc xác định lượng nước cho cây sứ ngoài yếu tố thời tiết trên còn kể đến : yếu tố môi trường xung quanh, đất trồng như thế nào, kiểu chậu trồng...

- **Môi trường xung quanh** : Nếu trời khô, nóng dĩ nhiên cần tưới nước mỗi ngày. Trong điều kiện thời tiết lạnh vẫn tưới nhưng ít hơn, tưới khi thấy lớp đất trên miệng chậu trồng bị khô.

- **Chất trồng** : Đối với các loại đất trồng ít giữ nước (như của Đài Loan) thì việc tưới nước thường xuyên là điều nên làm và cần làm ; đất trồng là đất thịt thì một tuần chỉ nên tưới một lần.

- **Kích cỡ chậu trồng** : Cây lớn trồng chậu lớn cần nước tưới ít thường xuyên hơn, một phần vì chậu trồng lớn chứa nhiều đất thoát nước ít hoặc kém hơn và cây lớn chống chịu với điều kiện khô hạn tốt hơn.

- **Quá trình phát triển** : Đối với cây sứ đang phát triển mạnh (sau khi gieo hạt 2 tháng) thì thực sự cần rất nhiều nước - nhiều hơn mức chúng ta thường nghĩ. Vườn ươm sứ vào thời điểm này luôn ẩm ướt, độ ẩm cao. Và thường các nhà vườn thường ươm sứ vào mùa xuân để tận

dùng mùa hè ẩm áp cho cây con phát triển tốt. Tưới nước như thế nào còn có một khía cạnh khác đó là cách tưới : tưới nước vào đất trồng trong chậu hoặc là tưới làm ướt lá và hoa. Dùng hệ thống tưới tự động khó kiểm soát lượng nước tưới vào đất trồng hơn việc dùng vòi bơm. Có khi chúng ta tưới ướt cả vườn, nước lành lặn nhưng phần nước tưới vào đất không đáng kể vì khi phun nước, bộ cành lá cây sẽ “hứng” lấy hết nước không cho nước tiếp cận đất trồng (Hình 5.7).

DỤNG CỤ TƯỚI : Máy bơm nước, dây ống nước, vòi tưới, bình xịt (tưới nước và phun thuốc)...

Nguồn nước tưới cũng cần được quan tâm, nước có độ pH trung tính (pH =6.25-6.5) là tốt nhất cho cây sứ. Các nhà vườn ở ta thường dùng nguồn nước tưới từ giếng khoan, rất ít hoặc hầu như không dùng nước thủy cục vì nước thủy cục(nước máy) khá đắt nên không tiết kiệm được chi phí. Nguồn nước có thể được kiểm tra độ phèn bằng que thử...

May mắn cho người trồng sứ nếu nguồn nước nơi trồng có độ kiềm phù hợp cho cây sứ. Vùng Thủ Đức có nơi nước đã bị nhiễm mặn, phèn cần xử lí lắng, lọc. Khu vực Hóc Môn, Gò Vấp nguồn nước tương đối tốt. Cây sứ Sa Đéc được tưới bằng nguồn nước của kênh, mương có độ phù sa cao cực tốt cho cây sứ.

Như vậy cây sứ thực sự cần nước để xanh tốt và mập mạp bộ củ, rễ, khác với cách nghĩ dân gian là cây không cần tưới nhiều (chỉ đúng khi đất trồng kém thoát nước). Khi thiếu nước, cây sứ sẽ teo tóp bộ củ, rễ vì nước, chất dinh dưỡng dự trữ trong củ được dùng để nuôi cây trong thời gian này.

V. MÔI TRƯỜNG THÍCH HỢP

Cây sứ sống và phát triển tốt trong điều kiện môi trường ẩm áp, nhiều nắng và độ ẩm cao.

Cây sứ sẽ sống tốt và phát triển mạnh nếu bề mặt nơi đặt cây sứ ẩm và không bốc hơi nóng từ dưới nền đất lên. Cụ thể : cây sứ nếu được trồng trên sân lát xi măng sẽ không tốt bằng được để, kê trên nền ẩm(nền đất rải đá nhỏ) hoặc nền cỏ (lí tưởng nhất). Sân xi măng tuy sạch nhưng không tốt cho cây sứ đặc biệt khi trời nắng gắt : chúng ta phải tưới nước để đất trồng ẩm, hơi nóng nền xi măng bốc lên làm nóng đất trồng trong chậu -> hệ quả là cây sứ như bị “luộc” do đó không tốt cho cây sứ.

NHIỆT ĐỘ : Nhiệt độ cao không hề ảnh hưởng lớn tới cây sứ, tại vài nhà vườn tại Ấn Độ nhiệt độ có khi lên đến hơn 42 độ C nhưng cây sứ vẫn sống tốt. Tuy nhiên hoa sứ sẽ mau rụng hơn, hoa sẽ bị phai màu nhanh hơn. Khi nhiệt độ cao kết hợp với độ ẩm thấp, cánh hoa dễ bị cháy.

Ở nhiệt độ thấp, cây không phát triển. Tại các nước ôn đới, mức nhiệt độ an toàn tối thiểu là 10 độ C, dưới mức này, cây sẽ bị đặc nhựa và chết vì hệ tuần hoàn sứ không lưu thông. Vào mùa lạnh, cây sứ ở các nước ôn đới được đưa vào nhà và được trồng dưới ánh đèn thấp để cung cấp ánh sáng và độ nóng cho cây.

ĐỘ ẨM : Cây sứ thích độ ẩm cao, đặc biệt khi vào mùa mưa cây phát triển tốt nhất (nhưng dễ bị bệnh thối gốc và ít hoa). Trồng ngoài trời thì khó kiểm soát được độ ẩm hơn trồng trong nhà kính có mái che bằng nylon.

ÁNH SÁNG (NẮNG) : Nói chung trong hầu hết mọi điều kiện thời tiết, cây sứ luôn cần càng nhiều nắng càng tốt. Tuy nhiên vào những ngày hè cực nóng cộng với độ ẩm thấp thì cây sứ cần một lượng bóng râm 20% và tránh ánh

nắng trực tiếp. Nắng nóng có thể gây cháy bề mặt củ, rễ nếu bộ tán lá không che phủ được củ, rễ (đặc biệt khi bộ cành, nhánh, lá bị cắt hết).

Đặc biệt với các giống hoa màu trắng, cánh hoa sẽ bị cháy trong điều kiện bị nắng nóng *chiếu sáng trực tiếp* và do đó cần được phủ bóng râm. Để ra hoa tốt, hầu hết các giống sứ cần ít nhất 4-5 giờ ánh nắng chiếu sáng trực tiếp mỗi ngày cùng với ánh sáng khuếch tán cho toàn bộ thời gian trong ngày. Ánh sáng yếu cây cũng ra hoa nhưng hoa ít ra thường xuyên và mỗi lần ra ít hoa.

Tuy ánh nắng rất tốt cho cây sứ nhưng các tia tử ngoại và hồng ngoại trong ánh nắng vẫn có thể làm cháy củ, rễ sứ. Đặc biệt vào khoảng mùa thu (tháng bảy, tháng tám âm lịch ở ta) - chứ không phải mùa Hè - thì ánh nắng mặt trời có thể gây hại cho cây sứ vì vào thời điểm này, theo địa lí thì mặt trời gần với trái đất nhất trong năm nên tác động của các tia bức xạ là mạnh nhất, cây sứ dễ bị cháy củ nhất. Tốt nhất thời điểm này không nên để cây sứ phơi trực tiếp, không cắt cành, hoặc nếu có cắt cành hoặc ghép cành thì nên che chắn cho bộ củ cây sứ không bị ánh sáng chiếu trực tiếp (quấn giấy báo cho bộ củ).

MƯA : Có mưa thì người trồng sứ tiết kiệm được một khoản nước đáng kể. Một lượng mưa vừa phải luôn tốt cho cây sứ vì cây vừa được tưới nước và môi trường xung quanh duy trì được độ ẩm cao. Đài Loan, Ấn Độ luôn có mưa dầm vào thời gian gió mùa hàng năm nên rất gây hại cho cây sứ: lá, thân và củ sứ dễ bị úng thường xuyên. Đây là nỗi ám ảnh của các nhà vườn. May thay, Thái Lan và Việt Nam tuy có lượng mưa thuộc loại cao trên thế giới nhưng không gặp tình trạng mưa dầm nhiều ngày trong thời gian gió mùa như ở Đài Loan, Ấn Độ. Chính vì thế, các nhà vườn tại đây luôn phải đầu tư vòm, mái che bằng nylon để tránh mưa (Hình 5.8).

VI. DINH DƯỠNG

Nguyên tắc dinh dưỡng cho cây sứ là : Từng ít một và thường xuyên. Đối với cây sứ, khi được nuôi trồng trong điều kiện lí tưởng sẽ phát triển cực nhanh, thân và củ to mập do trữ lượng nitơ (N, đạm) và các chất dinh dưỡng khác nên củ luôn xốp và dễ bị thối hơn cây sứ có mức dinh dưỡng bình thường (sứ Sa Đéc là một ví dụ về mức dinh dưỡng quá cao).

Có hai cách cung cấp dinh dưỡng cho cây :

- Cung cấp chất dinh dưỡng sẵn trong chất trồng sứ : Phân chuồng, phân vô cơ được trộn sẵn vào đất khi trồng cây.
- Chỉ cung cấp chất dinh dưỡng cho cây sứ bằng việc bón phân trên bề mặt đất trồng và phun thuốc định kì.

Khuynh hướng trồng sứ tiên tiến đi theo cách thứ hai tức là chất trồng sứ mang hàm lượng dinh dưỡng không cao và cây sứ chỉ được bổ sung chất dinh dưỡng trong quá trình nuôi trồng và phát triển (rất thường xuyên). Hơn nữa biện pháp này giúp kiểm soát được hàm lượng dinh dưỡng cung cấp cho cây. Chất dinh dưỡng cho cây sứ có thể sử dụng theo hai dạng sau :

• **Chất hữu cơ** (chạm phân hủy) : đó là các loại phân chuồng (bò, heo, ngựa, gà...), phân hữu cơ từ rác, lá cây mục được ủ... Người Đài Loan sử dụng phân gà viên để bón trên bề mặt chất trồng (xem hình) và kết quả rất tốt. Một hay hai muổng phân gà có thể cung cấp dinh dưỡng cho cây sứ trong thời gian dài. Chúng ta ít thấy phân gà được sử dụng rộng rãi mà đã quen với phân bò, phân dê. Cũng nên thử xem cách của người Đài Loan sẽ có tác dụng như thế nào (Hình 5.9).

Phân hữu cơ đậm đặc Dynamic Filter của Úc cũng rất tốt cho cây sứ vì phân đã được xử lí diệt các mầm cỏ.

Vườn sứ Đông Thanh (Hóc Môn) sử dụng loại phân hữu cơ đặc biệt là phân trùn quế. Trùn quế được nuôi ngay tại vườn. Thức ăn cho trùn quế là phân bò và sau đó trùn thải ra phân trùn. Phân trùn này theo nghiên cứu có độ dinh dưỡng rất cao, hơn hẳn phân bò hoặc phân heo. Quan sát các cây sứ tại đây thấy tốc độ phát triển và độ xanh tốt cao. Phân trùn giữ độ ẩm rất tốt cho đất trồng tuy nhiên điều này không tốt khi trời mưa và mưa dài ngày. Tuy nhiên trồng sứ với quy mô lớn thì việc chịu thất thoát, hư hại cây ở một mức độ cho phép là chấp nhận được (Hình 5.10).

• **Phân hóa học** : sử dụng hỗn hợp chất dinh dưỡng đa lượng (Nitơ, Phốt pho, Canxi, Ma nhê...) và vi lượng (Sắt, mangan, đồng, kẽm, molybden) Các loại phân hữu cơ bón thích hợp cho sứ như phân trâu, bò, heo hoai mục, bánh dầu, dùng để bón lúc trồng hoặc khi thay chậu, sửa rễ. Phân vô cơ như đạm, lân, kali (NPK), phân bón lá dùng bón thúc định kỳ trong năm. Tùy theo tuổi cây có thể bón phân cho sứ theo loại phân và liều lượng sau:

- + Cây sứ sau khi gieo hạt và nảy mầm thành cây được khoảng hơn 1 tháng hoặc cây mới trồng từ cành giâm, cành chiết và dưới 6 tháng tuổi : Phun hỗn hợp NPK 30-10-10 pha loãng theo đúng chỉ dẫn để kích thích ra chồi, lá, rễ, giúp cây phát triển.
- + Cây sứ từ 6 tháng - 1 năm: Bón thúc bằng NPK 20-20-15 hoặc 10-30-10 giúp cây tăng trưởng bền vững và kích thích ra hoa.
- + Cây sứ trên một tuổi, có hoa ổn định: Bón thúc NPK 16-12-8 hoặc 10-10-30 để dưỡng hoa lâu tàn và tăng sức đề kháng cho cây sứ.

6. kĩ thuật nhân giống sừ



Cây sứ nói chung dễ nhân giống. Nhân giống sứ có thể được hiểu theo hai cách : nhân giống các giống mới để phát triển giống, bán giống hoặc nhân giống để có thêm nhiều cây sứ (tăng số lượng cây).

Theo cách thứ nhất thì biện pháp nhân giống nhanh nhất là ghép sứ - ghép giống mới có hoa đẹp và lạ lên cây sứ cũ có hoa không đẹp hoặc đem cành sứ giống mới đem giâm hoặc chiết để có một cây mới (cây gin) nhưng không kinh tế vì thời gian quay vòng chậm. Cách thứ hai đơn thuần là phát triển về số lượng cây.

(Ghép sứ vốn thuộc phạm vi kĩ thuật nhân giống nhưng vì đây là một kĩ thuật khá mới mẻ và được nhiều người quan tâm, tìm hiểu nên xin được trình bày kĩ thuật ghép sứ bằng một phần nằm ngoài phần nhân giống này. Xin xem phần "*Kĩ thuật ghép sứ*" ngay sau phần "*Kĩ thuật nhân giống sứ*")

I. NHÂN GIỐNG VÔ TÍNH

Là biện pháp nhân giống không dùng hạt, sử dụng biện pháp giâm cành và chiết cành vốn đã quen thuộc với chúng ta từ nhiều năm nay và hiện vẫn còn đang được sử dụng. Cây sứ trồng từ biện pháp này không có bộ củ nhưng bù lại, bộ rễ sứ có hình thù đa dạng hơn ; không ấn tượng bởi vẻ 'mập mạp' như củ cây sứ hạt nhưng rễ cây sứ từ giâm cành và chiết cành gợi hình hơn với nhiều hình thù lạ mắt, hình thú vật, hình người... Cây sứ cành sau 1-2 năm

khó có được bộ rễ đẹp trong khi cây sứ hột chỉ với khoảng thời gian đó đủ tạo nên một cây sứ đẹp với bộ rễ, thân hoàn chỉnh. Cây sứ cành cần 3-4 năm để phát triển bộ rễ.

Nhân giống sứ vô tính thì cây con luôn mang đặc điểm của cây mẹ và không thể có giống mới bằng việc giâm cành, chiết cành cũng như không có sự đột biến. Chỉ có việc nhân giống hữu tính mới lai tạo được các giống sứ mới.

Dần dần thì việc nhân giống vô tính sẽ không được áp dụng nữa vì không thể phát triển về số lượng cây bằng việc gieo hột. Trước đây, muốn phát triển số lượng cây sứ thì các nhà vườn phải sử dụng việc giâm cành, chiết cành và tốn rất nhiều thời gian mới tạo được một số lượng cây sứ đáng kể, tuy nhiên việc nhân giống bằng hạt dần dần sẽ đẩy lùi biện pháp nhân giống cổ truyền này.

1. Giâm cành: là phương pháp dễ áp dụng nhất, dễ thao tác nhất. Đơn giản, chỉ cần cắt một cành sứ từ cây sứ mẹ và ghim, cắm xuống đất và... chờ thì sau đó sẽ có một cây sứ mới (Hình 6.1).

Nhưng thực ra không đơn giản như vậy vì việc giâm cành cần một số điểm cần biết. Thường sau khi cắt cành để cây ra đọt mới, các cành sứ bị cắt bỏ được tận dụng lại để giâm cành hoặc chúng ta chủ động cắt một cành sứ nào đó để đem giâm có chủ đích. Cành sứ đem giâm không được quá non hoặc quá già ; quá non khi đem giâm sẽ dễ bị úng vì bản thân cành non nhiều nước; cành quá già khó ra rễ. Cành đủ “già” là tốt nhất và tốt hơn nữa nếu cành giâm có phân nhánh sẵn vì sau này cây sẽ có thể đẹp, cành chỉ một nhánh sau này sẽ phải cắt ngang thân để cây đâm nhánh nên mất thời gian.

Cắt cành sứ bằng dao thật bén, vết cắt thao tác nhanh, “ngọt” và cắt ngang. Vết cắt xéo sẽ cho bộ rễ không đẹp

sau này. Cành sứ sau khi cắt (khoảng 30-45cm) cần được lau khô chỗ cắt, bôi ít sơn hoặc vôi để sát trùng (bôi vôi tốt hơn vì khi bôi sơn, ta đã vô tình bít đường đâm rễ nơi vết cắt của cành sứ) và cành sứ được đưa vào nơi thoáng, mát (tránh mất nước). Cũng nên làm vệ sinh tương tự đối với chỗ cắt nằm trên cây mẹ để sát trùng và để chỗ cắt đó sau này mọc nhánh mới nhiều và đẹp.

Cũng có thể cắt cành không đứt hẳn, cắt xéo 45 độ và chỉ cắt hết 80% thiết diện vết cắt do đó cành sứ vẫn lơ lửng trên cây mẹ. Chêm một miếng nylon vào vết cắt để cành sứ không liền da lại. Vết cắt sẽ u lên và sau một thời gian, vết cắt sẽ ra một ít rễ và ta cắt hẳn cành sứ đem trồng cũng có kết quả tốt.

Cành sứ sau khi bị cắt, ta bỏ bớt một số lá già trên cành cắt (cũng để tránh mất nhiều nước) và chỉ chừa 3-4 lá ở đầu cành. Sau 4-6 ngày đem giâm trong đất trồng tơi xốp và ẩm; tưới phun sương vừa đủ giữ ẩm cho cành sứ cũng như giữ ẩm cho đất trồng. Không nên tưới nhiều vì cành sứ vào thời điểm này chưa có rễ để hút nước cũng như tưới nhiều, tưới mạnh sẽ làm “động” phần rễ non mới ra.

Thường giâm cùng một lúc 4-5 cành vào một chậu (bịch) để các cành ‘nuơng tựa’ nhau, tránh nghiêng, đổ. Nếu giâm cành đơn lẻ thì cần buộc cành giâm với một cây chống để cố định. Tỷ lệ thành công ước chừng 60%. Cành sứ sẽ ra rễ sau khoảng 10 ngày. Khi thấy lá non mọc ra thì biết cành sứ đã sống và đã trở thành một cây sứ mới, bón thêm Humix, Komix... để lá cây phát triển tốt.

Do bị hoàn toàn cắt đứt bởi cây mẹ nên cành sứ đem giâm mất khá nhiều sức và cần thời gian để hồi phục. Cây mọc từ cành giâm sẽ ra hoa sau 5-6 tháng.

2. Chiết cành : cũng như chiết cây cam, cây bưởi, cây mai... chiết sứ giúp ta nhân giống sứ và đảm bảo cành sứ được chiết có tỉ lệ sống (90%) cao hơn cành giâm và thời gian hồi phục, phát triển, ra hoa nhanh hơn do cành chiết đã mang sẵn rễ và luôn được nuôi từ các chất dinh dưỡng từ cây mẹ (Hình 6.2).

Cần chuẩn bị :

- dao bén
- bao nylon trong, dây buộc
- rễ lục bình (rửa sạch đất bùn và phơi khô)
- xơ dừa, tro trấu, đất...

Rễ lục bình là loại luôn được sử dụng cho việc tách, chiết cành trong nhiều loại cây khác nhau và cũng cho kết quả tốt đối với cây sứ. Chọn cành sứ để chiết độ trên 30 cm và là cành bánh tẻ, phân nhánh tốt hơn cành đơn vì sau này cây sứ lớn lên sẽ có sẵn bộ cành, tán. Vị trí được chọn để chiết trên cành sứ phải trơn láng, phát triển tốt và không có dấu hiệu sâu bệnh, ta dùng dao bén và :

- xẻ mở vết tức cắt xéo từ dưới lên 45 độ, cắt khoảng 75% thiết diện vết cắt hoặc
- khắc vỏ - bóc khoanh vỏ (như với các loại cây khác) của cây sứ với chiều dài khoanh vỏ được khắc khoảng 4cm, lấy đi lớp vỏ ngoài mềm của thân sứ và để lộ phần lõi trắng cứng.

rồi cần chống đỡ cho cành sứ muốn chiết này bằng dây, cây buộc vì giữa cành chiết và thân mẹ chỉ còn rất ít sự liên kết. Để khô phần bị cắt, bị bóc vỏ này trong khoảng 1 tuần. Sau đó dùng một hỗn hợp gồm : rễ lục bình khô (ngâm ít nước cho hơi ẩm), xơ dừa, tro trấu, đất... bó xung quanh vết cắt tạo thành một bầu đất, bó chặt và kín vết

cất. Sau đó dùng bao nylon trong bó chặt bầu đất và dùng dây lạt cột chặt hai đầu bao nylon để giữ bầu đất chặt và giữ ẩm.

Bao nylon trong sẽ giúp ta theo dõi được quá trình ra rễ tại vết cắt cũng như xem vết cắt có bị nhiễm trùng và hư thối hay không.

Tại vết cắt sẽ ra rễ từ từ, ban đầu là rễ cám màu trắng và sau khoảng 30 ngày rễ sẽ phát triển mạnh hơn dần chuyển sang màu nâu. Cây sứ lúc này đã đủ lực, dùng dao bén cắt dưới mép bầu đất, bôi vôi (sơn) vào vết cắt và đem trồng.

Cây sứ mới cắt xuống có bộ rễ còn nhỏ và không nhiều, khi đem trồng cần được chống, đỡ bằng que cắm giúp cây đứng thẳng và không lung lay khi mưa to, gió lớn hoặc bị động rễ, đứt rễ. Cây sứ cần được trồng nơi ít mưa, tưới nước vừa phải chỉ đủ giữ ẩm. Sau khi bộ rễ đã phát triển tốt mới áp dụng các biện pháp nuôi trồng bình thường. Cây sứ sẽ ra hoa sau 2 tháng miễn đợt lá ra mạnh. Cung cấp cho cây sứ phân bón, dưỡng lá như Humix, Komix... để cây ra nhiều cành, lá.

II. NHÂN GIỐNG HỮU TÍNH

(kết hợp lai tạo giống mới)

Ngoài việc giám canh, chiết cành, để phát triển số lượng cây sứ, việc gieo hạt (hột) đã được áp dụng và chỉ được áp dụng rộng rãi từ cuối những năm 1990 cho đến nay. Dự đoán sau này, việc nhân giống sứ bằng hạt sẽ hoàn toàn thay thế được việc giám, chiết cành. Kỹ thuật nhân giống sứ bằng hạt giúp gia tăng số lượng cây sứ dễ hơn so với phương pháp cũ là giám và chiết cành.

Cây sứ được nhân giống bằng hạt (hột) được gọi nôm na là cây sứ hột so với cây sứ cành (do giâm hoặc chiết cành). Cây sứ hột có thể được sử dụng để :

- Trồng chậu như một loại cây trang trí thuộc nhóm cây mọng nước và không cần chú ý đến hoa của cây, vì thực ra hình dạng cây sứ cũng đủ tiêu chuẩn để trồng như một loại cây trang trí bình thường.

- Trồng và chú trọng đến bộ củ, rễ cây trong chậu đẹp như một loại cây bonsai.

- Là cây nguyên liệu (gốc ghép) để phát triển các giống sứ có hoa lạ, đẹp mà không cần chú trọng dáng thế cây. Cây sứ ở đây chỉ đóng vai trò là nơi nương nhờ, ở tạm của các giống mới và người ta chỉ quan tâm phần giống được ghép trên cây sứ này.

- Là một loại cây trang trí, một loại kiểng có hoa : Kết hợp được các yếu tố kể trên trên một cây sứ. Cây sứ dạng này được chăm sóc đầy đủ các yếu tố.

Xác định được các mục đích nuôi trồng trên để có hướng phát triển cây sứ hột như thế nào phù hợp nhất với lợi ích của người trồng, của nhà vườn.

Có được cây sứ hột, trước tiên phải có hột (hạt) để gieo. Ngày trước chúng ta ít quan tâm hoặc để ý tới trái sứ và không có khái niệm trồng cây sứ từ hạt nên tất cả trái sứ đều bị lãng quên và trái tự do chín, hạt tự do phát tán. Thông thường cây sứ cũng đậu trái, đặc biệt là mùa khô, ít mưa.

Mỗi trái sứ có hình như cặp đậu dưa mang cả trăm hạt, mỗi hạt có chùm lông tơ hai đầu nên dễ bay xa khi trái chín, bung vỏ.

Nhưng cây sứ cũng không cho trái thường xuyên vì cây sứ cũng hiếm đậu trái tự nhiên (do côn trùng, ong

bướm thụ phấn cho nhụy hoa khi hút nhụy hoa). Nhu cầu về trái, hạt sứ để gieo trồng rất cao do đó không thể ngồi chờ cây tự cho trái. Mặt khác, cây sứ hột được gieo trồng từ hạt của trái đậu tự nhiên khó xác định được nguồn gốc của cây sau này và khi gieo trồng cũng không biết cây sẽ phát triển như thế nào, dạng và màu hoa như thế nào, đặc điểm chống chọi sâu bệnh như thế nào... Nhà vườn luôn bị động khi gieo trồng cây từ hạt có nguồn gốc tự nhiên.

Do đó, việc tự thụ phấn cho cây sứ để lấy được hạt sứ đem gieo trồng là điều cần phải thực hiện. Qua đó, ta có thể xác định giống bố, mẹ của trái sẽ đậu. Điều quan trọng nhất đó là quá trình thụ phấn cho cây sứ dưới bàn tay con người là một quá trình lai tạo giống mới cho cây sứ. Các giống mới ngày nay có được đa phần do lai tạo từ bàn tay con người là chủ yếu. Thụ phấn cho cây sứ (thụ phấn chéo) vừa giúp có trái, hạt để gieo trồng vừa tạo được giống mới.

Tại Hoa Kỳ, Thái Lan, Đài Loan do kĩ thuật thụ phấn bằng tay được áp dụng từ lâu nên các nhà vườn tại các nước trên mới cho ra đời được nhiều giống mới mà ngày nay chúng ta đang nhập khẩu, nhân giống... Hi vọng nhà vườn ở ta sẽ sử dụng phương pháp trên và sau này chúng ta sẽ tự hào có những giống sứ “made in Vietnam” để tự hào mà không phải chịu đi sau họ về giống.

1. Thụ phấn để đậu trái, lấy hạt

a. Cấu tạo hoa sứ

Mục đích của việc thụ phấn để lấy hạt và có được giống mới cho nên khi thụ phấn ta không đơn thuần thực hiện để có được trái mà cần nghĩ đến việc hạt sứ sau này khi đem gieo trồng sẽ cho hoa kiểu gì, có đẹp hơn giống cũ hay không. Để việc thụ phấn được dễ dàng, cần bàn đến cấu tạo của hoa sứ (bổ dọc), nơi quá trình thụ phấn diễn ra.

Trước hết là nhành hoa sứ được chụp theo chiều cắt dọc (từ cuống hoa đến đầu cánh hoa) và hình vẽ hoa sứ để dễ nhận biết cấu tạo của hoa sứ hơn. Chúng ta cần nghiên cứu kĩ cấu tạo hoa sứ bằng cách xẻ hoa sứ ra xem xét nhiều lần để nhận biết đâu là phần đực, phần cái của hoa sứ. Mỗi giống sứ có cấu tạo hơi khác nhau về : độ dài các cọng nhụy, độ to nhỏ của ống phễu chứa phấn và núm nhụy và độ nhiều ít khác nhau của phần đực. Có rất nhiều loài sứ rất khó tìm phần đực. Mỗi giống sứ cũng có thời gian phần đực chín khác nhau vì thế thành công được trong việc thụ phấn bắt buộc phải từ sự nghiên cứu kĩ, tỉ mỉ cấu tạo mỗi giống hoa.

Hoa sứ có ống hoa nhỏ, có giống ống hoa rất nhỏ và hẹp nên côn trùng khó xâm nhập để hút mật và thụ phấn. Giữa bao phấn và núm nhụy có một màng mỏng của núm nhụy cái ngăn cách phần hoa (Hình 6.3).

Xem hình cấu tạo hoa sứ, ta thấy phần phần đực rất khó lọt qua một màng mỏng ngăn cách với vùng thụ phấn của nhụy cái, đây là vùng có lớp chất nhầy (để bám lấy phấn). Do đó cây sứ rất khó tự thụ phấn nên cây chỉ thụ phấn khi côn trùng thò vòi hút mật vào hoa để chích, hút và chúng đụng vòi vào phần đực nên phần đực dính vào vòi, vòi hút đó tiếp tục chọc thủng màng ngăn và tiếp xúc với vùng thụ phấn bên dưới núm nhụy thì cơ hội thụ phấn mới diễn ra. Mũi tên trong hình mô tả đường đi của phần đực đến điểm thụ phấn nằm sát dưới núm nhụy cái. Phần đực nằm tại đây thì khả năng thụ phấn mới xảy ra.

b. Thụ phấn

Phần kĩ thuật thụ phấn này là phần rất khó trình bày vì hoa sứ vốn đã nhỏ và các bộ phận của hoa (dù đã mô tả kĩ lưỡng theo hình vẽ) thì khi chúng ta chẻ đôi hoa sứ ra cũng

rất khó xác định vì rất nhỏ. Chỉ khi chúng ta quan sát thường xuyên thì mới xác định được vị trí các cơ quan trong hoa sứ.

Nguyên tắc thụ phấn : Dùng một vật trích lấy phấn đực và đưa phần phấn đực này dính vào vùng thụ phấn ngay dưới núm nhụy cái (theo hình mũi tên) (Hình 6.4).

Tuy nhiên, cả phấn đực và núm nhụy cái đều nằm trong bao phấn (khép kín) nên ta chỉ thực hiện được thao tác thụ phấn khi tách 5 vách tạo thành bao phấn ra, lộ ra phần bên trong cần được thao tác đến đó là : phấn đực và núm nhụy cái.

Trước đây, ta thường nghe đến thao tác thụ phấn như sau : sau khi rút bỏ 5 cọng nhụy, dùng một tay bóp nhẹ phần dưới ống hoa để đầu côn hở ra, tay kia dùng cọ mềm luồn vào đầu côn vừa hở ra và xe nhẹ để phấn đực dính vào (hoàn thiện bước lấy phấn đực. Sau đó dùng cọ có phần phấn đực này đưa qua hoa khác và chọc sâu xuống dưới để đưa phấn đực tiếp xúc núm nhụy cái. Nhưng rõ ràng, cách “chăm” (nói theo cách các nghệ nhân hiện vẫn dùng) như trên không làm rách màng ngăn cách nên tỉ lệ thụ phấn không cao (Hình 6.5).

Cách duy nhất có thể làm để đưa phấn đực tiếp xúc với vùng thụ phấn đó là tách lớp vỏ bao phấn ra, để lộ ra ngoài vùng thụ phấn. Thấy được phần này rõ ràng, ta mới đưa phấn đực vào dưới nhụy cái một cách chính xác nhất.

1. Cắt bỏ 4 cánh hoa, cắt bỏ thật khéo để hoa không bị dập chỉ chừa lại trên hoa một cánh cùng đầy đủ các bộ phận bên trong như 5 cọng nhụy hoa, nhị hoa...

2. Tại điểm chụm lại (điểm eo) này thì 5 cọng nhụy mới bắt đầu rời nhau ra khỏi và vươn lên tách biệt hẳn. Ta rút bỏ 5 cọng nhụy ở phía trên điểm eo này.

3. Phấn đực nằm ở ngay đỉnh đầu hình nón (côn). Núm nhụy (đầu nhụy) có đỉnh hơi bẹt nên không tiếp nhận được phấn đực cho nên không thụ phấn. Vùng thụ phấn đực của núm nhụy chính là mặt dưới hơi cong của núm nhụy.

4. Dùng cọ hoặc nhíp, miếng kim loại nhỏ lấy phấn đực ngay đỉnh đầu côn hình nón. Đầu côn chính là chỗ eo thắt lại của 5 cọng nhụy đực từ dưới đi lên.

5. Phấn đực đã được lấy ra khỏi đầu côn. Rất cẩn thận, từ từ để lấy tất cả phấn đực mà hoa sứ có. Có những giống sứ hoàn toàn không thể tìm ra phấn đực.

6. Bao Hình nón (côn) do 5 cọng nhụy tạo nên lúc này cần được cắt đi, chừa lại một. Ta phải cắt đi thì phần núm nhụy mới lộ ra, ta mới thấy nơi cần đưa phấn đực vào.

7. Đưa phấn đực vào phần có dính chất nhầy của núm nhụy, phấn sẽ bị phần chất nhầy này hút lấy.

8. Phấn đực đưa vào hơi thấp hơn vùng thụ phấn.

9. Phấn đực đưa đúng vào vùng thụ phấn.

10. Gấp cánh hoa lại, bao lấy phần vừa thụ phấn xong để bảo vệ. Lấy dây chỉ quấn nhẹ vết gấp.

11. Trái đã đậu

12. Trái trưởng thành.

Thụ phấn đơn : Dùng phấn đực của hoa sứ phết lên nhụy cái cũng của hoa sứ đỏ hoặc phần phấn đực đó dùng để phết lên các hoa khác nhưng trên một cây cùng giống. Trái đậu sau khi thụ phấn mang tính chất, đặc điểm của cây cũ. Đây là việc thụ phấn để có trái và lấy hạt sứ.

Thụ phấn chéo (để lai tạo giống mới) : Là việc dùng phấn đực của hoa sứ giống này (cây bố) đưa qua phần nhụy cái của hoa sứ giống khác (cây mẹ). Sự kết hợp giữa

phấn và nhụy của hai cây sứ giống hoa khác nhau tạo nên giống sứ mới.

Những lưu ý khi thụ phấn

- Chọn lựa hai giống bố, mẹ cẩn thận nếu muốn lai hai giống này với nhau. Hai giống bố, mẹ phải có những đặc điểm đáng kể về hoa xứng đáng để lai tạo.

- Hoa sứ để thực hiện việc lai tạo nên chọn khi vừa mới nở để đảm bảo rằng hoa thuần khiết và chưa từng bị côn trùng, ong bướm tác động hay thụ phấn vì sẽ gây khó xác định nguồn gốc của giống sứ mới sau này.

- Thụ phấn vào khoảng 7-8 giờ sáng là tốt nhất, trời vẫn còn mát và đã có nắng nhẹ.

- Các hoa sứ quá già không phù hợp cho việc thụ phấn vì sau khi nở vài ngày thì nhiệt độ môi trường nóng sẽ khiến phấn rụng trong hoa sứ khô đi, mất đi chất lượng khi thụ phấn.

- Ghi chép cẩn thận việc thụ phấn để sau này biết được giống sứ mới (nếu có) là cây lai từ hai giống bố mẹ nào (để lập “gia phả” cho các giống sứ sau này).

2. Thu hoạch và xử lí hạt

- **Thu hoạch** : Sau khi thụ phấn thành công thì cọng cuống hoa sẽ phát triển mạnh để giữ buồng hạt lớn rất nhanh. Tùy giống, trái sẽ chín từ lúc thụ phấn tới lúc thu hoạch khoảng 75 ngày vào mùa hè và khoảng 90 ngày vào mùa đông, trái của cây hoa màu trắng mau chín hơn cây hoa màu đỏ.

Khi trái gần chín, khe dọc thân trái có dấu hiệu nứt ra thì nhà vườn dùng dây quấn quanh trái hoặc dùng bao nylon trùm trái lại thì khi trái chín bung ra hạt sẽ không bị bay đi.

Hạt sù có hai chùm lông tơ hai đầu, ta cần rút bỏ hai chùm lông tơ này. Việc rút bỏ này hiện vẫn được thực hiện bằng tay và mất thời gian vì vẫn chưa thấy có một công cụ hay máy móc nào được giới thiệu để làm việc này.

- **Xử lí hạt** : hạt có hạt tốt và hạt lép (như hạt lúa), hạt lép cần bỏ đi. Hạt sù có thể để lâu, các nhà vườn nước ngoài giữ hạt trong tủ lạnh (độ lạnh vừa) để trữ hạt khi chưa cần dùng đến. Ở ta nếu nguồn hạt dồi dào và không ươm hết thì cần phơi hạt thật khô (vì khi sau thu hoạch trong hạt có chứa nước, để lâu hạt sẽ hư) rồi gói trong các bọc giấy và đem cất trong lọ có ghi tên hạt và ngày thu hoạch. Hạt đem phơi hai, ba nắng là có thể đem ươm, gieo (Hình 6.6).

3. Gieo hạt

Hạt sù sau khi thu hoạch và được phơi khoảng 2, 3 nắng đem gieo là tốt nhất.

Trước khi gieo cần :

- **Chuẩn bị đất để gieo hạt** : đất gieo hạt nên thật thoáng và xốp (60% tro trấu, 20% phân chuồng thật nhuyễn, 20% xơ dừa...) tùy theo kinh nghiệm của mỗi nhà vườn. Có nhà vườn chỉ sử dụng phân làm đất ươm, có nhà vườn dùng hỗn hợp xơ dừa và vỏ đậu (vỏ đậu lớp dưới và xơ dừa lớp trên) hoặc chỉ dùng sỏi hoặc chỉ mặt đá (xem Hình 6.7)

- **Ngâm hạt sù** : Hạt sù cần được ngâm khoảng 8 giờ trước khi gieo trong nước ấm có pha chất kích thích ra rễ (Atonik). Hạt sù có thể được gieo trong chậu, trong khay bình thường hoặc khay có nhiều lỗ riêng biệt. Ươm hạt sù trong **khay có nhiều lỗ** (Hình 6.8) tốt hơn cho cây con vì khi cần đem cây ra trồng, dễ dàng rút nguyên cây có bầu đất đem trồng và cây sẽ không bị đứt rễ so với ươm cây chung trong khay không có từng lỗ riêng.

Khay ươm có độ sâu khoảng 7cm là tốt, cho đất ươm vào, san thật bằng rồi gieo hạt lên trên lớp đất đó (để hạt nằm ngang) sau đó phủ lên hạt một lớp tro trấu mỏng và phun sương cho đất ươm ẩm. Lớp trấu mỏng giúp cây giữ ẩm và nảy mầm. Sau khoảng 2 ngày, hạt nảy mầm. Tới ngày thứ 3, 4 trở đi, cây sứ con vươn lên khỏi lớp trấu mỏng. Nếu lớp tro trấu rải trên bề mặt hạt ươm quá dày thì cây sứ sẽ không bung lên khỏi lớp bề mặt được do bị “đề” nặng.

Khu vực ươm hạt sứ nên được che bằng mái nylon hoặc là nơi ít mưa để ngăn đất trồng và hạt bị “xói” khi nước rơi quá mạnh vào khay ươm.

Thường xuyên cung cấp nước cho khay ươm ở dạng phun sương, thời điểm này cây sứ mới nảy mầm cần rất nhiều nước và môi trường xung quanh phải ẩm nhưng cũng không được để úng, chú ý nhỏ cỏ quanh các cây con và phun thuốc trừ nấm cho cây.

4. Chăm sóc cây con

Cây con sau khi được khoảng hai tháng tuổi có thể đưa ra khỏi khay ươm và đem trồng riêng. Cây còn non không nên đem trồng sớm. Có thể xem màu sắc thân cây sứ con để xác định thời điểm “ra ràng” cho cây sứ con: thân còn xanh thì cây còn non; thân đã chuyển sang màu nâu xám là cây con đã cứng cáp. Không trồng ngay ra chậu trồng lớn mà phải từ chậu nhỏ, sang chậu vừa rồi mới trồng trong chậu lớn. Cây con giai đoạn này sẽ phát triển tốt nếu ta phun thêm phân NPK tỉ lệ 30-10-10 mỗi 2 tuần (Hình 6.9).

Độ tuổi và chiều cao để ra hoa của một cây sứ hạt giữa các giống rất khác nhau, yếu tố di truyền của mỗi giống sẽ quyết định thời gian ra hoa sớm hay muộn. Cây mới 5 tháng cũng có thể ra hoa với chiều cao cây chỉ 6cm tính từ mặt đất trồng lên đến ngọn. (xem Hình 6.10 và

Hình 6.11)

Các vấn đề của cây sứ con mới gieo hạt

Bình thường cây sứ hạt còn non ít bị bệnh vì củ chứa trữ nhiều nước tuy nhiên cũng gặp phải một số trường hợp sau :

- Cây bị thối rễ vì đất trồng không thoát nước tốt (Hình 6.13).

- Cây úng thân (Hình 6.12).

- Bị sâu ăn (Hình 6.14)

Tất cả các nguyên nhân trên đều chấp nhận được nếu tỉ lệ cây chết ít, sâu xanh có thể phun thuốc.

*

* *

7. kĩ thuật ghép suture



Kể từ khi các giống hoa mới xâm nhập vào thị trường Việt Nam, nhu cầu nhân giống các loại sứ mới này rất phát triển và biện pháp nhân giống nhanh nhất là tháp ghép. Kỹ thuật ghép cây ở các loại cây kiểng như cây mai, hoa giấy,... hay ghép cây ăn trái đã được các nhà vườn sử dụng do đó cũng không khó khăn gì lắm khi áp dụng để ghép sứ. Cây sứ là loài mọng nước và vỏ cây sứ có mạch nhựa libre nên vết ghép sẽ rất mau liền sẹo và tỉ lệ sống cao, gốc ghép dễ dàng cung cấp nhựa nuôi chồi ghép, mắt ghép.

I. CHỌN GIỐNG GHÉP, GỐC GHÉP - DỤNG CỤ GHÉP

1. Chọn giống để ghép

Là các giống mới, có hoa, lá đẹp với màu sắc, kiểu hoa, dạng lá nổi trội hơn hẳn so với giống cũ. Nhánh sứ giống mới dùng để ghép không cần lớn, cỡ ngón tay trở lại là tốt và không được quá non (tức mới đâm), hoặc quá già vì nhựa đã cứng lại khó liên kết mạch nhựa (giống mới thì cũng khó mà có nhánh lớn, già).

Giống để ghép cần có các đặc điểm: Hoa màu sắc thật nổi bật so với các giống cũ trước đó ; kết cấu hoa đẹp lạ, thời gian ra hoa sớm và lâu tàn, chu kỳ ra hoa nhanh, cây kháng sâu bệnh. (Tham khảo phần Giới thiệu các giống sứ) Chọn gốc ghép (cây để ghép) : Hay gọi là cây nguyên liệu tức những cây không có hoa đẹp và vì vậy việc tháp ghép sẽ biến một cây không đặc sắc về hoa trở thành cây mang trên mình một hoặc nhiều loài hoa mới. Gốc ghép có thể dùng cây chiết, cây giâm cành ; cây ươm hạt còn non

hoặc cây lớn, cổ thụ miễn sao cành để ghép giống mới lên không quá già, đặc nhựa và đọt còn phát triển tốt là được.

Cây sứ hột sau 1 năm, đường kính củ trên 6cm là có thể ghép tốt. Cây sứ giàm, chiết cành đem ghép tốt nếu cành để ghép vừa đủ già, vừa chuyển màu từ xanh lợt sang xanh xám và có lá non.

2. Dụng cụ ghép

- Dao ghép : dao inox có lưỡi mỏng nhưng cứng (dao Thái Lan, dao Kiwi chuôi nhựa đen), dao lam lưỡi cứng (Croma, Bic, Gillette), dao rọc giấy, dao mổ... Thường các nhà vườn tự tìm hoặc “chế” cho mình một loại dao cầm vừa tay để quen thao tác.

- Dây quấn : dây nylon xé ra, dây băng keo lụa quấn ống nước, dây nylon co giãn có độ bám, ôm tốt (phụ liệu của ngành may), dây cước (Đài Loan),...

- Bịch nylon trong cỡ 7-10 cm

- Alcool (cồn) để sát trùng

- Viết, bảng tên

- Dây thun

- Bông gòn

II. KỸ THUẬT GHÉP SỨ

1. Ghép bằng mắt lá

Sử dụng một phần vỏ sứ (giống mới) có diện tích khoảng 7x7mm có một mắt lá (lá đã bứt đi). Trên cành gốc ghép, rạch một hình chữ T, tách nhẹ vỏ vết cắt để hình chữ T hở miệng. Phần mắt lá giống mới được nhét vào trong vết chữ T sao cho mắt lá hướng về phía trên (cần đánh dấu vị trí trên mắt ghép để xác định trước lá hướng lên hay xuống) vì nếu lỡ đặt sai, mắt lá sau này phát triển

thì cành mọc ra từ mắt ghép sẽ quay ngược xuống dưới sẽ mất đẹp.

Nhà vườn thường sử dụng cách ghép này để ghép mai. Tuy nhiên phương pháp này không phổ biến đối với ghép sứ vì thao tác cho một mắt ghép tốn thời gian so với các phương pháp khác (được trình bày sau phần này) và thời gian ra nhánh lâu hơn. Tỷ lệ thành công của cách này không cao vì vỏ sứ vốn mỏng nước nên dễ úng, thối làm hư mắt ghép. Hơn nữa, cây sứ luôn phát triển và các nhánh mới luôn mọc ra, sẽ lấn át nhánh mọc ra từ mắt ghép còn non. Ta luôn phải cắt các đọt của gốc ghép mọc ra chen với đọt của mắt ghép.

Chỉ xin trình bày để tham khảo vì cách ghép bằng mắt lá không tốt so với các kiểu khác. Các phương pháp sau sử dụng chồi ghép tức một đoạn cành hoặc đọt của giống sứ mới để ghép lên cành của gốc ghép. Chồi ghép có thể được mua tại các điểm bán giống (thông thường 10.000 đồng một tấc cành giống) hoặc cắt từ cây sứ có giống mới. Chồi ghép được cắt bỏ hoa, lá trên cành.

2. Ghép vạt nêm (ghép chữ V) : Là phương pháp phổ biến nhất, tỷ lệ sống cao nhất.

Trước tiên, cắt ngang thân của cành ta muốn ghép bằng dao bén, cắt thêm một lát mỏng để cây ráo mủ. Dùng dao bén mở miệng gốc ghép : xấn (cắt) để tạo thành một hình chữ V lõm hở miệng. Nơi chồi ghép, ta dùng dao cắt, vạt phần dưới chồi ghép sao cho tạo thành một chữ V lồi. Dem cắm phần này vào gốc ghép sao cho thật khít. Có thể để chồi ghép ở giữa hoặc để sát mí gần với phần da gốc ghép. Nếu để ở giữa, vết ghép sau này sẽ cân đối, liền mạch và đẹp. Nếu để một bên, vết ghép sẽ mau liền da hơn.

Dùng dây nhựa mềm (băng keo lụa) quấn vết ghép lại (Hình 7.1)

Hiện có một cách ghép vạt nêm mới được áp dụng đó là không mở miệng gốc ghép trên toàn bề mặt vết cắt ngang mà chỉ vạt một hình chữ V sát mí với vỏ thân cây vừa đủ để cắm phần chồi ghép vào. Với phương pháp này, vết ghép sẽ rất mau liền sẹo, chồi ghép sẽ phát triển mạnh hơn.

3. Ghép ngồi : Phương pháp này tiết kiệm chồi ghép và vết ghép đẹp. Trước hết cũng cắt ngang thân (cành) sử muốn ghép sao cho vết cắt thật phẳng – dùng dao có lưỡi cứng để cắt thì bề mặt cắt sẽ phẳng hơn dùng dao lam. Chồi để ghép cũng cắt ngang thật phẳng và đem đặt trên mặt phẳng cắt của gốc ghép sao cho hai mặt phẳng của gốc ghép và chồi ghép thật khít nhau.

Sau đó, dùng dây quấn vết ghép lại. Cách ghép này cột dây khó hơn : dùng tay giữ cho phần chồi ghép cố định, thẳng đứng trên gốc ghép, dùng tay còn lại kéo một vòng dây qua đỉnh gốc ghép và ép sát chồi ghép vào gốc ghép ; sau đó quấn dây quanh gốc ghép để giữ chặt dây sao cho chồi ghép dính chặt cố định vào gốc ghép. Chồi ghép bằng phương pháp ghép ngồi này lá mới chậm hơn so với ghép vạt nêm nhưng vết ghép sau này sẽ rất đẹp do các phần da của cả gốc ghép và chồi ghép đều liền nhau (Hình 7.2).

Sau 7-10 ngày, tháo bao nylon ra để các chồi ghép phát triển bình thường.

4. Ghép áp : Rất ít khi phương pháp này được sử dụng vì vết ghép sau này khá xấu. Ở gốc ghép lẩn chồi ghép ta cắt xéo cả hai phần này sau đó áp hai phần lại với nhau và “buộc” lại : như hai bàn tay áp ngược vào nhau.

Sau khi ghép, tất cả các vết ghép đều được trùm bao nylon để giữ ẩm, không cho các chồi ghép bay hơi nước khi mất nguồn cung cấp nước và dinh dưỡng sau khi rời cành hoặc cây mẹ. Quan sát qua bao nylon trong, ta có thể biết vết ghép có thành công hay không sau 6-7 ngày, nếu chồi ghép xanh tốt và nhú mầm lá mới thì coi như chồi ghép đã sống. Tháo bao nylon sau 7-10 ngày để chồi ghép phát triển bình thường.

Các lưu ý khi ghép sứ

- Dao cắt phải sạch, vô trùng (được lau bằng cồn sát trùng) sau mỗi vết ghép, mỗi lần ghép
- Quấn dây vết ghép vừa chặt, không “xiết” dây quá mạnh gây dập lớp vỏ sứ gốc ghép và gây “tức” cho chồi ghép.
- Chồi ghép không quá non hoặc quá già.
- Sau khi trùm bao nylon, để cây sứ vào chỗ râm, mát.
- Để cây sứ vừa ghép ngoài nắng thì trong bao nylon trùm vết ghép, hơi nước rất dễ tụ lại làm ướt, úng vết ghép.

5. Ghép hông (ghép cấy)

Thường khi ghép giống mới thì các nghệ nhân thường phải cắt bỏ đi các cành (cắt khá sát gốc để chồi ghép nảy tược mạnh) và do đó khó có thể giữ lại bộ tán đẹp sẵn có nơi các cây sứ nguyên liệu. Hoặc chấp nhận chơi cây sứ có bộ tán đẹp mà không có hoa đẹp hoặc sẵn sàng “hi sinh” bộ tán để “đổi màu” cho cây sứ.

Mặt khác, khi cây sứ đã bị cắt hết tàn, cành thì cây dường như ngừng tăng trưởng vì cây không quang hợp (do mất lá), cũng như không hấp thụ nước, phân qua việc tưới do đó cây sau khi ghép bị khựng lại sự phát triển và yếu đi. Cây cần một khoảng thời gian để nuôi các chồi ghép mới và hồi phục để phát triển tiếp tục.

Do đó, việc vừa giữ lại một bộ tán đẹp vừa giúp cây có hoa mới là một nhu cầu. Chúng ta có hướng giải quyết cho vấn đề này. Rất đơn giản bằng phương pháp GHEP CÂY (ghép hông) (Hình 7.3) ! Trên một cành sứ, ta có thể ghép lên nhiều chồi ghép, không cần thiết phải ghép lên phần ngọn cành mà có thể “cấy” nhiều chồi ghép lên một cành. Phần ngọn cành để đó, không cắt đi nên cành sứ vẫn phát triển, vừa nuôi các chồi ghép mới vừa quang hợp, hít thở giúp cây sứ vẫn khỏe mạnh. Ta sử dụng phương pháp ghép hông cho cây sứ.

Sau khi các chồi ghép ở phương pháp này đã nảy tược và phát triển tốt, đều và phủ hết cây sứ, lúc này, ta có thể cắt bỏ đọt (ngọn) của cành (mang giống cũ, nguyên thủy của cây làm gốc ghép) để các chồi ghép giống sứ mới mọc mạnh hơn.

Phương pháp này cây sẽ không mất sức mà bộ tán đẹp của cây sẽ được giữ lại. Không phải “chờ” các tán mới của giống mới mọc ra tốn nhiều thời gian.

6. Ghép lên rễ

Phương pháp này không dùng để nhân giống sứ mà đơn thuần chỉ là một kiểu ghép đặc biệt nếu muốn tận dụng các cây sứ úng, thối sau khi đã hồi phục. Thường các cây sứ úng, thối sau khi được cứu sống có cây chỉ còn lại phần củ và mất phần thân, cây không còn đâm tược để ra cành lá nữa. Có những cây sứ khi bị cắt thân quá sát gốc cũng không đâm nhánh, cây không chết nhưng cũng không đâm cành và muốn cứu cây, chỉ còn cách ghép lên rễ cây một tược sứ để cây có nhánh, cành.

Ghép lên rễ sứ chỉ áp dụng dễ dàng đối với cây sứ cành (giâm hoặc chiết cành). Ở rễ sứ nơi sẽ ghép, cũng xẻ (mở miệng) hình chữ V rồi cũng ghép vạt nêm như đã trình bày ở trên và trùm bao nylon giữ ẩm.

Phương pháp này không kinh tế nhưng đối với các nghệ nhân trồng sứ thì đây có lẽ cũng là một cách chơi vì có cây này, cây kia, ghép kiểu này, kiểu kia cho lạ mắt.

*

* *

8. các vấn đề đối với cây sù



Cây sứ, nếu được nuôi trồng tốt thì xem như không gặp phải vấn đề lớn về bệnh tật. Nhiều vấn đề thường gặp phải ở cây sứ có thể phòng tránh trước bằng các biện pháp nuôi trồng thích hợp. Cây sứ thường gặp 3 vấn đề sau :

- Nguồn dinh dưỡng
- Sâu, côn trùng có hại
- Bệnh hại cây sứ thường gặp

I. VẤN ĐỀ DINH DƯỠNG

Cây sứ cần nguồn dinh dưỡng như thế nào để phát triển tốt. Hiểu được nhu cầu dinh dưỡng là chìa khóa để ngăn ngừa và giải quyết các vấn đề về phát triển thường gặp của cây sứ. Các nguyên tố đa lượng và vi lượng ảnh hưởng tới cây sứ như sau :

1. Các nguyên tố đa lượng : sự thiếu hụt các nguyên tố đa lượng, nói chung dẫn đến cây sứ vàng lá, rụng lá chân và lá mới giảm kích cỡ, lá non mới ra bị chột (Hình 8.1).

Đạm (N) : Nitơ (N) là chất rất cần thiết cho sự phát triển (lớn lên) của cây sứ cùng với Lân - Phosphorous (P) và vì thế không thể thiếu N trong việc giúp cây sứ lớn lên. Thiếu N sẽ dẫn đến vàng lá và rụng lá chân. Lá và hoa sẽ nhỏ dần và cây sẽ không mọc mạnh. Nói chung cây thiếu N thì thân sẽ trơ trụi vì bị rụng lá. Dư N thì thân cây sẽ xốp, dễ thối, lá sẽ rất lớn.

Kali (K) : Thiếu Kali, rìa cánh hoa và mép lá sẽ bị cháy và dẫn tới rụng lá và cây ít hoa.

Lân (P) : Cây sẽ phát triển rất mạnh nếu N và P có hàm lượng cao trong phân bón cho cây. Thiếu Lân, cây cũng sẽ phát triển kém. Quá nhiều P cây sẽ vươn rất cao. Một hàm lượng P nhỏ vừa đủ để giúp cây phát triển chắc chắn.

Magiê (Mg) : Nước tưới ở ta có dư lượng Mg do đó không cần bổ sung bằng phân bón.

Canxi (Ca) : Trong tro trấu luôn có nhiều Canxi do đó cây sứ sẽ không thiếu Canxi. Thiếu Canxi ngọn lá dễ bị cháy hoặc nhũn đen (nhỏ) ở đỉnh ngọn lá.

2. Các nguyên tố vi lượng

- Đồng (Cu) : Trong các chất trồng và phân bón hữu cơ luôn có Đồng. Thiếu đồng dẫn đến hoa nhỏ và nhạt màu (Hình 8.2), trái thường bị cong gập vào nhau (Hình 8.3), không chia ngang ra.

- Kẽm (Zn) : Cây sứ lớn trồng chậu lâu ngày không thay đất thường thiếu kẽm. Trái cũng bị cuộn, gập vào trong và dễ bung sớm trước khi hạt chín.

- Sắt (Fe) : nếu độ pH trong nước tưới khoảng 6-6.5 thì không thiếu sắt.

Ta sẽ bón phân (qua dạng phun, xịt phân vô cơ như thế nào ? Hầu hết các loại phân vô cơ để xịt, phun cho cây trồng đều lấy 3 nguyên tố chính là N, P, K để định lượng và chúng ta có thể áp dụng quy tắc đơn giản sau :

- NPK (30-10-10) : Tức trong hỗn hợp có 30% đạm(N), 10% lân(P) và 10% kali(K). Công thức này áp dụng cho cây con, cây mới nảy mầm (gieo hạt) hoặc cây mới tách, chiết và cần phát triển mạnh, lớn lên về kích cỡ.

- NPK 10-30-10 : Công thức áp dụng cho cây đã trưởng thành và cần được kích thích để ra hoa sau khi đã đủ độ cứng cáp.

- NPK 10-10-30 : Sau khi cây đâm nụ, chuẩn bị trở hoa hoặc đã ra hoa thì cần phun thuốc theo công thức này để hoa bền, lâu tàn cũng như giữ sức cho cây sau mỗi đợt “gồng mình” ra hoa.

Tuy nhiên, cây sứ thực ra không cần phun thuốc dinh dưỡng vẫn phát triển mạnh. Nếu cây sứ được trồng tự nhiên và được bón phân hữu cơ tự nhiên sẽ tốt hơn so với phân hữu cơ. Ta không nên lạm dụng phân vô cơ để thúc ép cây sứ. Công thức NPK 20-20-20 trung hòa các yếu tố nên được áp dụng để cây sứ phát triển đồng đều, hài hòa giữa các chức năng : phát triển, ra hoa, hồi phục. Chung quy, cây phát triển tự nhiên là tốt nhất. Những nhà trồng sứ và kinh doanh sứ quy mô lớn trên thế giới thường quảng cáo rằng các cây sứ của họ luôn được trồng trong điều kiện tự nhiên và không có sự “can thiệp” của các chất, phân bón hóa học như một sự cam kết tính phát triển bền vững của cây. Thực hư ra sao chưa bàn tới nhưng qua đó, ta có thể kết luận rằng cây sứ luôn được đánh giá cao nếu được nuôi trồng “hoàn toàn tự nhiên”.

II. SÂU, CÔN TRÙNG CÓ HẠI

Bản thân cây sứ có nhựa độc, đắng và độc nên rất ít bị sâu, côn trùng cắn phá nhưng cây sứ cũng gặp phải một số loài sâu hại sau :

1. Sâu xanh (Hình 8.4)

Là loài mang tính tàn phá nhất đối với cây sứ. Ấu trùng sâu xanh thường do bướm đẻ trên lá sứ.

Trứng sâu nhỏ bằng đầu tăm nằm mặt dưới lá, sẽ nở thành sâu con. Sâu ăn lá rất nhiều. Nếu thấy một con sâu như hình thì lá, đợt cây đã bị tàn phá đáng kể. Sâu thường có màu xanh nhưng cũng chuyển sang nâu đỏ nếu ăn đợt và hoa.

Nếu thấy trên lá có những chấm đen chảy nhựa và vết cắn lá thì biết đó là sâu xanh. Sâu ăn rất nhanh, một con có thể ăn hết cả đọt lá, đọt cây làm cụt ngọn.

Thuốc trị : Trebon, Mipcin, Vibasu, Bassa

2. Rầy bông (mealy bug) (Hình 8.5)

Màu trắng, thân nhỏ hẹp có lông trắng khắp mình thường tập trung trên lá non làm lá và hoa bị xoắn, vặn vẹo. Phấn rầy rơi đầy mặt lá, đọt lá lâu ngày khiến lá bị thối nhũn.

Thuốc trị : Vicidi-M 50 ND, Visher 25 ND, Vidithoate 40 ND...

3. Rệp, nhện đỏ

Thân nhện màu đỏ, có nhiều lông tơ màu đỏ mà mắt thường khó thấy được do rất nhỏ, chỉ khi nào chúng ta thấy trên lá sứ có nhiều chấm đỏ thành từng mảng mới biết đó là do rệp đỏ (Hình 8.6). Các giống sứ có lá nhiều lông mịn dễ bị nhện đỏ phá hoại nhất như Chiêu Tím, Tuổi Ngọc... Khi nhện đỏ xuất hiện, chúng sẽ tấn công các cây lá có lông mịn trước ; nếu không xịt, phun thuốc kịp thời sẽ lan ra các cây khác. Rệp đỏ chích hút nhựa lá non rồi dần làm lá khô, rụng hết cả đọt lá (Hình 8.7).

Cây bị nhiễm rệp thì bộ lá không phát triển do đó cây không hút thở nên cũng kém lớn. Những cây như Chiêu Tím, Tím Hawaii, Tuổi Ngọc thường khó lớn vì thường xuyên bị rệp đỏ tấn công, rụng lá làm cây chậm lớn. Ngoài xịt, phun thuốc ra, nếu khi thấy cây sứ bị nhiễm rệp quá nặng thì ta nên diệt hết các mầm rệp bằng việc cắt các cành sứ bị nhiễm rệp và để cây sứ mọc cành mới khỏe mạnh hơn.

Các giống sứ thuộc A. Swazicum (Huyết Long, Chiêu Tím, Vương Hồng...) cần được trồng tách riêng so với các giống khác để dễ nhận biết nếu rệp tấn công và cũng có biện pháp xử lý riêng và tránh lây lan.

Thuốc trị : Supracide, Trebon, Bi 58, Kelthane, Viphensa 50ND, D-C Ttron Plus...

4. Rệp vùng (Hình 8.8)

Màu vàng nhỏ và thường bám trên nụ hoa rất dễ được nhận biết do màu sắc nổi bật và kích cỡ cũng khá lớn. Rệp vùng thích tấn công các cây : Đỏ Sen, Vương Hồng, Hồng Ân... và thường khi rệp vùng xuất hiện thì một loài côn trùng khác cũng xuất hiện đó là kiến. Kiến rất thích đến “ăn” rệp vùng (Hình 8.9). Cũng dễ dàng phát hiện ra rệp vùng nếu thấy kiến xuất hiện đâu đó trên cây sứ.

Rệp vùng không gây tác hại như rệp đỏ nhưng cũng gây tổn hại đến phần nhựa của lá sứ. Ta có thể dùng tay để “vuốt” sạch đi cả nhóm rệp vùng khi thấy chúng xuất hiện.

Thuốc trị : Rệp vùng có thể trị bằng Supracide tuy nhiên chúng vẫn có thể miễn nhiễm với vài loại thuốc trừ sâu.

5. Vẩy nến (Hình 8.10)

Xuất hiện và bám trên gân giữa lá. Khi mua một cây sứ mới cần kiểm tra xem vẩy nến có tập trung dưới lá không. Ta phải cắt bỏ hết những lá bị nhiễm bệnh và phun qua một lần thuốc trừ sâu để ngừa bị nhiễm, lây lan ra toàn cây.

Cách xử lý : Khi vẩy nến xuất hiện thì coi như lá sứ đã bị phá hoại nên tốt hơn là cắt bỏ hết đoạn cành bị vẩy nến phá hoại. Có thể dùng các loại thuốc tương tự như trên để điều trị.

Tuy nhiên, một cách tổng quát, nhà vườn có thể dùng hai loại thuốc cơ bản sau đây (không cần phải đầu tư nhiều loại thuốc khác nhau) để diệt trừ các loại sâu rầy :

* Serpa : dành cho các loại rầy, sâu xanh.

* Alphamite : dành cho các loại nhện, mùi không hôi như Supracide.

III. BỆNH HẠI CÂY SỨ THƯỜNG GẶP

1. Bệnh thường gặp : Hầu hết bệnh của cây sứ đều do cây dư nước (tưới quá nhiều, mưa nhiều hoặc chậu trồng không thoát nước) dẫn tới bị thối, úng củ, rễ sứ. Dư nước có thể xảy ra ở củ, rễ sứ hoặc dư nước ở lá mặc dù nhìn chung, cây sứ ưa độ ẩm cao và lá cây thường xuyên được giữ ẩm (để tránh thoát nước). Phần đất trồng kém thoát nước sẽ làm cây thối, úng.

2. Bệnh của Lá : Bộ lá thường xuyên ẩm thậm chí sẽ làm cho lá chuyển sang màu nâu và thối rữa. Các nấm trắng có thể thấy trên lá và rất nhiều lá trên đọt sẽ dính nhót với nhau. Vết thối rữa sẽ rất nhanh chóng lan xuống phần đọt mềm và có thể thấy cả một mảng đen. Lá sứ khi đã già và khô, héo cần được lật bỏ đi vì lá khô nếu còn dính lại đọt, cành thì sẽ trở nên mềm, xốp khi gặp nước và sẽ làm thối cả đọt.

3. Thối hoa : Hoa sau khi nở, già đi và rụng. Nhưng cấu tạo hoa hình ống nên khi nước tưới, nước mưa lọt vào hòng hoa sẽ khó thoát đi, như thế hoa sẽ dễ bị úng nước và thối rữa vì dư nước. Khi hoa bị thối rữa sẽ lan nhanh ra đọt hoa làm thối đọt (Hình 8.11).

Để tránh thối hoa, nên tưới cây vào sáng sớm để lượng nước đọng có thời gian bay đi khi trời nắng lên, không tưới cây vào cuối buổi chiều hoặc buổi tối. Tốt nhất khi tưới thì tránh tưới vào đọt và hoa.

4. Thối cành : Ngoài việc cành bị thối rữa do lá, hoa, đọt bị thối lan ra, cành sứ cũng tự bị thối rữa. Vết thối rữa

này đôi khi cũng tự khô đi và sẽ tự rụng đi, phần thối rữa sẽ không phát triển thêm nữa. Phần cành sứ còn lại sẽ tự lành, tiếp tục phát triển, ra đợt mới (Hình 8.12).

5. Thối củ : Đây là bệnh nguy hại nhất với cây sứ, đối với cây sứ hột thì khi củ (caudex) bị thối rữa coi như cây sứ cũng chết và rất khó chữa. Khi thấy các lá sứ ngả màu vàng và khi lay các lá vàng này thấy không rụng thì cần kiểm tra củ sứ, sẽ thấy bị thối (Hình 8.13).

Cây sứ trồng từ cành giâm hoặc chiết cành thì khi thấy có triệu chứng, ta kiểm tra rễ gần với chỗ lá vàng nhất thì sẽ thấy phần rễ bị thối. Cần phải nhổ cả cây lên, rũ và rửa sạch đất. Dùng dao thật bén cắt đi phần bị thối. Cần cắt thật mạnh tay, cắt tới khi không còn thấy các vết nám đen, không nên tiếc các rễ khác nếu thấy có thể bị lây lan. Dùng vôi hoặc sơn bôi lên vết cắt, để ráo mủ và treo cây chỗ thoáng mát và trồng lại cây sau khoảng 1 tuần lễ. Cây sứ hột nếu bị thối ở một nhánh rễ thì vẫn có thể chữa được như cách trên; cây chỉ không chữa được nếu thối phần củ.

Khi thấy lá cây sứ chuyển vàng thì cần xem xét kĩ : Lá vàng do côn trùng cắn phá và đậu trên đó (nhện đỏ) và là sẽ rụng đi, lá vàng do lá già hoặc do lá chuyển vàng phản ứng với điều kiện thời tiết thay đổi. Những yếu tố này đều làm lá rụng đi và hợp quy luật thay lá của cây và vô hại đối với cây sứ. Nhưng nếu khi thấy lá vàng, ta dùng tay lay nhẹ mà lá không rụng thì cây hầu như đã bị thối rễ hoặc củ.

Cây cũng dễ bị thối rễ, củ nếu trong quá trình thay chậu, nhà vườn sơ ý làm rễ, củ bị tổn thương. Vết tổn thương đó khi gặp nước gây úng, thối cây sứ. Khi thay chậu, trên bề mặt lớp đất trồng mới trong chậu, ta rải một

lớp Ridomil giúp diệt khuẩn trong đất hoặc trộn Topsin trong đất trồng mới để diệt khuẩn.

Có những cây sứ có khả năng tự lành vết úng, thối. Các vết úng, thối này sẽ tự khô đi và “tróc” ra khỏi phần thân, rễ cây tạo nên những vết, rãnh lõm làm cây thêm phần sần sùi, cổ lão. Cũng có những nghệ nhân rất thích các cây sứ như thế này (Hình 8.14).

6. Thối rễ : Ít nghiêm trọng hơn thối củ, nếu chữa kịp thì cây sẽ được cứu. Nếu để vết thối lan ra củ (cây sứ hột) thì khó chữa hơn. Đa phần các cây sứ giâm hoặc chiết cành khi thối rễ đều có thể cứu được.

IV. CÁC VẤN ĐỀ VỀ SINH HỌC CỦA CÂY SỨ

Cây sứ gặp rất nhiều vấn đề bởi rất nhiều lí do và không phải tất cả các vấn đề đó đều được biết rõ.

1. Phát triển không bình thường (Hình 8.15)

Có cây sứ phần rễ cái (cọc) phát triển mạnh, đâm thẳng xuống dưới, gặp chậu nông nên rễ đẩy cả cây sứ trôi lên trên mặt chậu trồng. Thậm chí đối với những cây sứ phát triển đều, mạnh, khi ta thấy rễ cây đã mọc lan ra hết chậu thì cần thay chậu để cây phát triển tốt, không bị ức chế. Chậm thay chậu, ta sẽ không tận dụng được “đà” tăng trưởng của cây.

2. Cháy nắng (thân, củ hoặc lá) : Cây sứ sau khi bị cắt thân, tán hoặc sau khi ghép thì mất đi sự che chắn ánh nắng nên rất dễ bị ánh nắng chiếu trực tiếp gây cháy phần củ, thân. Lá sứ, đặc biệt đối với các giống có lá màu sáng dễ bắt nắng, thường rất dễ cháy lá khi trời nắng gắt (Hình 8.15).

3. Lá chảy nhựa : Đặc biệt vào những ngày cực nóng và độ ẩm lại cao; cây sứ hấp thụ nước nhiều (qua quá trình

tươi) nhưng không thể thoát hơi nước vì độ ẩm bên ngoài môi trường cũng cao (Hình 8.16).

4. Phản ứng với thuốc trừ sâu, rầy liều cao và phun quá tập trung vào lá (Hình 8.17).

*

* *

9. chăm sóc cây Sứ

Chăm sóc cây sứ sau giai đoạn nhân giống, tháp ghép rất quan trọng. Có vẻ như giai đoạn này người trồng sứ không phải để ý tới cây sứ nhiều lắm và ít quan tâm hơn vì cây đã trưởng thành không phải luôn tay như giai đoạn đầu (ươm, ra chậu, tháp ghép, cắt tán, nhánh...).

Nhưng giai đoạn chăm sóc này quyết định giá trị của cây sứ.

I. CẮT, SỬA CÀNH, NHÁNH (BỘ TÁN)

Một trong những việc cần thao tác đối với cây sứ là cắt nhánh để cây ra nhánh mới giúp cây có hình dạng sum xuê và đầy đặn, hoa sẽ ra nhiều hơn. Nhưng cũng có những cây sứ mà người trồng nó không bao giờ được cắt cành từ lúc mới trồng. Khi cành nhánh không được cắt tỉa thường xuyên thì cành sẽ phát triển dài ra và ít ra hoa. Có một điều cần lưu ý : cành nhánh càng phát triển thì bộ củ, rễ cũng lớn thêm. Ở đây có sự bổ sung qua lại giữa bộ tán của cây sứ (cành, lá) và bộ củ, rễ trong sự phát triển chung của cây sứ :

+ Bộ củ, rễ to khoẻ sẽ giúp cây đứng vững, khoẻ mạnh và dễ hút nước, phân bón có trong đất trồng để nuôi cây, nuôi thân, nuôi cành, lá, hoa.

+ Nhánh, lá (bộ tán) cây tốt sẽ hấp thụ các loại phân bón qua dạng phun, xịt mà củ, rễ không hút hoặc hấp thụ được bằng rễ. Nhánh, lá cây sứ hít thở khí trời, hứng nắng, gió, sương ; tham gia vào quá trình quang hợp giúp cây luôn có sự trao đổi chất với môi trường giúp cây phát triển tốt.

Như vậy một cây sứ phát triển tốt, đồng đều là do hai thành phần trên cùng phát triển. Nhìn bộ tán, lá một cây sẽ biết bộ rễ, củ của cây đó lớn ở mức nào (dù bộ củ, rễ nằm ẩn trong đất trồng).

Cắt thân, cành trong những trường hợp sau

1. Cắt đợt cây sứ hột : Cây sứ hột nếu không cắt đợt thì thân sẽ mọc thẳng đứng và sẽ dễ gãy, đổ khi mưa to, gió lớn và cây sẽ ít ra hoa. Có nhà vườn cắt đợt non cây sứ hột ngay sau khi cây con ra đợt non đầu tiên (khoảng 1 tháng). Việc xác định thời điểm cắt đợt cho cây sứ hột mang tính tương đối, cắt sớm quá có thể làm hư cây (cắt sát thân) khi cây không còn khả năng ra mầm lá mới hoặc cây sứ hột còn non sau khi cắt đợt sẽ có rất nhiều đợt non mọc chỉ chít trên phần ngọn nhìn cũng mất tự nhiên tưởng như cây đợt biến (Hình 9.1).

Khi cắt quá sớm cây sứ cho nhiều đợt (nhánh) mới sẽ không đẹp, một cây sứ hột chỉ cần 5-6 nhánh là đẹp.

2. Cắt ngang thân cây sứ giâm cành, chiết cành : Nếu loại cây sứ như trên chỉ có một thân thẳng đứng mà chưa phân chia cành, nhánh thì cần phải cắt ngang thân để cây mọc nhiều cành, nhánh.

3. Cắt lão cho cây sứ : Những cây sứ già với nhiều cành già, dài và trơ lá cần được cắt ngang vào thời điểm ấm áp của năm để cây cải thiện việc phát triển, đợt non sẽ mang hoa. Kết hợp việc cắt tán cho cây sứ già với việc sang chậu, thay đất trồng mới là tốt nhất.

4. Giúp cây ra hoa : Một trong những cách dễ làm nhất và an toàn nhất giúp cây sứ ra hoa là cắt cành và chắc chắn đợt non sau khi ra trên đầu sẽ mang một chùm nụ hoa và đặc biệt nếu kết hợp việc cắt cành với việc ngưng tưới cây một thời gian, cây sẽ cho hoa rực rỡ (Hình 9.4).

5. Kiểm soát nguồn bệnh : Khi cây có dấu hiệu bị thối, nhũn, các vết đen xuất hiện trên cành sứ thì phải dùng dao thật bén cắt cho hết phần thâm đen ; cần thận hơn, cắt thêm một lần nữa cho cây dứt mầm bệnh nếu không mầm bệnh sẽ lan rất nhanh, lan xuống phần rễ, củ coi như hết chữa được. Cần kiểm tra viết cắt thật kĩ cho tới khi chỉ còn màu trắng và không còn vết thâm nào. Dao cắt cần được sát trùng sau khi cắt cành bệnh rồi mới cắt lần cuối đảm bảo mầm bệnh không dính vào vết cắt cuối cùng. Vùng bị nhiễm bệnh trên thân cây sứ rất dễ quan sát, có màu vàng nâu hoặc hơi thâm đen nổi bật với các phần còn mạnh khỏe trên thân có màu xanh xám.

(Phần này đã nói rõ ở trên)

6. Kiểm soát sâu bệnh (Hình 9.5): Đối với các cây sứ lớn thì cần tiến hành cắt cành định kì, mỗi sáu tháng hoặc một năm cùng với việc tỉa bớt các nhánh già, bệnh... Việc cắt nhánh như thế này ngoài việc giúp cây ra nhánh mới và ra hoa, quá trình này cũng giúp loại bỏ các loài sâu hại của cây sứ vốn luôn có trong lá sứ già như : rệp nhện, rầy bông...

* Việc cắt thân, cành sứ (Hình 9.6): Thật quan trọng như đã trình bày kể trên. Với kinh nghiệm đã được tích lũy của mỗi nhà vườn, hoàn toàn chúng ta có thể chủ động “khiến hoa” cho cây sứ để chúng ra hoa đồng loạt vào một thời điểm xác định như các dịp lễ, Tết Nguyên Đán, các dịp trình diễn, trưng bày hoa kiểng bằng một việc rất đơn giản, không dùng đến hóa chất đó là : cắt cành. Người Thái là bậc thầy về việc khiến hoa sứ. Họ, với kinh nghiệm tích lũy, có thể làm ngậy ngắt giới trồng hoa bằng các cây sứ đem trưng bày với hoa nở dày đặc, rất ngoạn mục. Tại Bangkok, mỗi dịp tháng mười hai và tháng hai hàng năm đều có trưng bày về cây hoa sứ quý tộc rất nhiều nghệ nhân Thái Lan cũng như các nước trên thế giới tề tựu.

Xin giới thiệu một vài hình ảnh về trưng bày cây sứ Thái tại Bangkok, Thái Lan. Cây sứ thường được cắt cành, đọt (rất sát) 3 tháng trước mỗi kì triển lãm (Hình 9.7).

II. THAY CHẬU

Cây sứ phản ứng tốt với việc thay chậu mỗi 6 tháng, một hoặc hai năm một lần. Mục đích của việc thay chậu để:

- Phù hợp với chu kì phát triển, lớn lên của cây sứ : Trong trường hợp chậu đang trồng sứ quá nhỏ và không còn đủ độ lớn để chứa bộ củ, rễ gây ức chế cho bộ rễ cây sứ thì ta cần sang qua một chậu trồng lớn hơn để cây “dễ thở” hơn và có điều kiện phát triển tốt hơn. Chậu trồng lớn hơn có nhiều đất trồng, các loại phân bón được bổ sung thêm sẽ giúp cây sứ phát triển mạnh.

- Đưa cây sứ đẹp trồng vào chậu đẹp : Khi đã hài lòng về kích cỡ của cây sứ, thường các nhà vườn đưa cây sứ đã tuyển lựa trồng vào chậu trang trí (chậu men chạm trổ, chậu hoa văn...) mà không cần quan tâm đến việc cây sứ sẽ lớn thêm như thế nào (dĩ nhiên cây sứ luôn lớn thêm ra dù trồng trong chậu nhỏ, ít đất). Cây sứ trồng trong chậu đẹp có giá trị thẩm mỹ và trang trí rất cao nên sẽ có giá. Khi thay chậu đẹp, thường việc cắt, sửa bộ rễ cũng được thực hiện để bộ rễ nhìn gọn hơn, đẹp hơn; các rễ con sẽ bị cắt đi.

- Khi chậu đang trồng nứt, bể : chậu bị ngoại cảnh tác động làm nứt, bể chậu như rút, va chạm, chó mèo phá... cũng gây tổn thương cho cây sứ và vì vậy, ngoài việc thay chậu mới cũng kết hợp việc xem xét các vết thương cho bộ rễ sứ.

Mùa xuân là thời điểm sang chậu tốt nhất, cây hấp thụ tốt nhất khí trời và thời tiết ấm áp và không mưa. Thời điểm này cây sung sức nhất, năng lượng tích trữ cao nhất nên cây khỏe và dễ hồi phục.

Thay, sang chậu có những bước sau

a. Búng, nhổ cây khỏi chậu cũ : Nếu cây sứ đang trồng bằng :

- *Bịch nylon* : đơn giản, dùng dao lam rạch chung quanh bịch ở phần dưới bịch, lấy đi lớp nylon dưới đáy và đặt qua chậu mới

- *Chậu dót, chậu xi măng rẻ tiền* : Đối với cây sứ có bộ rễ ăn hết phần đất trồng trong chậu và các rễ cắm bám quanh thành chậu : chỉ cần để khô cây sứ không tưới nước mấy ngày là lớp đất trồng khô ráo, có thể “lắc” nhẹ cây sứ và thật dễ dàng rút toàn bộ cây sứ lên, không thấy đất đâu hết và ta sẽ thấy một nùi rễ rất gọn gàng có rất ít đất trồng và đưa qua chậu mới.

- Đối với cây sứ khó nhổ, nhấc lên : thường để giữ bộ rễ không bị tổn thương, nhà vườn sẵn sàng đập bể chậu (đập từng chỗ để bóc từng lớp chậu ra - đập mạnh cũng gây tổn thương đến cây sứ) và do đó cũng giữ được cả bầu đất và đem trồng rất tốt.
- Đối với các cây sứ đặc biệt lớn và được trồng trong chậu lớn thì việc búng cây sứ và ôm cả bầu đất đưa qua một chậu khác không phải đơn giản vì khi ấy, bầu đất rất nặng cũng như không có điểm tựa tốt để bám, để tựa và di chuyển bầu đất đó nên nhiều nhà vườn sẵn sàng hi sinh chậu (tất nhiên) và dùng máy cật (máy mài) để cật đáy chậu. Sau khi cật xong, vài người cùng nhấc chậu lên thì lớp đáy chậu cũ đã rời ra về bề nguyên phần này đặt qua chậu mới rồi mới đập bỏ từng lớp chậu cũ phía trên.
- Đối với những chậu sứ khó nhổ, khó nhấc và chậu sứ đất tiền : ta vừa phải giữ lại chậu vừa phải tránh gây tổn thương bộ củ, rễ (dùng tay hoặc muỗng

nhỏ cào, moi lớp đất trồng xung quanh sát thành chậu. Chậu có cổ eo thì càng khó thực hiện (không nên trồng sứ bằng loại chậu này), vỗ và lắc nhẹ chậu dần dần. Có thể tưới nước đẫm chậu sứ trước khi bung ra sẽ dễ thao tác hơn.

(Lưu ý : Khi bung cây sứ thì các rễ sứ rất dễ đứt, dập. Khi thấy như vậy ta cần cắt bỏ phần đứt, dập đó và bôi vôi, sơn vào vết cắt mới đem trồng vào chậu mới.

b. Sang chậu : trước hết cần kiểm tra các lỗ thoát nước của chậu mới, nếu lỗ nhỏ thì đục thêm cho lớn ra để dễ thoát nước.

Một chậu trồng sứ có 2-3 lỗ thoát nước là tốt. Sau đó, từng bước :

- Lót gạch vụn, chậu bể đập vụn dưới đáy chậu (lót lỗ thoát nước kĩ để rễ con sau này không mọc lan ra và bít lỗ thoát nước, gây úng cây sứ).

- Rải đều một lớp trấu sống (thoát nước tốt) : Lớp trấu sống này tơi, xốp và giữ chậu thông thoáng, giúp cây sứ không bị các loại khí độc do các chất trong đất trồng phân hủy gây hại.

- Cho vào một lớp tro trấu (trấu lớn) không có phân chuồng vì phân chuồng nếu ở tầng thấp khi phân hủy hoặc tan, hoặc đông cục có tính giữ nước rất cao rất dễ làm úng cây sứ

- Cho vào lớp hỗn hợp đất trồng bình thường, rải một lớp Ridomil diệt khuẩn.

- Đặt cây sứ đã bung vào chậu (Hình 9.12 (có nguyên bầu đất càng tốt) và đặt cho thật ngay ngắn, giữa chậu hoặc một vị trí nào đó theo ý muốn của người trồng để tạo dáng.

- Phủ thêm một lớp đất trồng, lớp phân chuồng để giữ cây cố định và cung cấp dưỡng chất. (Hình 9.8)

(Lưu ý : Việc đặt cây sứ sâu vào chậu hay sát miệng chậu tùy thuộc vào việc ta muốn tiếp tục nuôi cây sứ cho bộ rễ lớn thêm (để bộ củ, rễ nằm sâu trong lớp đất trồng trong chậu) hoặc ta muốn chơi bộ rễ (để bộ rễ cao lên trên thành chậu).

III. TẠO DÁNG CÂY SỨ (bộ củ-rễ, dáng thế cây)

Cây sứ ngoài sự nổi bật về vẻ đẹp là hoa còn cần kể đến bộ củ-rễ và bộ tán-lá của cây.

1. Tạo dáng bộ củ-rễ cây sứ (Hình 9.9)

Bộ củ, rễ cây sứ có lẽ chỉ đứng sau hoa nếu xét đến sự đóng góp cho vẻ đẹp của một cây sứ. Cây sứ hột không dễ tạo dáng bằng cây sứ trồng từ cành giâm hoặc chiết cành vì cây sứ hột bộ củ chiếm phần lớn và rễ ít nên khó tạo dáng. Phần trình bày tạo dáng bộ rễ sứ sau đây chủ yếu dành cho cây sứ cành.

Mỗi khi thay chậu sứ, ta kết hợp với việc tạo dáng cho bộ rễ cây. Sau khi cây sứ được nhổ lên, rửa sạch đất, bộ rễ sẽ lộ ra. Dùng dao bén cắt bỏ các rễ thừa, rễ cắm mọc lòa xòa ; các rễ này không làm bộ rễ đẹp mà hút hết phần dinh dưỡng cho cây sứ, không cung cấp dinh dưỡng cho rễ chính phát triển. Bôi vôi hoặc sơn vào các vết cắt để tránh nhiễm trùng. Ta cũng bỏ đi một số lá để tránh mất nước cho cây. Dem cây sứ vào chỗ râm mát, treo lên để cây sứ ráo mủ. Cây sứ treo một, hai tháng dem trồng lại cây vẫn sống. Cây sứ sau khi treo một thời gian, bộ rễ sẽ mềm ra do bốc hơi nước. Lúc này ta có thể dễ dàng uốn, nắn, sửa theo ý thích.

Khi đem trồng cây sứ lại, ta dùng tay kéo các rễ của cây sứ phủ kín mặt chậu trồng như vậy bộ rễ sau này sẽ rất đẹp. Do rễ sứ đã mềm nên mới dễ dùng tay uốn, sửa được. Dùng gạch, nhựa để chèn và cố định bộ rễ rồi phủ đất lên.

Cây sứ có thể có nhiều dáng thế, giống như các loài cây bonsai khác như (Hình 9.10): Trục, nghiêng, nằm hoặc thác đổ... và những dáng cây thế này do bộ rễ cây quyết định chứ không phải do cành, tán lá. Cành, tán lá sứ luôn phát triển và rất khó “ép” theo một dáng thế nào vì cành sứ phát triển rất nhanh, mạnh. Dù bộ rễ sứ nằm ở thế nào thì cành sứ luôn phát triển thẳng đứng, khó có thể uốn cành sứ cong, chúi xuống... theo kiểu cây bonsai.

- **Thế trục** : Hầu hết các cây sứ đều mọc thẳng đứng và cây sứ thường được giữ tư thế này.

- **Thế nghiêng** : Dùng vật dụng để chống, đỡ cho cây sứ khỏi nghiêng ngã khi bộ rễ chưa vững.

- **Thế nằm** : Để bộ rễ sứ nằm sát đất, thường trồng bằng chậu cạn.

- **Thế thác đổ** : Chậu trồng cao, thuận. Cây sứ cần được cột, giằng cho vững.

2. Tạo dáng bộ tán - lá cây sứ (Hình 9.15)

Một trong những cách giúp cây sứ có bộ tán đẹp là thường xuyên cắt cành để cây sứ đâm nhiều nhánh, ra nhiều hoa. Cây sứ nói chung nếu bộ tán-lá phủ kín sẽ đẹp hơn cây sứ cành loe hoe, trơ trụi.

Đối với các cây sứ quá nhiều cành, nhánh, quá sum xuê cũng cần được “dọn” bớt để cành, nhánh, lá trong hài hòa hơn. Các cành sứ mọc mất trật tự, phá đi thế cây đang đẹp cũng cần được cắt bỏ đi. Các cây sứ lớn, cành nhánh

nhiều khi uốn, sửa để có dáng đẹp, sẽ rất tiếc nếu ta cắt bỏ hết vì cây sẽ mất rất lâu sau mới ra đủ cành, nhánh mới do đó, cây sứ được các nghệ nhân dùng kềm (kềm có quần chỉ chuyên dùng cho uốn cây bonsai) để uốn. Cành sứ được uốn, tạo dáng hài hòa trông đẹp mắt. Hầu hết các cây sứ lớn được uốn theo dạng hình cây thông. Cành sứ vốn mềm, dẻo nên không khó uốn.

IV. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Môi trường sạch sẽ, thông thoáng gió rất tốt cho cây sứ. Chậu sứ nên được kê cao khỏi mặt đất 20-30 cm để bộ rễ luôn thông thoáng và tránh bị ngập, úng khi mặt sàn nơi trồng sứ ngập nước.

Thành phần đất trồng sứ rất giàu dinh dưỡng nên cũng có rất nhiều loại cỏ mọc. Cỏ vô hại đối với cây sứ nhưng cỏ luôn mọc từ các loại phân hữu cơ và hút hết chất phân, chất dinh dưỡng nuôi cây sứ. Nếu đã để cho cỏ mọc trong chậu sứ thì tốt nhất không nên bón phân vì sẽ rất lãng phí. Không nên dùng thuốc trừ cỏ đối với cây sứ vì khi phun, thuốc rất dễ ảnh hưởng đến bộ củ, rễ dễ làm thối cây sứ. Để triệt cỏ, cách duy nhất là dùng tay nhổ cỏ và nên nhổ cỏ từ khi chúng mới mọc; cỏ đã phát triển mạnh thì rễ đã bám sâu rất khó nhổ và khi nhổ cũng tác động đến bộ rễ cây sứ.

Các vườn sứ lớn, trồng quy mô công nghiệp vẫn sử dụng sức người để nhổ cỏ và có người chuyên đi nhổ cỏ rác. Vì nhiều vườn sứ quá lớn nên việc nhổ cỏ làm theo kiểu cuốn chiếu, không lúc nào nhổ hết, luân phiên từ khu vực này đến khu vực khác – khi chỗ này nhổ cỏ xong thì chỗ kia cỏ non đã nhú lên. Nên coi đây như một công việc thường xuyên và phải chú ý đến.

Nhất định các vườn sứ nên được tọa lạc tại những khu vực thông thoáng về gió và tràn đầy ánh nắng. Các vườn sứ không nên gần các khu công nghiệp vì sẽ bị ảnh hưởng bởi khói thải, nguồn nước, bụi bặm không tốt.

Các bụi cỏ dại, cây cối um tùm quanh vườn cần đốn bỏ, đốt đi vì đầy muỗi mòng, côn trùng... giúp vườn sứ quang đãng.

Cây sứ ngoài việc được trồng để trang trí nhà cửa, còn được xem như một loại cây kiểng phổ biến được dùng làm cảnh cho các cơ quan, đơn vị, các dinh thự, nhà hàng, khách sạn, bệnh viện, các nơi thờ tự, nghĩa trang (Hình 9.16)...

Như vậy cây sứ có thể được trồng như một loài cây gia đình, mỗi nhà có một hai cây đặt trên ban công, thêm nhà hay ngoài vườn. Hoặc cây sứ được các nghệ nhân, các nhà kinh doanh hoa kiểng đưa lên thành một loài cây phát triển chủ đạo, chuyên môn hóa cao mang tính thương mại với quy mô công nghiệp.

*

* *

10. vị thế cây sứ trong ngành hoa kiểng



Từ rất lâu có lẽ cũng gần nửa thế kỉ, cây sứ đã có mặt trong làng cây cảnh trang trí ở nước ta. Thời điểm cây sứ mới nhập vào Việt Nam (từ đất nước láng giềng Thái Lan), rất ít nhà có được một cành sứ để trồng vì số lượng cây còn hạn chế. Nhưng dần dần, với đặc tính dễ nhân giống, cây sứ đã được mọi người san sẻ cho nhau cùng trồng và từ một loài cây hiếm, quý đã trở nên bình dân hơn.

Tuy là một loài cây bình dân nhưng cây sứ lại mang giá trị trang trí cao và rất được xem trọng. Nhiều địa điểm trang trọng, những vị trí đẹp nhất, đều có mặt cây sứ như: tại quảng trường Ba Đình trước lăng Bác (Hà Nội); tại thành phố Hồ Chí Minh có thể thấy cây sứ tại những nơi như: Mặt tiền Ủy ban Nhân dân Tp. HCM, khách sạn Continental Tp. HCM, Bảo tàng Tp. HCM, quảng trường trước Nhà hát thành phố, Trụ sở tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh miền Tây đều được trang hoàng bằng các cây sứ rất lớn nơi mặt tiền.

Trong các kì hội thi cây kiểng đặc biệt là Hội Hoa Xuân hàng năm, cây sứ vẫn có vị thế và thường xuyên được tổ chức trưng bày trang trọng bên cạnh các loài hoa vương giả như hồng, mai, lan,... Tuy nhiên, cây sứ vẫn chưa tách mình ra thành một chủng loại cây riêng mà vẫn còn nằm trong nhóm các cây Kiểng có hoa. (Hình 10.1)

CÁC VÙNG TRỒNG SỨ Ở VIỆT NAM

Cây sứ có mặt khắp nơi ở Việt Nam nhưng xuất hiện nhiều từ Huế trở vào Nam. Miền Bắc thời tiết mát mẻ và

thường lạnh hơn vào mùa Đông nên cây sứ không tốt như trong miền Nam nơi mà cây sứ có thể thấy khắp nơi. Mỗi vùng trồng sứ có thể mạnh riêng về phương pháp trồng, chất trồng và cây sứ mỗi vùng mỗi khác.

Miền Bắc : Cây sứ không thật “thịnh” vì nhiều nguyên nhân nhưng hiện đã có nhiều nơi trồng và liên tục có những chuyến xe chở sứ từ miền Nam ra cung cấp cho thị trường hoa kiểng tại đây.

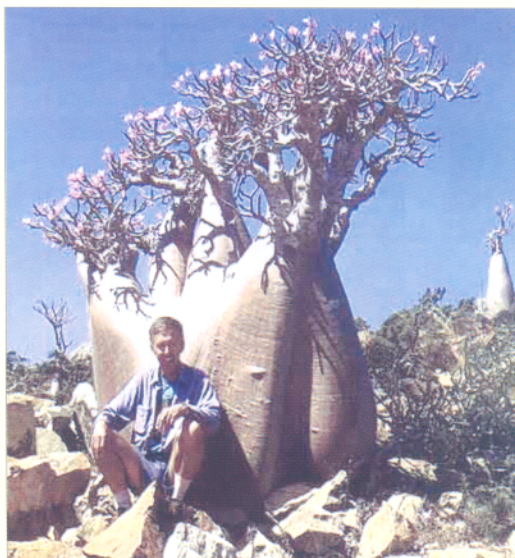
Miền Trung : Các đền đài, lăng tẩm, chùa chiền tại Huế luôn có các hàng sứ nơi mặt tiền. Nha Trang với những bãi biển đẹp càng thêm đẹp với những hàng sứ được trồng trang trọng quanh các công viên dọc đường Trần Phú.

Miền Nam : cây sứ có mặt khắp mọi nơi, vùng lân cận thành phố Hồ Chí Minh; vùng Bình Dương (Sông Bé) và vùng Sa Đéc (đồng bằng sông Cửu Long).

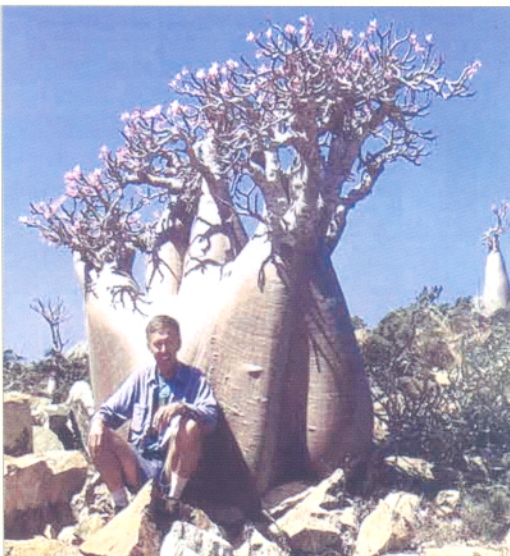
Có thể nói miền Nam là nơi cây sứ có vị trí nhất. Thành phố Hồ Chí Minh là nơi nhập các giống sứ mới trên thế giới về, nhân ra và phân phối giống đi các vùng. Vùng Sa Đéc nổi tiếng và cây sứ trồng tại đây được mang tên “cây sứ Sa Đéc”. Đây là khu vực trồng sứ lâu đời và có thể xem là trung tâm cây sứ tại Việt Nam. Quy mô trồng sứ tại đây rất lớn, mang tính chuyên nghiệp cao, như một loài cây thâm canh và có lẽ số lượng cây sứ hiện có tại vùng này đã lên đến hàng trăm ngàn cây.

*

* *



Hình 1.1: Cây sứ trong tự nhiên
(vùng sa mạc Châu Phi, Ả rập).



Hình 1.1: Cây sứ trong tự nhiên
(vùng sa mạc Châu Phi, Ả rập).



Sứ Đại (*Plumeria*)



Trược Đào (*Nerium*)



Lài Tây (*Tabernaemontana*)



Thông Thiên (*Thevetia*)



Thông Thiên (*Thevetia*)



Huỳnh Anh (*Allamanda cathartica*)

Hình 1.2: Các cây cùng họ Apocynaceae với cây sứ.



Dừa cạn (*Catharanthus*)



Dừa Madagascar
(*Pachypodium lamerei*)



Mai Chiếu Thủy
(*Wrightia*)



Hình 1.3: Một nhà kính trồng sứ ở Đài Loan.

Hình 1.4:
Chợ Chatuchak,
Bangkok, Thái Lan
bán sứ mỗi cuối tuần.



Hình 1.5: Nhà kính trồng
sứ ở Châu Âu.



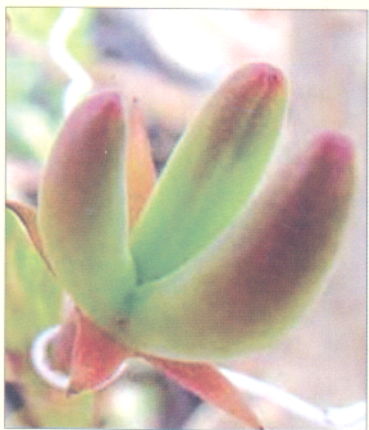
Hình 1.6:
Một kiểu hoa sứ đặc trưng.

Hình 1.7: Hàng sứ cao hơn
2 mét có tuổi đời từ 30 - 40
năm tại vườn sứ nghệ nhân
Năm Đông - Hiệp Bình
Chánh, Thủ Đức.





Hình 2.1: Cây sứ trồng ngoài đất bộ rễ phân tán, không đẹp như trồng trong chậu.



Hình 2.2: Cây sứ có trái bất thường (3 nhánh).



Hình 2.3: Trái sứ theo cặp. (3 nhánh).



Hình 2.4: Hạt sứ.



Hình 3.1: Sự đa dạng về màu sắc hoa của *Adenium obesum*.



Hình 3.2: Hoa của *Adenium multiflorum*.

A. Swazicum Purple Prince (Hoàng Tử Tím)

A. Swazicum Chalking Pink (Chiếu Tím).



Hình 3.3: Hoa của *Adenium swazicum*.



Khả giống với *A. socotranum*.



Cây *A. arabicum* tại chợ hoa Xuân 2005.

Hình 3.4: Một vài hình ảnh của *Adenium arabicum*.

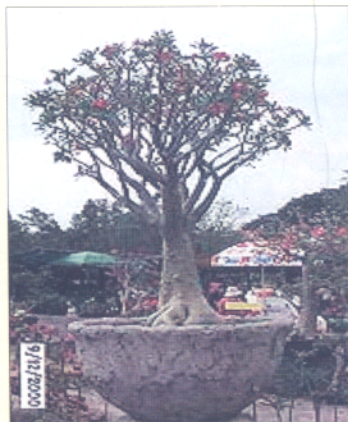


Cây *A. arabicum* khổng lồ tại một nhà vườn Thái Lan, thời kì phát triển (trên) và ra hoa (dưới).





Lá cây *A. somalense*
có hình kiếm đặc trưng.



Một cây *A. somalense* var. *somalense* tại
Triển lãm Bangkok 2000 bán với giá
US\$25,000.

Hình 3.5: Hình ảnh của *Adenium Somalense* var *somalense*.



Hình 3.6: Một số hoa của loài phụ *Somalense*.



Hình 3.7: Cây *A. bohemianum* lá rất lớn nhưng hoa nhỏ so với lá.



Hình 3.8: Hoa của *Adenium oleifolium*.



Hình 3.9: Cây sứ thuần *socotranum* (trên)
và làm gốc ghép cho Ải Hồng (dưới).



Hình 4.1: Hoa sứ Như Ý



Hình 4.2: Chân Thiên Mỹ



Hình 4.3: Hỏa Thiên Luân



Hình 4.4: Hoàng Oanh



Hình 4.5: Đỏ Sen
(Calypso)



Hình 4.6: Huyết Long
(Crimson Star)



Hình 4.7: Ngọc Tím



Hình 4.8: Hỏa Phụng



Hình 4.9: Hỏa Châu



Hình 4.10: Vương Hồng (Miss India)



Hình 4.11: Hồng Duyên



Hình 4.12: Sao Hỏa (Prominent)



Hình 4.13: **Ánh Sao** (Universal Star)



Hình 4.14: **Sao Hồng** (Daothong)



Hình 4.15: **Sương Mai**
(Flower's Flower-Lainam Tok)



Hình 4.16: **Ước Mơ**
(Have a Dream is the most beautiful)



Hình 4.17: **Đại Lộc**



Hình 4.18: **Hồng Ngọc** (Hồng Anh)



Hình 4.19: **Hồng Ân** (Lucky Ji)



Hình 4.20: **Bạch Tuyết**



Hình 4.21: **Bạch Hải Đường**
(Kao Morodoklok)



Hình 4.22: **Tuổi Ngọc**
(Kao Hima)



Hình 4.23: **Bạch Mã**
(Spindrift)



Hình 4.24: **Tím Hawaii**



Hình 4.25: **Chiêu Tím**
(Chalking Pink)



Hình 4.26a: **Ái Hồng I**
(Beauty of Taiwan I)



Hình 4.26b: **Ái Hồng II**
(Beautiful of Taiwan II)



Hình 4.27: **Vương Nữ**



Hình 4.28: **Thiên Hà**
(Harry Porter I và II)



Hình 4.29: **Hoài Ngọc**
(Bossom Jade)



Hình 4.30: Tiểu Thư
(Muang Oraphan)



Hình 4.31: Phượng Hoàng a



Hình 4.31: Phượng Hoàng b



Hình 4.32: Sứ Mini



Hình 4.33: Hoài Long



Hình 4.34: Hoài Anh



Hình 4.35: **Ngọc Mỹ Nhân I**
(Noble Concubine I)



Hình 4.36: **Ngọc Mỹ Nhân II**
(Noble Concubine II)



Hình 4.37: **Bạch Thiên Hà - Tân Thế Kỷ**
(Uranian)



Hình 4.38: **Bướm Tiên**
(Star of Romance)



Hình 4.39: **Lá Đỏ**
(Nila Kan)



Hình 4.40: **Lá Trắng**
(Daeng Nab Anan)



Hình 4.41: Lá Vàng - Trắng
(Thịnh Vượng)



Hình 4.42: Sơn Dương



Hình 4.43: Trái Tim



Hình 4.44: Hoa Vàng 1



Hình 4.45: Hoa Vàng 2



Hình 5.1: Giá thể trồng xương rồng Bát Tiên, các nhà vườn Thái Lan sử dụng một hỗn hợp chất trồng tương tự như vậy đối với cây sứ Thái.

Hình 5.2: Giá thể trồng sứ kiểu Đài Loan.



Hình 5.3: Xơ dừa, tro trấu, vỏ đậu có ở khắp nơi.



Hình 5.4: Loại chậu có vành hình gợn sóng, răng cưa.



Hình 5.5: Chậu tròn hơi cạn.



Hình 5.6.1: Giò tre lột nylon



Hình 5.6.2: Chậu nhựa



Hình 5.6.3: Bịch nylon



Hình 5.6.4: Dót (đất nung)



Hình 5.6.5: Chậu men



Hình 5.6.6: Sản xuất chậu Hải Phòng



Hình 5.7: Dàn tưới tự động, phun sương giữ ẩm cho vườn ươm hạt



Hình 5.8: Giàn che nylon phía trên một nhà vườn Sứ giúp kiểm soát tốt ẩm độ, ánh nắng



Hình 5.9: Phân gà viên trên bề mặt chậu trồng sứ ở một nhà vườn Đài Loan



Hình 5.10: Hàng sứ xanh tốt, to cao với đất trồng có phân trùn, luôn ẩm



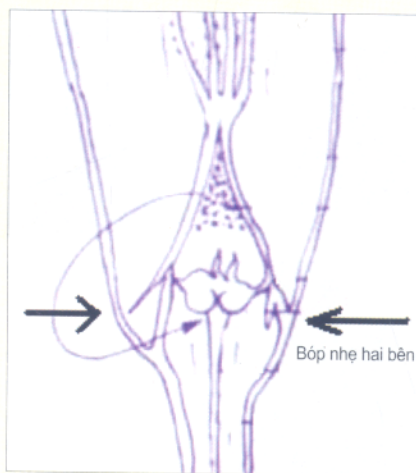
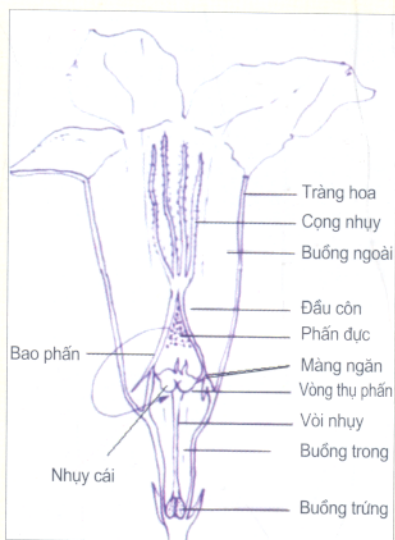
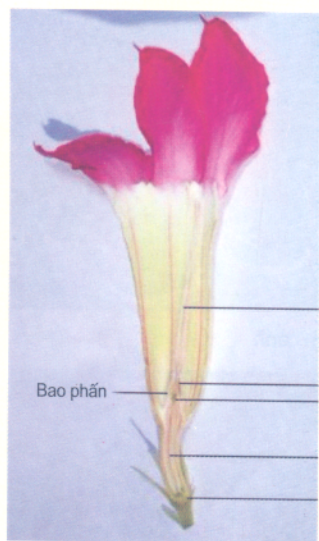
Hình 6.1: Nhân giống bằng giâm cành



Hình 6.2: Nhân giống bằng chiết cành



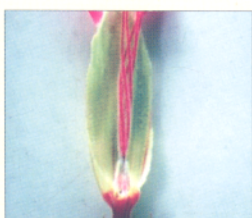
1. Xẻ mở vệt để cành sú mở miệng
2. Khắc quanh vỏ cành sú
3. Bó vết cắt (khắc) bằng hỗn hợp chiết cành
4. Dùng bao nylon quấn chặt vết chiết
5. Cắt cành sú chiết sau khi đem rễ ra trồng, giúp cây sú đứng vững bằng que cắm.



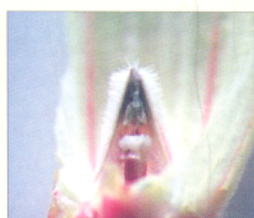
Hình 6.4: Sơ đồ nguyên tắc thụ phấn nhân tạo



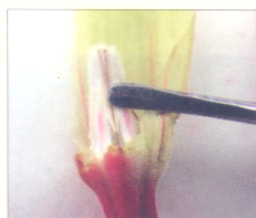
1



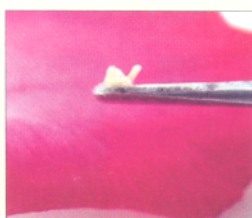
2



3



4



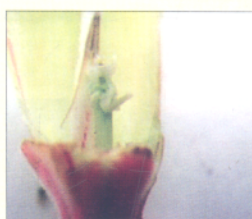
5



6



7



8



9



10



11



12

Hình 6.5: Chi tiết các bước kĩ thuật thụ phấn



Hình 6.6: Hạt sù



Xo dừa



Tro trấu



Phân trùn



Sỏi nhỏ



Mạt đá



Hình 6.8: Cây con gieo trong khay có lỗ sẽ giữ được bầu đất và rễ không bị tổn thương khi đem trồng



Hình 6.9: Cây sú con được trồng từ bịch có đường kính 10cm (2 tháng tuổi) rồi sang bịch 15cm (4 tháng tuổi)



Hình 6.10:
Một cây sú
con được
nuôi trồng
cực tốt



Hình 6.11:
Cây sú ra
hoa sớm



Hình 6.12: Ưng thân



Hình 6.13: Thối rễ



Hình 6.14: Sâu xanh



Hình 6.15: Phân nhánh nhiều



Hình 6.16: Cây sinh đôi



Hình 6.17: Lá đột biến (bạch tạng)

Cây sứ ngay sau khi nảy mầm cũng có thể đột biến và có nhiều hình dạng lạ mắt như dạng phân nhánh nhiều (Hình 6.15), dạng cây sinh đôi (Hình 6.16), dạng lá đột biến (bạch tạng) (Hình 6.17)



1. Cây sú chuẩn bị ghép



2. Cắt ngang thân tại nơi sẽ ghép



3. Mở miệng chữ V gốc ghép



4. Lấy đi phần chữ V vừa ghép



5. Vạt chữ V lõi nơi chồi ghép



6. Ghim chồi ghép lên gốc ghép



7. Chồi ghép khít với gốc ghép



8. Quấn dây xung quanh vết ghép



9. Trùm bao nylon giữ ẩm

Hình 7.1: Các bước của kỹ thuật ghép vạt nêm



1.
Cắt
ngang
thân
gốc
ghép



2.
Lấy chồi
ghép đặt
lên gốc
ghép



3.
Chồi và
gốc ghép
cố định
nhau do
hai mặt
phẳng cắt
phẳng



4.
Vòng dây
qua chồi
ghép để
"ép" sát,
chặt với
gốc ghép



5.
Cột dây
cố định



6.
Trùm bao
nylon giữ
ẩm



7.
Chồi
ghép
(ghép
nằm) nảy
mầm



8.
Chồi ghép
(ghép
ngồi) nảy
đọt

Hình 7.2: Các bước của Kỹ thuật ghép ngôi



Cây sú được ghép "cấy"



Một cành có thể ghép nhiều chồi,
vẫn giữ được bộ tán

Hình 7.3: Ghép bông



Hình 8.1: Lá non mới ra bị chột



Hình 8.2: Hoa nhỏ và màu nhạt



Hình 8.3: Trái bị cong gập vào nhau



Trứng sâu



Sâu



Hóa bướm

Hình 8.4: Một số dạng hình thái của sâu xanh



Hình 8.5: Một số dạng hình thái của rầy bông (mealy bug)



Hình 8.6:
Dạng
hình thái
của nhện
đỏ

Hình 8.7:
Dạng
hình thái
của rệp
đỏ



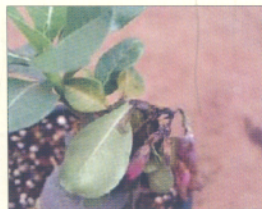
Hình 8.8:
Rệp hút chích nhựa
các lá non



Hình 8.9:
Kiến đen luôn xuất hiện khi
có rệp vừng



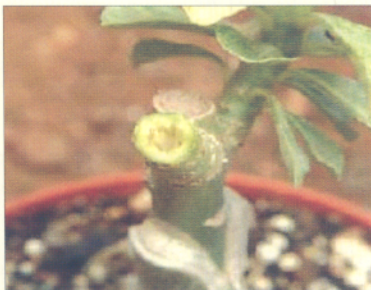
Hình 8.10:
Lá sứ bị bệnh vẩy nến



Hình 8.11: Hoa dư nước và thối -> vết thối rửa lan xuống cuống hoa
-> lan xuống làm thối đọt và cành



Hình 8.12:
Cành
sử bị
thối
(trái),
khô và
rụng đi
(phải)



Cây sử chuyển lá vàng



Nhổ cây sử lên



Chẻ đôi, cây sử đã hoàn toàn bị thối

Hình 8.13



Hình 8.14: Cây sử sau khi được nhổ và treo lên



Cây sử sau khi hết bệnh



Cây sứ bị
"đẩy" lên
khỏi mặt
chậu

Bịch nylon
bị "xé" vì rễ
cây mọc
mạnh



Hình 8.15: Một số dạng rễ phát triển không bình thường



Thân
bị
nấm,
chảy
nặng



Lá bị cháy

Hình 8.16: Một số dạng cây sứ bị cháy nắng



Hình 8.17: Lá bị hư do chảy nhựa



Hình 8.18: Lá bị hư do phản ứng thuốc trừ
sâu, rầy



Cắt đọt cây sứ hột còn non

Hình 9.1:
Cắt đọt cây
sứ hột



Nhiều nhánh mọc ra sau khi cắt đọt



Thân cây bị cắt sát củ, cành mọc
nhiều lòa xòa không đẹp



Cắt thân quá cao, cành không
mọc mạnh



Một cây có bộ thân, cành cân đối
do được cắt hợp lí

Hình 9.2: Giám và chiết cành



Cắt sát vết ghép



Vết cắt ra chồi non mới



... và cây ra hoa

Hình 9.3: Cải lão cây sứ



Hình 9.4: Cây sù đã ghép sau khi cắt đọt (trái),
sau 45 ngày các đọt mới sẽ mọc ra và phát triển rất nhanh (phải)



Hình 9.5: Khi cắt ngang thân mà còn thấy
mầm đen, nên cắt sâu xuống tiếp



Hình 9.6: Không thấy tán lá ở đầu,
chỉ hoa là hoa!



Hình 9.7: Một khu vườn sù sưu tập, mở cửa cho du khách. Nền đất được trồng cỏ



Hình 9.7: Một khu vườn sứ sưu tập, mở cửa cho du khách. Nền đất được trồng cỏ



Hình 9.8: Cây sứ 8 năm tuổi được trồng vào chậu đế từ đá hoa cương. Phần đất còn dính phía trên bộ rễ khi tưới nước sẽ dần trôi đi và phơi bày bộ rễ phía dưới



Hình 9.8: Cây sứ được đưa qua một chậu trồng mới (lớp đất trồng mới trong chậu gắn sát miệng chậu) với nguyên bầu đất. Nước tưới, nước mưa sẽ dần làm lộ ra bộ củ, rễ của cây



Thế nghiêng

Thế nằm



Thế trực



Thế thác đổ

Hình 9.9: Một số thế bonsai. Tạo dáng bộ tán - lá cây sứ



Hình 9.10:
Uốn cành sứ
bằng kẽm
chuyên dùng



Hàng sứ nơi mặt tiền lối vào một khách sạn



... hoặc nơi ban công trước hiên nhà



Hàng sứ thật trang trọng tại bờ biển Nha Trang



Hàng sứ nơi mặt tiền lối vào một khách sạn

Hình 9.11: Một số cách bài trí sứ kiểng



Hình 10.1:
Một số cây
sứ đẹp



Vườn ươm



Nuôi
cây
con



Tháp ghép



Nuôi trồng,
chăm sóc
cây



Trung bày, triển lãm



Khu kinh doanh sứ

Hình 11.1: Một vài khung cảnh của một nhà vườn tiêu biểu

11. kinh doanh

Cây Sứ



Trồng sứ với số lượng vài hoặc vài chục cây để làm cảnh trang trí thì tầm mức nhỏ, không mang tính thương mại, chỉ để làm cảnh và tiêu khiển. Nhưng khi tính đến chuyện làm kinh tế với cây sứ thì cần xét đến những yếu tố sau :

I. XU HƯỚNG TRỒNG SỨ KINH DOANH TRÊN THẾ GIỚI VÀ TẠI VIỆT NAM.

1. Trồng và kinh doanh sứ trên thế giới

Cây sứ hiện có vị thế khá mạnh trên thị trường hoa cảnh thế giới. Ấn Độ, Thái Lan và Đài Loan là ba nước rất mạnh về sản xuất cây sứ (về số lượng cây cũng như các giống mới) và gần đây là Indonesia. Cũng cần kể đến Hoa Kỳ là nơi nhiều giống sứ mới ra đời đầu tiên nhưng các nhà kinh doanh sứ tại đất nước này hiện không tự trồng sứ mà họ nhập sứ thẳng từ các nước như Đài Loan, Thái Lan về để bán trong thị trường nội địa vì chi phí đầu tư cho một vườn sứ tại Hoa Kỳ rất cao.

Đa phần các giao dịch mua bán sứ trên thị trường thế giới là với cây sứ hột, rất ít hoặc hầu như không mua bán cây sứ cành. Và các giao dịch mua bán hầu như là việc trao đổi, mua bán các giống sứ mới. Kích cỡ cây sứ trung bình được mua bán có đường kính củ (caudex) khoảng 7-10 cm và được ghép một hoặc hai nhánh giống. Các cây sứ lớn rất ít thấy có giao dịch vì xu hướng bây giờ là trồng sứ với nhiều giống hoa màu sắc đặc sắc và không chú trọng về kích cỡ cây. Những cây sứ lớn có thể tự tìm trong thị trường nội

địa hoặc tự nuôi trồng. Chi phí vận chuyển cho các cây sứ lớn rất cao, rất tốn kém.

Hạt (hột) sứ cũng là một ngành kinh doanh đáng kể, các nhà vườn lớn mỗi năm xuất nhập khẩu hàng triệu hạt sứ. Giao dịch mua bán hạt sứ lên đến hàng trăm ngàn hạt một lần là chuyện vẫn thường thấy trên thị trường. Nhưng hạt sứ nhiều nước rất khắt khe trong việc cho nhập khẩu vào như Úc, New Zealand, Hoa Kỳ...

Các giống mới đa phần xuất phát từ Đài Loan, các nhà vườn tại đây là các chuyên gia về lai tạo giống. Nền nông nghiệp, đặc biệt là ngành hoa kiểng Đài Loan được chính phủ hỗ trợ rất cao, các nhà vườn được vay vốn, cấp vốn nếu trình được dự án trồng cây khả thi, có lợi nhuận cao và nâng được vị thế ngành hoa kiểng của Đài Loan lên tầm hàng đầu thế giới. Các nhà vườn Đài Loan chú trọng đến những giống, những loài cây chuyên biệt và dốc sức phát triển nếu những loài cây đó có thể gây đột phá trên thị trường và nâng tầm nền nông nghiệp của Đài Loan lên đứng hàng đầu trên thế giới như với cây lan (Hồ Điệp) và... cây sứ.

Ấn Độ cũng là nơi trồng sứ lâu đời và mỗi năm cũng sản xuất cả trăm ngàn cây sứ xuất sang châu Âu. Đặc biệt các cây sứ từ Ấn Độ xuất sang châu Âu có thể được để nguyên bầu đất xuất đi.

Cũng cần kể đến các chuyên gia về trồng sứ trên thế giới như : *Mark Dimmit*, *Andre Williams*, *George Lucas* (Hoa Kỳ); *Bill Hagblom* (Anh quốc); *David Clulow* (Venezuela); *Ashish Hansoti* (Ấn Độ); *Chi Lung Ko* (Đài Loan) và rất nhiều nghệ nhân Thái Lan như *Preecha*, *Anucha Hiransirilak*, *Chuyos*, *Choochart Suntrapornchai*, *Kesorn*...

2. Trồng và kinh doanh sứ tại Việt Nam

Cây sứ có lẽ cũng chỉ là một trong số rất nhiều loại cây cảnh và cũng sẽ không thật nổi trội trên thị trường hoa kiểng trong nước nếu cây sứ vẫn chỉ có một màu hồng lợt nguyên thủy. Các nhà vườn tại Sa Đéc thời trước đây cũng trồng sứ như một loài cây bình thường, cùng góp chung với các loài cây khác làm cho các mặt hàng hoa kiểng trên thị trường thêm phong phú. Sau này, cây sứ đã được đưa lên thành một loài cây chính và đã được các nhà vườn tập trung gây trồng chuyên biệt.

Các nhà vườn Sa Đéc thường trồng các loại hoa, cây cảnh ngoài ruộng và khu vực trồng được kê giàn, cây nào thị trường đang “hút” thì cho lên giàn, cây nào đang mất giá thì được để, hay “bỏ” ở dưới đất. Thời gian trước đây, cây sứ được để dưới giàn, khi các giống sứ mới được nhập về, nhu cầu cần cây nguyên liệu dùng để thắp, ghép rất cao nên cây sứ được mùa, cây sứ ngay lập tức được lên giàn. Một chương mới cho cây sứ bắt đầu. Thời điểm này cây chủ yếu vẫn là cây sứ cành (giâm hoặc chiết), sau này mới trồng cây sứ hột.

Sau một thời gian, đến khoảng năm 2004, sau khi rất nhiều nhà vườn ồ ạt trồng sứ và đặc biệt nhân giống bằng hột nên số lượng cây sứ trong các nhà vườn rất nhiều làm giá cây sụt xuống rất nhanh và thị trường dường như bão hòa. Cây sứ lại bị “xuống giàn”. Đến giữa năm 2005, cây sứ lại có dấu hiệu hồi sinh, thị trường lại cần cho nên nhà nông lại lên giàn cho cây sứ.

Có thể nói khó mà đoán biết được nhu cầu thực sự của người chơi hoa cảnh đối với cây sứ cho nên khi muốn kinh doanh cây sứ, dù theo bất cứ dạng kinh doanh nào cũng cần xem xét đến nhu cầu của thị trường - tức đầu ra của sản phẩm.

3. Những yếu tố có thể dẫn tới việc kinh doanh không thành công mặt hàng cây sứ

- *Không đủ kinh nghiệm, tay nghề đối với mặt hàng này:*
Trồng sứ thực ra không cần chuyên môn hóa quá cao hay kỹ thuật phức tạp như trồng lan, trồng cây bonsai nhưng giữa trồng sứ để thưởng lãm với việc trồng để kinh doanh là hai việc khác nhau. Trồng sứ để kinh doanh đòi hỏi những kinh nghiệm riêng như sao cho tỉ lệ cây sứ bị thối úng ít nhất, cây sứ mau lớn, hoa ra nhiều, lâu tàn... khác với việc trồng 5-10 chậu để chơi. Trồng sứ kinh doanh không thể dành thời gian để uốn, nắn một cây sứ theo hình này, dạng kia vì mất thời gian mà hiệu quả kinh tế không cao.

- *Không nắm bắt được nhu cầu của thị trường, thiếu óc thực tế :* nhà vườn cần xác định nên trồng cây sứ để kinh doanh theo dạng nào : trồng cây để bán cây ra thị trường dưới dạng cây nguyên liệu, cây thô hoặc trồng cây, chăm sóc cây thật đẹp để bán cây có giá trị cao hoặc chỉ bán cây giống (các cây sứ mang giống mới). Nhà vườn rất cần xác định thị trường đang ưa chuộng giống sứ nào để phát triển.

Có những giống sứ mà giới nghệ nhân cho là rất đạt về cấu tạo hoa, cành, lá nhưng khi đem ra thị trường lại không được giới chơi sứ tiêu thụ vì theo họ cây không được đẹp theo cách mà họ nghĩ và họ lại chọn những cây sứ mà các nghệ nhân, giới trồng sứ chuyên nghiệp không cho là đẹp. Vấn đề ở đây là khi kinh doanh, sức mua của người tiêu dùng, sở thích của người tiêu dùng là điều quyết định nên phát triển mặt hàng gì chứ không phải chạy theo các khía cạnh mang tính chuyên môn. Nhu cầu của thị trường, của người tiêu dùng (người mua sứ) quyết định tất cả.

Ngày nay, việc nhập các giống sứ mới từ nước ngoài về đã trở nên rất dễ dàng như nhập một mặt hàng nhu yếu phẩm. Trong vô vàn các giống mới đó, các nhà kinh doanh phải tỉnh táo để nhận biết cần nhập giống nào, phát triển giống nào cũng như thời gian phù hợp để tung ra thị trường. Cây sứ là mặt hàng nằm nhưng lại rất hay thay đổi giống, chậm chân trong việc tung ra thị trường các giống mới có thể sẽ phải đi sau người khác.

- *Chạy theo phong trào, thiếu định hướng* : Thị trường hoa kiểng nói riêng hay nền sản xuất nông nghiệp của chúng ta thiếu định hướng. Bất kì một mặt hàng nào đang được mùa đều được người nông dân ồ ạt, đổ xô phát triển và khi người người, nhà nhà đều chạy theo phong trào thì khả năng thị trường đã bão hòa là rất dễ xảy ra và khả năng thua lỗ là rất lớn. Người đi sau, sản xuất sau sẽ khó khăn hơn người đi trước vì nguồn tiêu thụ, đầu ra chưa có. Những nhà vườn mở ra sau nếu không có sự đột phá về công nghệ hay về giống thì sẽ rất khó tồn tại.

- *Không biết kinh doanh* : Giữa một nhà nông sản xuất giỏi và một người biết kinh doanh là hai khái niệm rất khác biệt nhau. Sản phẩm tốt, đẹp cần được kinh doanh một cách có hiệu quả. Giữa thời điểm thị trường cạnh tranh khắc nghiệt thì ngoài việc sản xuất giỏi, nhà vườn cần chú trọng đến tiếp thị, quảng cáo để đưa cây sứ của mình đến với người tiêu dùng. Các nhà vườn lớn trên thế giới đều có đội ngũ chuyên về kinh doanh.

II. THẾ MẠNH-YẾU ĐIỂM CỦA CÂY SỨ VIỆT NAM

1. Thế mạnh

Ưu điểm đầu tiên là các nhà vườn, người nông dân Việt Nam đã quen với cây sứ. Cây sứ không còn gì xa lạ với

người Việt Nam. Chúng ta có rất nhiều cây sứ cổ lão hàng 30-40 năm cao 2-3 mét thuộc hàng rất hiếm có trên thế giới. Các cây như vậy có giá rất cao. Vấn đề chúng ta phải biết giá trị của chúng để không bán rẻ, như trước đây đã từng xảy ra với cây lan Hài (*Paphiopedilum*) rất có giá trị nhưng bán với giá như rau cải.

Điều kiện thiên nhiên tại Việt Nam tuyệt vời để phát triển cây sứ. Chất trồng sứ dễ tìm, dễ mua. Thời tiết rất thích hợp cho cây sứ phát triển quanh năm.

Nguồn lao động trong nghề trồng sứ dồi dào và giá tiền nhân công thấp, chi phí đầu tư không nhiều là một lợi điểm khiến cây sứ Việt Nam có giá rẻ, phải nói là rẻ nhất thế giới nếu so sánh với giá cây sứ các nước như Đài Loan, Ấn Độ, Thái Lan. Tuy nhiên, ngành trồng sứ của đất nước láng giềng Thái Lan cũng rất phát triển, và với quy mô công nghiệp cùng việc tổ chức sản xuất hợp lý, cây sứ của họ cũng rất rẻ và cây sứ Thái Lan hiện đang được ưa chuộng trên thế giới vì giá rẻ. Nhưng cây sứ Việt Nam rẻ hơn.

Giá cả là một lợi thế rất lớn trong việc cạnh tranh trên thị trường. Nhưng làm sao để cây sứ Việt Nam có mặt trên thị trường hoa cảnh thế giới ?

2. Yếu điểm

- Yếu điểm lớn nhất là về giống. Các giống sứ tại Việt Nam hầu như đều được nhập về từ các nước khác nên chúng ta đi sau thế giới về giống. Chúng ta không thể cạnh tranh với các nước như Đài Loan, Thái Lan về các giống mới. Chỉ có tự tìm tòi, lai tạo mới có thể tạo được các giống mới nhưng chi phí sẽ rất cao. Cây sứ như một mặt hàng thời trang, chỉ có giống mới thì mới có thể gây được sự chú ý cũng như lợi thế trên thương trường.

- Việc quảng bá cho cây sứ Việt Nam cũng chưa được thực hiện và thế giới cũng ít biết rằng cây sứ là một loài cây rất được ưa chuộng, được nuôi trồng rất nhiều tại Việt Nam. Khi thị trường trong nước dần bão hòa thì việc tìm thị trường bên ngoài là rất cần thiết, và lại cây sứ khi đưa ra nước ngoài sẽ có giá hơn. Thế giới đã biết đến Đài Loan, Thái Lan, Ấn Độ, Indonesia như những nơi chuyên nuôi trồng và cung cấp sứ cho thị trường thế giới. Hàng năm cứ mỗi tháng 12, nhân dịp sinh nhật nhà vua Thái Lan, ngành hoa kiểng Thái Lan tổ chức trưng bày các mặt hàng hoa kiểng tiêu biểu và trong đó có cây sứ. Rất nhiều các nghệ nhân, nhà vườn trên thế giới quy tụ tại thủ đô Bangkok để đón chờ sự kiện này. Họ, những nghệ nhân Thái Lan, không những nuôi trồng giỏi mà còn thực hiện việc quảng bá, xúc tiến thương mại cho cây sứ rất tốt.

Trong khi đó chúng ta ít có điều kiện để xây dựng một thương hiệu cho cây sứ Việt và đây sẽ là một khó khăn lớn nếu muốn khuếch trương cây sứ ra bên ngoài.

- Các nhà vườn chúng ta thường ít tiếp cận với các phương tiện thông tin hiện đại nên không nắm bắt được tình hình thị trường cây sứ như : giống, giá cả... cũng như không được tiếp cận với các phương thức mua bán tiên tiến như thương mại điện tử, mua bán qua mạng, qua fax - điện tín nên việc mua bán không thuận tiện.

- Các sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam ta chịu rất nhiều ràng buộc khi xuất khẩu sang các nước như bị kiểm tra về nguồn gốc, các giấy kiểm dịch vệ sinh an toàn sản phẩm...

Như vậy chúng ta hiện chỉ có lợi thế về việc bán cây nguyên liệu, tức cây dùng để tháp, ghép. Nếu muốn cạnh

tranh về cây giống với các nước, trước hết phải thiết lập một kênh trao đổi, buôn bán giống với các nhà vườn lớn ở Đài Loan, Thái Lan và chấp nhận mua giống với giá cao mỗi khi các giống mới vừa được xuất ra thị trường chứ không ngồi chờ khi giá hạ mới nhập về. Thực hiện được điều này, chúng ta cần phải thiết lập các mối quan hệ với nhà vườn các nước và rất nghiêm túc trong việc mua bán với họ để tạo mối làm ăn lâu dài. Các nghệ nhân Đài Loan và Thái Lan hiện đang có các mối quan hệ, các kênh mua bán, trao đổi rất mật thiết với nhau và họ thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với nhau định kì. Mặt khác, chính các nghệ nhân, nhà vườn chúng ta cũng cần phải liên kết và chia sẻ kinh nghiệm về nuôi trồng, chia sẻ giống thì mới có cơ hội cạnh tranh nếu tất cả đều muốn khuếch trương “cây sứ Việt” ra thị trường thế giới.

III. QUY TRÌNH XUẤT – NHẬP KHẨU CÂY SỨ

Hiện vẫn có các nhà vườn xuất khẩu cây sứ sang các nước nhờ các mối quan hệ cá nhân hoặc dạng quà biếu cho thân nhân ở nước ngoài. Để xuất khẩu được cây sứ, chúng ta cần thực hiện các bước, các thủ tục cần thiết.

1. Xuất khẩu cây sứ

a. Xử lí cây sứ

Không thể gửi cây sứ đi cả chậu có chất trồng mà chỉ có thể gửi cây sứ đã sạch đất trồng. Trước hết, cần nhổ cây sứ ra khỏi chậu, rũ sạch hết đất, rửa thật sạch với nước không để bất kì mảnh đất, xơ dừa nào bám vào cây (chỉ một mảnh đất bám cũng sẽ bị từ chối nhập khẩu) rồi để cho khô tự nhiên. Các nhà vườn Đài Loan thường dùng quạt công nghiệp thổi hơi cho cây sứ thật khô trước khi đóng gói vận chuyển.

Sau đó cắt bỏ bớt cành để cây thật gọn, bỏ hết lá. Quấn cây sứ trong giấy báo và bỏ vào thùng giấy cứng có lót vải hoặc giấy nhỏ để cây sứ tránh dập, nát.

b. Các giấy tờ

Trước khi định gửi cây sứ (hoặc hạt sứ) đến bất kì quốc gia nào, cần phải tìm hiểu các qui định về nhập khẩu của quốc gia đó xem cây sứ (*Adenium Obesum* – Desert Rose) và hạt sứ (*Adenium seed*) có được cho nhập hay không.

Ví dụ : Nhập sứ vào Australia và New Zealand rất khó vì đây là hai nước có nền nông nghiệp tiên tiến và họ rất sợ các mặt hàng nông sản nhập khẩu mang mầm bệnh ảnh hưởng đến mùa màng. Có trường hợp khi cây sứ đến hải quan Australia, nơi đây giữ cây sứ đến 6 tháng để theo dõi – như vậy nếu được nhập vào chắc chắn cây sứ đó sẽ rất khó đem trồng lại được. Hoa Kỳ đòi hỏi những người dân muốn nhập sứ phải xin một giấy phép (Import Permit) riêng cho cây sứ thì người đó mới được phép nhập vào.

Để đảm bảo cây sứ được các nước chấp nhận cho nhập vào thì phải có : - Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật (Phytosanitary Certificate, Quarantine Certificate) là loại đơn từ chứng nhận bởi cơ quan kiểm dịch thực vật tại nước xuất đi cấp chứng nhận rằng cây xuất đi không nhiễm bệnh, không mang mầm bệnh hay sâu hại... ảnh hưởng đến môi trường nước nhập vào. Tại thành phố Hồ Chí Minh, trước khi chuyển đi, người gửi có thể mang cây sứ đến Trung tâm kiểm dịch thực vật 3, số 28 Mạc Đĩnh Chi, quận 1 để xin các loại chứng từ này.

- Hóa đơn (Invoice) nếu là mặt hàng mua bán.

* Hầu hết các nước trên thế giới đều chấp nhận nhập khẩu cây sứ vì :

- Cây sứ không thuộc phạm vi công ước quốc tế CITES về bảo vệ động thực vật hoang dã.

- Cây sứ về cơ bản không mang mầm bệnh nguy hiểm và không có sâu bọ, vi khuẩn kí sinh.

c. Các dịch vụ chuyển phát (hàng không, đường biển)...

Cây sứ, hột sứ khi chuyển ra nước ngoài, để đảm bảo chất lượng thường được chuyển bằng đường hàng không và có rất nhiều dịch vụ vận chuyển : Gửi bằng đường bưu điện bình thường. Gửi EMS - dịch vụ chuyển phát nhanh – cũng thông qua bưu điện với thời gian nhanh hơn gửi bình thường. Gửi bằng dịch vụ Chuyển phát nhanh của các hãng chuyển phát nhanh quốc tế hiện đang hoạt động tại Việt Nam : DHL, World Courier, TNT... nhanh hơn EMS nhưng mức cước phí cũng cao hơn. Các dịch vụ như EMS hoặc DHL, Worlc Courier, TNT... là dạng chuyển phát door-to-door, các dịch vụ này lo toàn bộ việc khai hải quan và đưa hàng vận chuyển đến tận nhà người nhận và rất nhanh chóng, bảo đảm.

Đối với các lô hàng số lượng lớn hoặc cây lớn, vận chuyển bằng đường biển sẽ có ưu thế hơn vì cước phí vận chuyển rẻ hơn. Dĩ nhiên, thời gian vận chuyển sẽ lâu hơn nhưng cây sứ (các cây lớn) hoàn toàn có thể chịu đựng được điều kiện khô ráo 3-4 tuần lễ.

2. Nhập khẩu cây sứ

Việc nhập sứ đơn giản hơn vì các nhà vườn trên thế giới rất chuyên nghiệp trong việc vận chuyển nên họ luôn gửi kèm theo hàng hóa với hóa đơn mua bán (Invoice), Giấy đóng gói (Packing List), giấy chứng nhận kiểm dịch (Phytosanitary Certificate)...

IV. MỘT VƯỜN SỨ TIÊU BIỂU

Khi nâng tầm cây sứ lên như một mặt hàng thị trường thì việc lập một vườn sứ với quy mô vừa hoặc lớn với đầy đủ trang thiết bị cũng như cách tổ chức điều hành công việc là một việc cần phải làm và cũng đầy thách thức. Chỉ xin giới thiệu những đặc điểm chung nhất để thiết lập một vườn sứ. Mỗi nhà vườn, doanh nghiệp sẽ có hướng đi riêng phù hợp với mình.

1. Những bước để lập một vườn sứ

- **Vị trí của vườn** : Vườn sứ nhất thiết phải xa các khu công nghiệp và phải thoáng, nhiều gió, nguồn nước tưới tại chỗ thích hợp cho cây sứ. Vườn sứ nếu được ở vùng đang sản xuất nông nghiệp là tốt nhất nhưng cũng nên có vị trí tốt để người tiêu dùng dễ tiếp cận, thuận tiện cho việc vận chuyển, mua bán.

- **Giấy phép** : Nếu nâng tầm nuôi trồng cây sứ lên thành một ngành kinh doanh chủ đạo, có các giao dịch bằng giấy tờ thì nên xin giấy phép kinh doanh cây kiểng hoặc thành lập Doanh nghiệp tư nhân hoặc Công ty TNHH để hoạt động kinh doanh được dễ dàng và thuận lợi cho các giao dịch sau này. Mặt hàng hoa kiểng hiện vẫn chưa thuộc diện chịu thuế của nhà nước.

- **Mua sắm cây giống - trang thiết bị** : Các giống sứ mới có thể tìm mua ở các địa điểm bán giống, trang thiết bị, vật tư có thể mua tại các cửa hàng vật tư nông nghiệp. Sau đây, xin giới thiệu những nơi chuyên mua bán ngành hoa kiểng mà những người mới làm quen với cây sứ hoặc những người muốn kinh doanh sứ có thể tìm đến :

* **Chất trồng** : Khu vực cầu Gò Dưa (Thủ Đức), khu vực An Phú Đông (Q.12), có đủ loại chất trồng như trấu, tro trấu, xơ dừa, phân bò, bánh dầu, đất đen, vỏ đậu phộng... do ghe từ miền Tây chở lên theo đường sông.

** Châu trồng :*

- Trồng bằng chậu nhựa, bịch nylon : các cửa hàng trong chợ Kim Biên, chợ Bình Tây (chợ Lớn) - Trồng bằng chậu men, đất nung : khu vực đường Nguyễn Chí Thanh (Quận 5), khu vực Thủ Đức chuyên sản xuất chậu Hải Phòng... hoặc với quy mô lớn có thể liên hệ khu vực Lái Thiêu (Bình Dương) chuyên sản xuất dót ; khu vực các công ty, nhà máy sản xuất gốm sứ huyện Thuận An, Bình Dương

** Giống sứ mới :* Vườn Bát Tiên góc Hai Bà Trưng-Võ Thị Sáu (công viên Lê Văn Tám), vừa kiểng Út Tài đường Nguyễn Trãi-quận 5, các vườn sứ khu vực Thủ Đức, quận 4, quận 7...

** Cây nguyên liệu :* Cây sứ Sa Đéc, vườn sứ Đông Thạnh (6/17 Bùi Công Trừng, ấp 4, xã Đông Thạnh, Hóc Môn).

** Thuốc, phân :* Các cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật thuộc công ty phân bón Bình Điền.

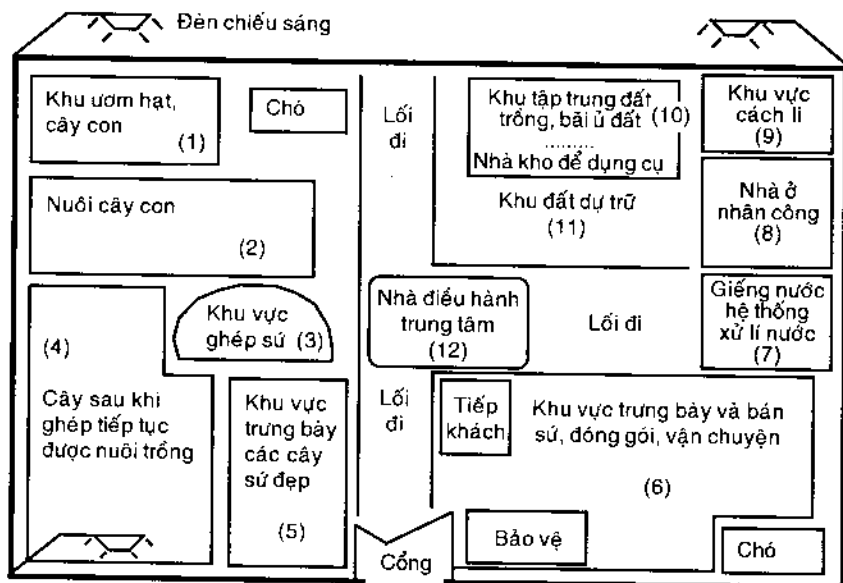
- ***Tuyển dụng lao động :*** Quy mô tuyển dụng cần phù hợp với quy mô vườn, lao động thuộc dạng phổ thông không cần trình độ cao. Chăm chỉ, cần mẫn, yêu hoa kiểng là những yếu tố phù hợp.

2. Mô hình một vườn sứ tiêu biểu (Hình 11.1).

Một vườn sứ với đầy đủ chức năng vừa là nơi sản xuất, vừa là nơi cung cấp ra thị trường sản phẩm cuối cùng; sản xuất và tiêu thụ khép kín không phải qua các khâu trung gian khác.

Thường các vườn sứ được rào kỹ bằng tường rào hoặc dây kẽm để giữ an ninh, khắp vườn đều có các cột đèn chiếu sáng về đêm. Các khu chức năng của các nhà vườn trên thế giới hầu như đều được khép kín (giữ bí mật nghề nghiệp) và khách ghé thăm vườn chỉ được tiếp cận các khu vực trưng bày, mua bán.

Mô hình



Các khu vực chức năng

1. *Khu ương hạt, cây con* : Là khu vực cần tránh gió, có thể che bằng tấm lợp nylon hoặc lưới để cây ương hạt không bị cháy nắng. Khu vực này thường xuyên có độ ẩm cao và được tưới nước rất thường xuyên trong ngày.

2. *Khu vực nuôi cây con* : Cây sứ sau khi ương được 2-3 tháng tuổi dần được trồng ra bịch, chậu và đưa ra ngoài trời để phát triển trong 1-2 năm.

Hai khu vực này cần che chắn kĩ để chó, mèo không vào được, tránh làm gãy, đổ cây. Cây con có thể để dưới nền đất có phủ gạch, đá thoát nước tốt.

3. *Khu vực ghép sứ* : Khu vực này cần lợp nylon để tránh mưa cũng như để việc ghép sứ thuận tiện trong mọi điều kiện thời tiết.

4. *Khu vực nuôi trồng cây sau khi tháp ghép* : Cây sứ từ Khu nuôi cây con hoặc sau khi tháp ghép được chuyển

ra khu vực này. Khu vực này cần được làm giàn và trồng cây sứ trên giàn hoặc cây sứ cần được kê cao để bộ rễ thật thông thoáng, để rút nước khi mưa lớn.

5. *Khu vực trưng bày* : Chỉ dành để trưng bày các cây sứ đẹp, các cây sứ lớn, các giống sứ mới tiêu biểu của vườn như một nơi triển lãm cho khách tham quan.

6. *Khu kinh doanh* : Cũng là khu vực trưng bày nhưng mang tính kinh doanh chính yếu. Tại đây có đầy đủ các chức năng như mua bán, đóng gói cây, thực hiện việc vận chuyển.

Thường ở các nhà vườn trên thế giới thì chỉ hai khu vực trưng bày và kinh doanh sứ thì khách hàng mới được tiếp cận.

7. *Giếng nước, hệ thống xử lí nước* : Hệ thống xử lí, lắng lọc nước kể bên giếng nước, xử lí sao cho chất lượng nước tưới phù hợp với cây sứ.

8. *Nhà ở nhân công* : Lao động, công nhân viên của vườn sứ được bố trí ăn ở nơi này.

9. *Khu vực cách lí* : Gồm các khu vực nhỏ, khép kín để theo dõi phản ứng của các cây sứ mới nhập về hoặc các cây sứ bệnh.

10. *Khu vực tập trung vật liệu* : Chất trồng, chậu trồng được tập trung tại đây. Đất trồng được ủ qua. Nơi đây cũng có nhà kho để vật dụng, thuốc trừ sâu...

11. *Khu đất dự trữ* : Bất cứ nhà vườn nào cũng cần dành ra một khoảng đất dự trữ để dễ dàng phát triển quy mô nếu có điều kiện.

12. *Nhà điều hành trung tâm* : Vị trí nhà điều hành được đặt ở giữa vườn vì sẽ quan sát được mọi hoạt động đang diễn ra trong vườn. Nơi đây như một nơi điều hành, một phòng hành chính, thực hiện các giao dịch mua bán điện tử..

Ngoài ra còn có phòng bảo vệ, các chuồng nuôi chó để giữ vườn... và các bộ phận, khu vực khác tùy vào điều kiện của mỗi nhà vườn. (Hình 11.1)

LỜI KẾT

*

Mỗi loài hoa đều mang đến cho người trồng nó sự chờ đợi và niềm vui. Được chăm sóc, vun trồng, tháp ghép cây sứ có lẽ là một thú vui mà không phải ai cũng có thể có được giữa bận bịu lo toan... trong nhịp sống hối hả của thời đại công nghiệp. Thật may cho chúng ta, những con người còn có thể vui với hoa kiểng và dành thời gian cho hoa kiểng, trong đó có... cây sứ Thái. Ước mong qua tập sách nhỏ này chúng tôi có dịp chia sẻ cùng với tất cả quý bạn đọc những người yêu cây sứ, hoa sứ những điều bấy lâu nay đã đúc kết và mong sao cây sứ sẽ dần được biết đến nhiều hơn nữa, phổ biến hơn nữa trong đời sống hoa kiểng tại Việt Nam. Cũng mong cây sứ Việt dần có vị trí trên thị trường thế giới như những người anh em của nó là cây sứ của Thái Lan, cây sứ của Indonesia- những đất nước láng giềng của chúng ta.

Tập sách nhỏ bé này chắc chắn vẫn còn nhiều thiếu sót và hạn chế. Xin chân thành đón nhận tất cả những ý kiến đóng góp của quý nghệ nhân, bạn đọc xa gần để cho những kinh nghiệm về cây sứ của chúng ta được đầy đủ và hoàn thiện hơn. Một lần nữa xin chân thành cảm ơn các nghệ nhân, nhà

vườn trong và ngoài nước đã giúp đỡ tư liệu, hình ảnh để tập sách này sớm được hoàn thành. Cũng xin gửi lời cảm ơn đến Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, nơi tập sách được hỗ trợ để ra mắt bạn đọc.

Xin kính chúc quý vị nghệ nhân, quý bạn đọc sức khỏe, hạnh phúc và luôn lấy việc nuôi trồng, thưởng lãm hoa kiểng làm niềm vui của mình.

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 9-2005

Hoàng Đức Khương

332/201/5 Dương Quảng Hàm,

P.5, Q. Gò Vấp - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 9857839



MỤC LỤC

*

Trang

- Lời giới thiệu	5
------------------------	---

PHẦN MỘT

TỔNG QUÁT VỀ CÂY SỮ THÁI

I. NGUỒN GỐC - LỊCH SỬ CÂY SỮ THÁI	9
II. ĐẶC TÍNH THỰC VẬT CÂY SỮ THÁI	17
III. PHÂN LOẠI CÂY SỮ THÁI	23
IV. ĐẶT TÊN CÁC GIỐNG SỮ LAI MỚI GIỚI THIỆU CÁC GIỐNG SỮ ĐANG ĐƯỢC NUÔI TRỒNG TẠI VIỆT NAM	31

PHẦN HAI

NUÔI TRỒNG CÂY SỮ THÁI

V. KỸ THUẬT TRỒNG SỮ	49
VI. KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG SỮ	63
VII. KỸ THUẬT GHEP SỮ	79
VIII. NHỮNG VẤN ĐỀ GÂY HẠI ĐỐI VỚI CÂY SỮ	87
IX. CHĂM SÓC CÂY SỮ	97
X. VỊ THẾ CÂY SỮ TRONG NGÀNH HOA KIỂNG ...	109
XI. KINH DOANH CÂY SỮ	113
Lời kết	128

*

**Kĩ thuật trồng
và kinh doanh**
Súc Thái

HOÀNG ĐỨC KHƯƠNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : HÀ NGỌC CƯỜNG
Sửa bản in : PHƯƠNG THẢO
Trình bày : TRUNG KHẢI
Bìa : ĐỖ HIẾU

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1
ĐT: 8225340 - 8296764 - 8220405 - 8296713 - 8223637 - 8222726
Fax: 08.8222726 - Email: nxbtphcm@vnn.vn

Thực hiện:
TRUNG TÂM PHÁT HÀNH - TƯ VẤN & DỊCH VỤ XUẤT BẢN
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. Hồ Chí Minh - ĐT: 8277326
Fax: 08.8222726 - Email: nxbtphcm@vnn.vn

In 1.000 cuốn. Khổ 14,5 x 20,5cm tại Xí nghiệp in FAHASA
Số xuất bản 507-80/XB-QLXB ngày 8/4 /2005
In xong và nộp lưu chiểu tháng 03/2006



kt trồng và kinh doanh su thai



Giá: 45.000 đ